

CONTOM

ĐẶC SAN CỦA HỘI THỦY SẢN VIỆT NAM

VIETNAM SHRIMP NEWS

SỐ 153 THÁNG 8/2024

MÓN MỖI CHỜ GIÁ TÔM TĂNG

Ảnh: PTC



TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ HÂN HẠNH TÀI TRỢ ÁN PHẨM NÀY



GIÁ 30.000Đ

ĐỒNG HÀNH CÙNG TÔM VIỆT

www.contom.vn



THĂNG LONG

ƯU ĐIỂM CON GIỐNG THĂNG LONG

**GIỐNG SẠCH BỆNH - KHÁNG BỆNH TỐT
PHÁT TRIỂN NHANH - VỀ SIZE LỚN
GIÁ HỢP LÝ - HIỆU QUẢ CAO**



Đặc điểm trại Giống Hisenor

- ✓ Nhập khẩu và sử dụng 100% nguồn Tôm bố mẹ SPF thế hệ mới, với đặc tính tôm lớn nhanh và sức kháng bệnh tốt.
- ✓ Tôm bố mẹ được cho ăn 100% nguồn Dời đỏ SPF nhập khẩu, đảm bảo không mang mầm bệnh EHP, EMS.
- ✓ Hệ thống xử lý nước bằng Ozone và UV tiên tiến, diệt sạch mọi vi khuẩn, vi rút, đảm bảo nguồn nước sản xuất chất lượng và an toàn.
- ✓ Đưa vào sử dụng hệ thống siêu lọc, đảm bảo lọc sạch bào tử EHP trong nguồn nước biển.

Chúng tôi kết hợp chặt chẽ giữa Tự nhiên và Công nghệ để tạo ra nguồn Tôm giống có độ tin cậy và chất lượng tốt nhất



CÔNG TY TNHH GIỐNG THỦY SẢN HISENOR VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu sản xuất và kiểm định giống thủy sản tập trung An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại: 0259 3633 618

Website: shenglongbt.com

THỨC ĂN THỦY SẢN

GIẢI PHÁP MÔI TRƯỜNG NƯỚC

GIẢI PHÁP SỨC KHỎE

THỨC ĂN NUÔI TÔM | **THỨC ĂN NUÔI CÁ**

TÔM GIỐNG

GIẢI PHÁP AO NUÔI

Uni-President

Giải Pháp Tối Ưu Cho Thủy Sản Việt

UNI-MAX

CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ GIẢI PHÁP TỐI ƯU LỢI NHUẬN CHO THỦY SẢN VIỆT UNI-MAX

Với ưu thế là công ty tiên phong trong lĩnh vực sản xuất các sản phẩm thức ăn nuôi tôm công nghiệp, nhà cung cấp thức ăn thủy sản hàng đầu thế giới và có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thức ăn thủy sản, tôm giống, thuốc xử lý môi trường nước, sản phẩm tăng sức đề kháng cho tôm cá, giải pháp ao nuôi và hơn hết là am hiểu điều kiện thiên nhiên của Việt Nam.

Chúng tôi giới thiệu chương trình “Giải Pháp Tối Ưu Cho Thủy Sản Việt Uni-Max” nhằm mục đích đồng hành, cùng chấp cánh ngành thủy sản Việt Nam.

CÁC NHÃN HIỆU THỨC ĂN THỦY SẢN CỦA CÔNG TY TNHH UNI-PRESIDENT VIỆT NAM

CÔNG TY TNHH UNI-PRESIDENT VIỆT NAM

• Số 16-18-20, Đường ĐT 743, KCN Sóng Thần II, Phường Dĩ An, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.
Website: www.uni-president.com.vn

ĐIỆN THOẠI ĐẶT HÀNG

• Bình Dương: (0274) 3791049 - 3732723
• Tiền Giang: (0273) 3953002 ~ 4
• Quảng Nam: (0235) 3942567

CÔNG TY TNHH GIỐNG THỦY SẢN UNI-PRESIDENT VIỆT NAM

• Ninh Thuận: (0259) 3668166





TẬP ĐOÀN VIỆT ÚC

CHẤT LƯỢNG - CÔNG NGHỆ - BỀN VỮNG

TÔM GIỐNG CHẤT LƯỢNG ĐỒNG HÀNH CÙNG THÀNH CÔNG

NÂNG TẦM TÔM VIỆT BẰNG CÔNG NGHỆ DI TRUYỀN
VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỌN GIỐNG TIÊN TIẾN

TẬP ĐOÀN VIỆT ÚC

VPĐD: Lầu 3 - Tòa nhà Lancaster, số 22 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Hotline: 0903 89 2468



GOAL CARE

BẢO VỆ GAN TÔM MỖI NGÀY



NÂNG CAO SỨC ĐỀ KHÁNG

BẢO VỆ GAN TỤY TÔM



Giảm nguy cơ thiệt hại từ Enterocytozoon Hepatopenaei (EHP) và chết sớm do Vibrio Parahaemolyticus.



Giảm và ngăn chặn sự phát triển của mầm bệnh trong đường ruột tôm.



Bảo vệ tính toàn vẹn của tế bào trước ảnh hưởng của tác nhân gây bệnh



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P. VIỆT NAM

Đồng Nai: Công ty Cổ Phần Chăn Nuôi C.P. Việt Nam - Chi nhánh Nhà máy 3 tại Đồng Nai

Địa chỉ: KCN Bàu Xéo, Xã Sông Trầu, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai

ĐT: (02513) 921502-09



Kết nối với CP



EZArtemia Ultra

Thức ăn dạng lỏng thay thế Artemia

Đã tốt nay còn tốt hơn +

Là thức ăn thay thế Artemia bán tốt nhất trên toàn thế giới. Thông qua nghiên cứu và phát triển chuyên sâu cùng với dây chuyền sản xuất được cải tiến, chúng tôi đã xác định được cách thức mới để nâng cao hiệu suất sản phẩm và mang lại kết quả tốt hơn trong việc tiếp tục là nhà cung ứng thức ăn an toàn sinh học thay thế cho Artemia sống.



- + Mức độ dinh dưỡng trong vi hạt cao và khả năng tiêu hóa tốt hơn
- + Mật độ vi hạt được tăng cường
- + Cải thiện độ lơ lửng trong nước.
- + Chứng minh hiệu suất ấu trùng được cải thiện trong các thử nghiệm.
- + Bổ sung vi sinh giúp nâng cao chất lượng nước và bảo vệ đường ruột

BỔ SUNG THÊM VI KHUẨN CÓ LỢI VÀ VPAK



rescue
CHỨA VI KHUẨN CÓ LỢI
GIÚP ỨC CHẾ VÀ LÀM
GIẢM VIBRIO



remediate
CHỨA VI KHUẨN CÓ LỢI
GIÚP NÂNG CAO CHẤT
LƯỢNG NƯỚC



Được nghiên cứu và thử nghiệm tại Trung tâm nghiên cứu nuôi trồng thủy sản Zeigler



Zeigler Vietnam LLC

11th Floor – Miss Ao Dai Building
21 Nguyen Trung Ngan St., Ben Nghe W., Dist. 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

Zeigler Bros., Inc.
400 Gardners Station Road
Gardners, PA 17324 USA

www.zeiglerfeed.com
info@zeiglerfeed.com

+1-800-841-6800
717-677-6826 fax



GLOBAL G.A.P.
The Global Partnership for Safe and Sustainable Aquaculture



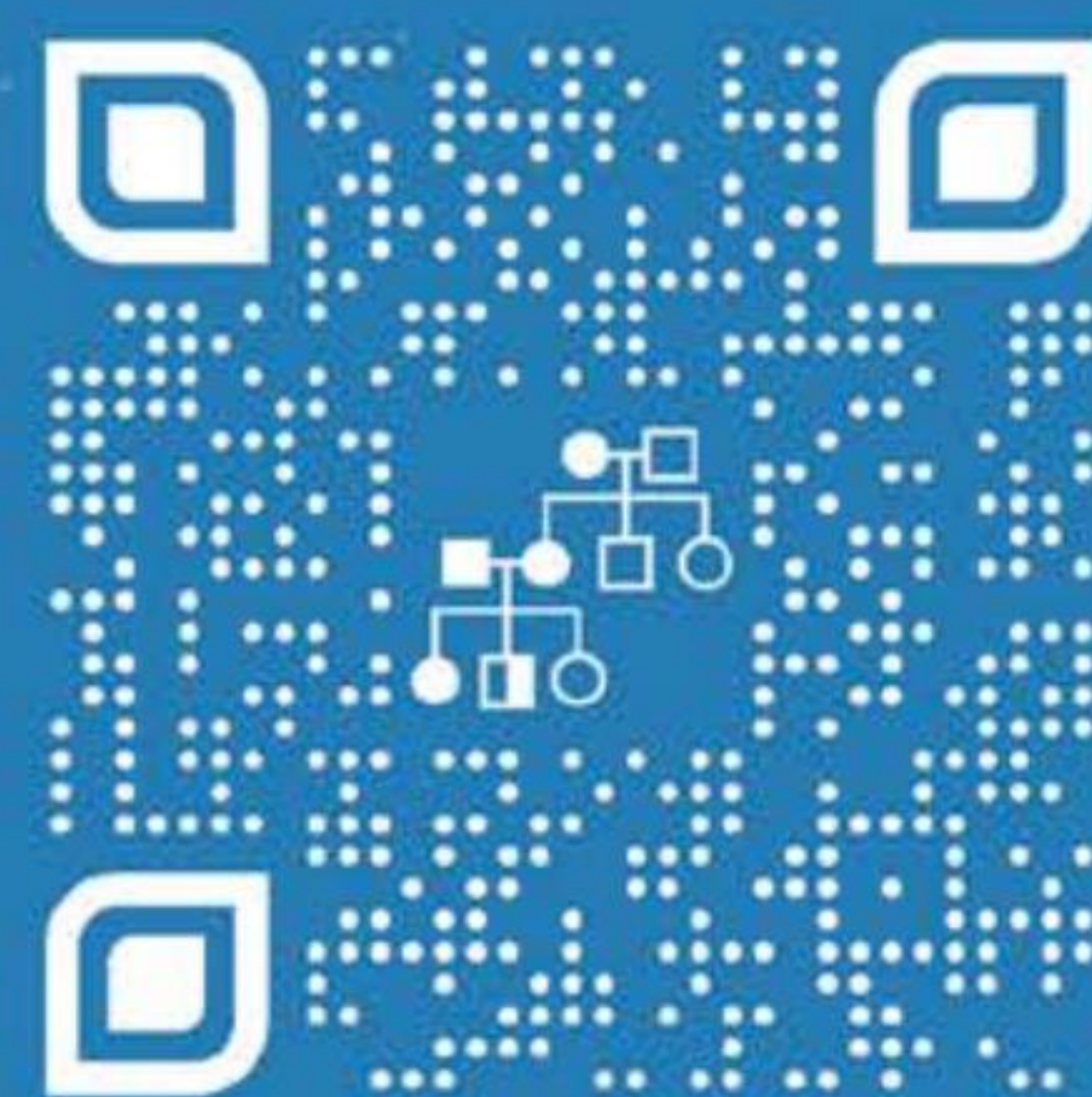


Khám phá tiềm năng của các loài thủy sản với *chương trình chọn giống*:

- Chọn giống đại trà
- Chọn giống gia đình
- Chọn giống gen"



Tìm hiểu thêm thông
tin tại đây



Đặc san CON TÔM

Hội Thủy sản Việt Nam

CHỦ NHIỆM

TS Nguyễn Việt Thắng

PHỤ TRÁCH

PGS.TS. Nguyễn Chu Hồi

PHÓ TBBT

Nhà báo Đỗ Huy Hoàn

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

Nhà báo Dương Xuân Hùng

NỘI DUNG

Phạm Thu Hồng

Dương Nam Anh

THƯ KÝ TÒA SOẠN

Kim Tiến

CỘNG TÁC NỘI DUNG

Minh Thanh, Hải Đăng, Cẩm Phượng, Vũ Mưa,
Thùy Linh, Lê Cung, Phạm Duy Tường, Phan
Thanh Cường, Nguyễn Anh, Lê Hoàng Vũ,
Mai Xuân Trường

KỸ THUẬT VI TÍNH

Phạm Dương

TÒA SOẠN

Lầu 2, Nhà B,

116 Nguyễn Đình Chiểu,

P. Đa Kao, Q.1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.62777616

Email: toasoan.contom@gmail.com

Văn phòng tại Hà Nội:

Tầng 3, nhà A7, số 10 Nguyễn Công Hoan,

Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 0243.7713699

LIÊN HỆ QUẢNG CÁO

Phòng Quảng cáo Tạp chí Thủy sản Việt Nam

Điện thoại: (028) 62.777.616

ĐD: 0944.663.828

Email: nghia@thuysanvietnam.com.vn

ĐẶT MUA TẠP CHÍ

Điện thoại: (024) 3.771.1756

Email: Phqc@thuysanvietnam.com.vn

TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG

Tên tài khoản: Tạp chí Thủy sản Việt Nam

Số 3106566688

Ngân hàng Đầu tư & Phát triển

Việt Nam (BIDV) -

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Giấy phép xuất bản

Số 70/GP-XBDS ngày 11/06/2024

In tại Công ty TNHH MTV Lê Quang Lộc
(TP Hồ Chí Minh)

Thưa Quý vị bạn đọc!

Sau thời gian khó khăn, ngành tôm đang dần hồi phục và có những tăng tốc nhất định. Tháng 7/2024, kim ngạch xuất khẩu tôm tăng 11%, đây cũng là mức tăng trưởng cao nhất kể từ đầu năm.

Thị trường có nhiều tín hiệu tốt, thế nhưng, điều lo ngại hiện nay là sản xuất trong nước không mấy thuận lợi. Do giá tôm giảm mạnh kéo dài, cùng đó là dịch bệnh và thời tiết diễn biến khó lường nên nhiều hộ dân đã tạm ngưng thả nuôi vụ mới. Vì vậy, theo dự báo, chuyện thiếu hụt nguồn cung tôm nguyên liệu vào thời gian tới là khó tránh khỏi.

Nuôi tôm ngày một nhiều rủi ro, “canh bạc” này người nuôi ngày một khó chơi nếu không có sự thay đổi. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt; tình hình dịch bệnh, môi trường chưa ổn định; đòi hỏi ngành tôm phải có những giải pháp hiệu quả hơn. Trong đó, đặc biệt chú trọng đầu tư mô hình nuôi phù hợp để nâng cao hiệu quả kinh tế, phát triển bền vững.

Hiện, các tỉnh, doanh nghiệp đều nỗ lực đổi mới khoa học, công nghệ nhằm nâng cao năng suất, tạo sản phẩm có chất lượng cao (tôm sinh thái, tôm hữu cơ, có chứng nhận quốc tế...), giảm thiểu sử dụng hóa chất, kháng sinh trong chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

Ở tỉnh Cà Mau phát triển tôm - rừng, và tôm - rừng kết hợp các loại thủy sản khác, cho thu nhập ổn định. Hay như Công ty TNHH Khoa kỹ sinh vật Thăng Long giới thiệu mô hình nuôi tôm công nghiệp 3 giai đoạn (TLSS) nhằm kiểm soát tốt tình hình nuôi, giảm rủi ro, nuôi size lớn, nâng cao sản lượng và hiệu quả.

Những vấn đề này là nội dung chính của Đặc san Con Tôm phát hành tháng 8/2024. Đồng thời, như thường lệ, Con Tôm vẫn tiếp tục mang đến cho bạn đọc những tin tức hay, cập nhật tình hình nuôi tôm trong nước và thế giới... Rất mong tiếp tục được đồng hành cùng quý vị.

Trân trọng!
BAN BIÊN TẬP

**Hộp thư**

Tòa soạn luôn hoan nghênh sự đóng góp và các bài viết đặc sắc về ngành tôm từ các CTV, bạn đọc gần xa.

Thư và bài vở xin gửi về: **Tạp chí Thủy sản Việt Nam** - Lầu 2, Nhà B,
116 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q.1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.62777616

Email: toasoan.contom@gmail.com

Hoặc liên hệ trực tiếp theo số điện thoại: 0374 099 498 (Ms. Kim Tiến)

Website: www.thuysanvietnam.com.vn • www.contom.vn

Theo dòng thời sự

T14-15: Nỗi lo thiếu tôm nguyên liệu

Vấn đề - Sự kiện

T16-17: Nuôi tôm thân thiện với môi trường

Tòa soạn - Bạn đọc

T18-19: Tăng cường tín dụng cho ngành nông nghiệp

Thị trường xuất khẩu

T28: Xuất khẩu tôm hướng thẳng mục tiêu 4 tỷ USD

Nhìn ra thế giới

T34-35: Châu Á: Phục hưng ngành tôm

Thức ăn - Dinh dưỡng

T42: Probiotic nấm men kiểm soát hội chứng phân trắng

T43: Vi khuẩn tía quang hợp: Nguồn thức ăn thủy sản triển vọng

Khoa học - Kỹ thuật

T44-46: Dinh dưỡng giai đoạn giống có ảnh hưởng đến giai đoạn thương phẩm TTCT?

T47: Quy trình thiết lập trang trại nuôi tôm nhà kính

Thông tin doanh nghiệp

T54: Cách Nano Bubbles đang thay đổi ngành NTTS

T55: Sitto Việt Nam công bố tem chống giả: Tem xác thực chính hãng cho nhãn hàng chăm sóc thú cưng

T56-57: Kiên Giang nuôi tôm hiệu quả với giải pháp từ C.P. Việt Nam

T58-59: Sử dụng hiệu quả enzyme trong NTTS

Mô hình điển hình

T62: Ninh Bình: Vươn lên làm giàu nhờ nuôi tôm

T63: Mỹ: Nuôi TTCT với hàu và rong biển

Đồng hành cùng nhà nông

T64: Khắc phục tình trạng tôm hùm bị thiếu oxy



16



18



63



Hoạt động thả lồng nuôi tôm hùm trên vịnh Xuân Đài, thị xã Phú Yên, tỉnh Phú Yên Ảnh: LCD

NGHỆ AN

Nguồn nước ô nhiễm ảnh hưởng đến nuôi tôm

Mặc dù đang vào vụ nuôi chính nhưng nông dân một số xã của huyện Quỳnh Lưu không dám thả tôm giống, do lo ngại nguồn nước lấy từ sông Mơ bị ô nhiễm. Được biết, trước đây, nuôi tôm có thể mang lại lợi nhuận hàng tỷ đồng/năm nhưng nhiều năm nay, vì ô nhiễm nguồn nước khiến tôm nuôi bị dịch bệnh liên tục, người dân đành “treo ao” do thua lỗ. Tại xã Quỳnh Thanh, có trên 70 ha tôm, trong đó có khoảng trên 20 ha là nuôi quảng canh, một số diện tích chuyển sang nuôi cua, cá rô phi nhưng không hiệu quả, số diện tích trên 50 ha còn lại là bỏ hoang. Đại diện phòng Nông nghiệp huyện Quỳnh Lưu cho biết, để nuôi tôm hiệu quả, về lâu dài cần phải đầu tư hạ tầng, công nghệ cao, giúp chủ động thời vụ, hạn chế dịch bệnh, từ đó nâng cao chất lượng, sản lượng tôm, tối ưu thu nhập và hiệu quả kinh tế cho người nuôi.

THANH HIẾU

THỪA THIÊN - HUẾ

Triển vọng nuôi tôm trên vùng đất nhiễm mặn

Để có cơ sở chuyển đổi các diện tích trồng lúa bị nhiễm mặn, phèn sang nuôi tôm, vừa qua, từ nguồn ngân sách tỉnh cấp, Trung tâm Khuyến nông Thừa Thiên - Huế đã triển khai mô hình “Nuôi tôm trên vùng đất nhiễm mặn” tại hợp tác xã An Xuân, xã Quảng An (huyện Quảng Điền) với quy mô 5 ha/2 hộ. Theo quy định, các hộ tham gia mô hình được hỗ trợ 50% chi phí về con giống, thức ăn, hóa chất phòng bệnh, còn lại 50% chi phí đối ứng của các hộ nuôi. Quá trình nuôi, cán bộ kỹ thuật của Trung tâm Khuyến nông thường xuyên theo dõi, kiểm tra tốc độ sinh trưởng, phát triển của tôm nhằm phát hiện kịp thời những dấu hiệu bất thường. Cùng đó, hướng dẫn các hộ thực hiện đúng kỹ thuật để hạn chế thiệt hại. Hiện, sau gần 2 tháng nuôi, tôm đạt trọng lượng trung bình 90 con/kg, tỷ lệ sống 70 - 74%, sản lượng trung bình 800 kg/hộ. Tốc độ phát triển của TTCT trong môi trường nước ngọt nhanh hơn so với môi trường nuôi nước lợ, mặn. Tôm nuôi sắp cho thu hoạch, ước lãi gần 30 triệu đồng/ha, cao hơn 13 triệu đồng so với trồng lúa.

DUY AN

BÌNH ĐỊNH

Nhân rộng mô hình Semi-Biofloc

Thay vì mở rộng diện tích ao nuôi, nhiều người nuôi tôm ở huyện Phù Cát đã ứng dụng công nghệ Semi-Biofloc để nâng cao sản lượng, chất lượng tôm và phát triển bền vững nghề nuôi. Điển hình như ông Phạm Xuân Phương (xã Cát Minh), sau hơn 10 năm nuôi tôm theo cách cũ, tháng 4/2024, ông thực hiện mô hình nuôi thương phẩm TTCT bán thâm canh - thâm canh hai giai đoạn ứng dụng công nghệ Semi-Biofloc. Ông Phương chia sẻ, đã hơn 80 ngày thả giống, tôm trong ao cho thấy sự phát triển tốt hơn so với hình thức nuôi trước đây. Còn theo ông Đinh Thành Tiến, Chủ tịch UBND xã Cát Khánh, diện tích nuôi tôm ứng dụng công nghệ Semi-Biofloc trên địa bàn xã khoảng 8 - 9 ha. Tuy số vốn đầu tư ban đầu cao hơn so với cách nuôi lâu nay nhưng nhờ cho sản lượng tốt nên nhiều người quan tâm, nghiên cứu và triển khai. Hiện, huyện Phù Cát có khoảng 20 ha nuôi tôm ứng dụng công nghệ Semi-Biofloc.

NGUYỄN LAM

BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Khuyến cáo chăm sóc tôm mùa mưa

Hiện đang vào mùa mưa, người nuôi tôm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu khá lo lắng vì thời tiết từ nắng gắt chuyển sang mưa nhiều khiến tôm nuôi dễ bị bệnh, chậm lớn. Trước thực tế đó, Ngành nông nghiệp địa phương khuyến cáo người dân gia cố bờ ao, đầm, các công trình phụ trợ tại cơ sở đảm bảo an toàn khi mưa, bão đến. Những vùng nuôi tôm bán thâm canh, thâm canh, người nuôi cần kiểm tra hoạt động của tôm và môi trường nước trước và sau mưa để có biện pháp xử lý kịp thời. Nên thả nuôi ở mật độ thưa, chủ động các biện pháp phòng và trị bệnh cho tôm nuôi như sử dụng vi sinh định kỳ 10 - 15 ngày/lần, hạn chế thay nước. Khi trời chuyển mưa thì bón vôi theo bờ ao, kiểm tra các yếu tố môi trường ao nuôi, kịp thời điều chỉnh cho phù hợp. Sau mưa, cần xả nước trên tầng mặt để giảm bớt lượng nước mưa trong ao, tiến hành chạy máy quạt nước, sục khí nhằm hạn chế sự phân tầng nước đối với những ao nuôi thâm canh có mật độ cao...

NAM CƯỜNG

LONG AN

Có 69 ha nuôi tôm công nghệ cao

Con tôm là 1 trong 2 loại vật nuôi được tỉnh Long An chọn để ứng dụng công nghệ cao (ƯDCNC) vào sản xuất trong giai đoạn 2021 - 2025. Đến nay, toàn tỉnh thực hiện được hơn 69 ha tôm ƯDCNC, đạt hơn 69% so kế hoạch. Phó Giám đốc Sở NN&PTNT Long An - Đinh Thị Phương Khanh thông tin: “Qua triển khai các mô hình nuôi tôm ƯDCNC cho thấy, nông dân đã mạnh dạn đầu tư thiết bị, máy móc, thả nuôi 2 - 3 giai đoạn, ao lót lưới đáy, thả nuôi mật độ cao nên sản lượng và lợi nhuận tăng lên, dao động từ 0,8 - 1,7 tỷ đồng/ha/năm. Các mô hình nuôi tôm ƯDCNC đã góp phần thay đổi nhận thức, tập quán sản xuất của nông dân, nhất là nuôi tôm nhiều giai đoạn, kiểm soát chặt chẽ môi trường, giảm thuốc, hóa chất, tăng cường sử dụng chế phẩm sinh học cải thiện chất lượng nước, góp phần bảo vệ môi trường trong điều kiện biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp”.

THẢO ANH

KHÁNH HÒA

Khai mạc Lễ hội Tôm hùm Cam Ranh

Tối 9/8, tại Quảng trường Công viên 18/10, UBND TP Cam Ranh đã tổ chức chương trình nghệ thuật khai mạc Lễ hội Tôm hùm Cam Ranh năm 2024 với chủ đề “Vịnh xanh bừng sáng”.

Lễ hội diễn ra từ ngày 3 - 11/8 với nhiều hoạt động sự kiện, chương trình nghệ thuật xuyên suốt hàng đêm. Đặc biệt vào đêm 9/8, lễ hội có phần thi trình diễn ẩm thực tôm hùm, xác lập kỷ lục Việt Nam “120 món ăn chế biến từ tôm hùm Cam Ranh”.

Đây là dịp để TP Cam Ranh quảng bá sản phẩm tôm hùm đã nổi tiếng từ lâu, kết nối giao thương tìm đầu ra cho sản phẩm, góp phần đẩy mạnh tiêu thụ thủy sản trong nước cũng như xuất khẩu ra thị trường quốc tế. Bên cạnh đó, thành phố cũng lồng ghép tuyên truyền định hướng phát triển vùng nuôi theo quy hoạch, truy xuất nguồn gốc con giống và vùng nuôi; chuyển giao, trình diễn những công nghệ mới, hạn chế ô nhiễm môi trường trong nuôi tôm hùm ở Cam Ranh.

Hiện toàn TP Cam Ranh có khoảng 70.000 - 80.000 lồng nuôi tôm hùm các loại, sản lượng hàng năm đạt 2.600 - 3.000 tấn.

NGUYỄN HẰNG



Món ăn độc đáo từ tôm hùm Cam Ranh được giới thiệu tại lễ hội

Ảnh: BTC

BẾN TRE

Hiệu quả từ nuôi tôm càng xanh lột

Đó là ý tưởng của anh Nguyễn Hữu Nam, Giám đốc hợp tác xã Nông nghiệp - Dịch vụ An Thạnh (xã An Thạnh, huyện Thạnh Phú). Theo đó, anh Nam sẽ mua tôm vỏ chắc bình thường về để dưỡng nuôi chờ tôm vừa lột vỏ mới chính thức thu hoạch. Con tôm lột còn đang sống sẽ được đưa ngay vào túi hút chân không và bảo quản trong tủ đông để cung cấp ra thị trường. Được biết, tôm càng xanh nuôi trong ruộng lúa 5 tháng có giá 180.000 đồng/kg. Khi đó, hợp tác xã thu mua và nuôi thêm 1 tháng để thu hoạch tôm lột, giá bán tôm lột cấp đông đối với size 12 con/kg là 360.000 đồng/kg và size 16 con/kg là 320.000 đồng/kg. Hợp tác xã hiện có 151 thành viên, với diện tích 50 ha nuôi tôm càng xanh trong ruộng lúa. Từ khi hoạt động đến nay, hợp tác xã đã thu mua hơn 1,5 tấn tôm càng xanh nguyên liệu và bán ra trên 1 tấn tôm lột.

THÁI THUẬN

KIÊN GIANG

Tăng thu nhập từ mô hình tôm - lúa

Thời gian qua, mô hình tôm - lúa cho hiệu quả kinh tế cao được nông dân các huyện An Minh, An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận, Hòn Đất và Kiên Lương áp dụng. Hiện toàn tỉnh Kiên Giang có hơn 63.000 ha sản xuất tôm - lúa thuộc các hợp tác xã, chiếm gần 60% diện tích sản xuất tôm - lúa toàn tỉnh. Mô hình sản xuất tôm - lúa đã mang lại hiệu quả hơn so độc canh cây lúa hoặc nuôi tôm theo cách truyền thống. Nhiều hộ thu về sản lượng từ 400 - 500 kg tôm/ha và 5 - 6 tấn lúa chất lượng cao, lợi nhuận hàng trăm triệu đồng/năm. Theo Sở NN&PTNT Kiên Giang, bình quân sản lượng tôm nuôi theo mô hình tôm - lúa đạt hơn 61.000 tấn/năm, chiếm hơn 55% sản lượng tôm nuôi toàn tỉnh. Cùng với con tôm, còn có hàng trăm nghìn tấn lúa chất lượng cao phục vụ tiêu dùng và chế biến xuất khẩu từ vùng sản xuất tôm - lúa.

LÊ LOAN

SÓC TRĂNG

Tăng cường quản lý tôm nuôi

Tính đến ngày 26/7, diện tích thả nuôi tôm nước lợ của tỉnh Sóc Trăng ước hơn 36.163 ha, trong đó TTCT 28.142 ha, tôm sú hơn 8.021 ha, đạt hơn 71% kế hoạch. Để mùa vụ tôm nuôi nước lợ của tỉnh đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, ngành Nông nghiệp tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Thủy sản năm 2017. Nhân rộng các mô hình mới, các giải pháp, công nghệ nuôi thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu. Phát huy vai trò của các tổ hợp tác, hợp tác xã trong việc tập trung, hợp tác thành các vùng sản xuất nguyên liệu lớn theo các quy chuẩn sản xuất có trách nhiệm, an toàn VietGAP, GlobalGAP, ASC, BAP. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, nhằm ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh hàng hóa không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, bơm chích tạp chất trong thủy sản nuôi...

DIỆU CHÂU

CÀ MAU

Có trên 500 cơ sở sản xuất tôm giống

Hiện, tỉnh Cà Mau có trên 500 cơ sở sản xuất tôm giống và trên 300 cơ sở ương dưỡng tôm giống. Tuy nhiên, hầu hết các cơ sở đều có quy mô nhỏ, nên sản lượng sản xuất con giống hàng năm chỉ đáp ứng khoảng 50% nhu cầu của người nuôi, chủ yếu là giống tôm sú. Do thiếu hụt nguồn giống tại chỗ nên Cà Mau phải nhập giống từ các tỉnh miền Trung và các tỉnh lân cận, tôm giống đảm bảo chất lượng còn chiếm tỷ lệ thấp. Vì vậy, thời gian tới, tỉnh tiếp tục quan tâm công tác quy hoạch phát triển ngành tôm, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng vùng nuôi, dịch vụ cung ứng đầu vào, sản xuất tôm giống, kiểm soát tốt về môi trường, quản lý chặt chẽ dịch bệnh trên tôm nuôi,... Trong đó, tỉnh chủ động sản xuất nguồn tôm giống tại chỗ đảm bảo đủ số lượng, có chất lượng cao, kháng bệnh tốt phục vụ cho nuôi tôm.

NGUYỄN HẰNG

PERU**Giá bột cá hạ nhiệt**

Bộ Sản xuất Peru đã chính thức kết thúc mùa đánh bắt cá cơm đầu tiên tại khu vực Bắc/Trung vào ngày 17/7, với tổng sản lượng đạt 2,43 triệu tấn, đạt 98,21% hạn ngạch. Các nguồn tin trong ngành dự đoán hạn ngạch mùa thứ hai sẽ vào khoảng 1,7 triệu tấn, dự kiến bắt đầu cuối tháng 10. Nguồn cung bột cá dồi dào đã giúp giá bột cá trên thế giới hạ nhiệt. Tại cảng Thượng Hải, Trung Quốc, giá bột cá loại thượng hạng giảm xuống còn 15.650 CNY/tấn (2.153 USD/tấn) ở tuần 29 (15 - 21/7). Theo dữ liệu của Tổ chức về các thành phần có nguồn gốc từ biển (IFFO), tháng 6/2024, giá FOB trung bình của bột cá loại superprime nhập khẩu từ Peru và Chile ở mức 1.866 USD/tấn, tăng nhẹ so mức 1.847 USD/tấn vào tháng 5. Giá dầu cá dùng cho sản xuất thức ăn chăn nuôi của Peru giảm mạnh hơn, xuống còn 5.450 USD/tấn, từ mức 6.438 USD/tấn vào tháng 5.

COLOMBIA**Ngừng nhập khẩu tôm Ecuador do virus đốm trắng**

Colombia quyết định tạm ngừng nhập khẩu tôm, giáp xác tươi sống và sản phẩm liên quan từ Ecuador sau khi Viện Nông nghiệp Colombia (ICA) phát hiện virus đốm trắng (WSSV) trên tôm đông lạnh nhập khẩu từ Ecuador. Phòng Thương mại Thủy sản Quốc gia Ecuador (CNA) đang chờ phản hồi chính thức từ Bộ Sản xuất Ecuador về vấn đề này và từ chối bình luận về việc virus đốm trắng có ảnh hưởng đến sản xuất hay không. CNA cũng cho biết chưa có quốc gia nào khác thực hiện biện pháp tương tự như Colombia. Phía Colombia đang làm việc với Phó Bộ trưởng Thủy sản và Nuôi trồng của Ecuador về vấn đề này. Tổng Giám đốc ICA, ông Juan Fernando Roa, cho biết Colombia sẽ tiếp tục đánh giá tình hình và thực hiện các biện pháp cần thiết để đảm bảo an toàn sinh học và duy trì chất lượng sản phẩm. Các lô hàng tôm Ecuador đã có chứng nhận nhập khẩu vệ sinh thực vật từ ngày 8/4 và được kết luận không nhiễm WSSV trong báo cáo kiểm tra của ICA, có thể được nhập khẩu tại các cảng ngoài vùng Caribe.

KONTALI**Dự đoán sản lượng TTCT toàn cầu năm 2025 tăng mạnh**

Tại Hội nghị Thượng đỉnh Tôm diễn ra ở Chennai, Ấn Độ, chuyên gia phân tích Erwin Termaat của Kontali cho rằng 3 quốc gia trong số top 5 các nhà sản xuất tôm lớn nhất thế giới - Ecuador, Ấn Độ và Việt Nam - đều đang tiếp tục tăng gia sản xuất TTCT bất chấp tình trạng khủng hoảng nguồn cung. Dự đoán này được Kontali đưa ra dựa trên các số liệu xuất khẩu chính thức, các nguồn tin trong ngành, và các đề án thu hoạch của các đối tác sản xuất thức ăn. Termaat dự đoán tổng sản lượng TTCT toàn cầu năm 2025 đạt 5,7 triệu tấn, tăng 7% so với 6,1 triệu tấn của năm nay. Mặc dù theo dự đoán, sự dịch chuyển của El Nino thành La Nina sẽ ảnh hưởng tới sản lượng tôm năm nay, nhưng El Nino vẫn chưa được chứng minh trực tiếp tác động xấu đến sản lượng, ngoài việc lượng mưa giảm đã gây khó khăn ít nhiều cho nông dân Ecuador khi chi phí sản xuất tăng. Tuy vậy, sản lượng TTCT của Ecuador được dự đoán vượt 1,4 triệu tấn trong năm 2024.

RABOBANK**Cần chiến dịch thúc đẩy tiêu dùng tôm tại Trung Quốc**

Nhu cầu tiêu dùng hải sản nói chung và tôm nói riêng tại Trung Quốc đang trì trệ, thậm chí trong bối cảnh sản xuất nội địa được đẩy mạnh hơn bao giờ hết với mục tiêu hạ giá bán. Trong một nghiên cứu phát hành ngày 17/6/2024, ngân hàng đa quốc gia BBVA cho rằng: sự thiếu niềm tin vào thương mại và các điều kiện thị trường đang bao trùm toàn bộ nền kinh tế của đất nước. "Chúng tôi quan sát và nhận thấy dữ liệu thị trường tín dụng khá ảm đạm trong tháng 4 và tháng 5. Điều này phản ánh sức tăng trưởng nội địa yếu, cụ thể là các hộ gia đình và doanh nghiệp cắt giảm tối đa hành vi mượn tiền tiêu dùng và tạm ngưng một số hoạt động kinh tế", bài nghiên cứu đề cập. Theo Rabobank, từ 2012 đến 2017, nhập khẩu thủy sản của Trung Quốc tăng trung bình 10,5%/năm, trong khi xuất khẩu tăng 1,8%. Tuy nhiên 5 tháng đầu năm 2024, các dữ liệu cho thấy người Trung Quốc cắt giảm tiêu dùng mặt hàng protein này. Không chỉ thủy sản, nhập khẩu thịt (bao gồm thịt heo, thịt bò và gia cầm) cũng giảm 17,2% về giá trị, chỉ đạt 16,6 tỷ USD.

■ Tháng 5/2024, Ecuador xuất khẩu 19.130 tấn tôm sang Mỹ, trị giá 125,2 triệu USD, tăng 15% về lượng, 10% về giá trị so cùng kỳ năm trước. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, Ecuador xuất khẩu 85.324 tấn tôm sang Mỹ, mang về 571,5 triệu USD, tăng 4% về khối lượng và giá trị so cùng kỳ năm trước, giữ vị trí là nguồn cung tôm thứ 2 của Mỹ, chiếm 29% thị phần tôm nhập khẩu của nước này. Giá trung bình đạt 3,07 USD/lb, giảm 4% so với 3,2 USD/lb của tháng 4 và giảm 5% so với 3,22 USD/kg của tháng 5/2023.

■ Mỹ nhập khẩu 22.271 tấn tôm Ấn Độ trong tháng 5/2024, trị giá 164 triệu USD, tăng 2% về lượng, giảm 8% về giá trị so cùng kỳ năm trước. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, Ấn Độ xuất khẩu tổng cộng 110.581 tấn tôm, trị giá 812 triệu USD sang Mỹ, tăng 4% về lượng, giảm 6% về giá trị so cùng kỳ năm trước, chiếm 37% thị phần tôm nhập khẩu của Mỹ. Giá trung bình đạt 3,52 USD/lb, tăng 2% so với 3,46 USD/lb của tháng 4, tuy nhiên thấp hơn 9% so với 3,86 USD/lb của tháng 5/2023.

■ Nguồn cung tôm thứ ba của Mỹ, Indonesia, tiếp tục ghi nhận giảm xuất khẩu sang Mỹ trong tháng 5/2024, với 11.735 tấn, trị giá 88,9 triệu USD, giảm 15% về lượng và 20% về giá trị so cùng kỳ năm trước; đánh dấu 21 tháng liên tiếp xuất khẩu tôm của Indonesia sang Mỹ giảm. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, Mỹ nhập khẩu 53.041 tấn tôm từ Indonesia, trị giá 396,8 triệu USD, giảm 17% về lượng và 24% về giá trị. Giá trung bình đạt 3,59 USD/lb, nhỉnh hơn so với 3,58 USD/lb của tháng 4 và cao hơn 5% so với 3,77 USD/lb của tháng 5/2023.

■ Bộ Thương mại Mỹ (DOC) cho biết không thay đổi quyết định áp thuế chống bán phá giá đối với các nhà xuất khẩu tôm Ecuador, đồng thời từ chối phúc thẩm. Tháng 5/2024, DOC thông báo đã thu thập được đủ bằng chứng cho thấy Công ty Sociedad Nacional de Galapagos (SONGA) bán tôm tại thị trường Mỹ với giá thấp hơn giá trị hợp lý, do đó đã quyết định áp mức thuế chống bán phá giá 10,58% lên công ty này. Mức thuế này cũng được áp dụng cho toàn ngành tôm Ecuador, trong đó các công ty bị áp mức biên độ bán phá giá 10,58% và tỷ lệ ký quỹ tiền mặt 10,18%. Công ty duy nhất của Ecuador "thoát khỏi" mức thuế này là Santa Priscila. DOC cho biết các bằng chứng đều chỉ ra Santa Priscila không tham gia bán phá giá ở mức độ đủ để áp dụng thuế.

TRUNG QUỐC

● **Thị trường tôm mất cân bằng cung cầu**

Quanlian Jicai, đơn vị nhập khẩu tôm lớn nhất Trung Quốc, cho biết các điều kiện cung - cầu đang mất cân bằng trầm trọng và giá vẫn trên đà giảm. Theo Quanlian Jicai, nguyên nhân chủ yếu do nền kinh tế suy thoái khiến sức mua các mặt hàng hải sản “không cần thiết” sụt giảm đáng kể. Trong khi đó, các công-te-nơ nhập khẩu vẫn tiếp tục được thông quan, tồn kho nội địa chưa được giải phóng khiến thị trường nội địa bị “ngẹt thở”. Bên cạnh đó, việc mở rộng sản xuất các trang trại nuôi tôm ở phía Bắc Trung Quốc đang “cướp” thị phần của tôm nhập khẩu và ép giá các mặt hàng này. Quanlian cho rằng nếu đến tháng 12 năm nay các kho hàng không được giải phóng một cách đáng kể, khối lượng hàng tồn của Trung Quốc sẽ lập kỷ lục mới. Điều này sẽ tác động đến chi phí của tháng 1 và tháng 2 do vướng vào kỳ nghỉ Tết Nguyên đán - một trong những thời điểm “mua bán sầm uất” của Trung Quốc. Theo dữ liệu Hải quan Trung Quốc, tháng 6/2024, nước này nhập khẩu 77.600 tấn tôm đông lạnh, giảm 8,6% so cùng kỳ năm trước. Giá nhập khẩu chỉ đạt 4,75 USD/kg, giảm 0,07 USD/kg so tháng 5.

● **Siết chặt kiểm nghiệm tôm Ecuador**

Trung Quốc một lần nữa tăng cường kiểm nghiệm tôm nhập khẩu sau khi hàng chục lô hàng tôm Ecuador bị từ chối thông quan do nghi vấn hàm lượng sodium metabisulfite quá cao. Tháng 6/2024, Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) đã từ chối 50 công-te-nơ tôm nhập khẩu từ Ecuador - chiếm 75% tổng số tôm nhập khẩu vào Trung Quốc. Hầu hết các lô hàng này đều được kiểm nghiệm chứa sodium metabisulfite - một chất bảo quản bị cấm trong thủy sản nhập khẩu. Huacai Zhaoyu, một nền tảng kinh doanh thực phẩm đông lạnh trực tuyến, cho biết Trung Quốc đã siết chặt công tác kiểm nghiệm tôm nhập khẩu, khiến giá tôm có xu hướng tăng. Đơn vị này cho biết: “Nếu các nhà máy sản xuất tôm Ecuador tiếp tục không tuân thủ các vấn đề về sulfur dioxide, Trung Quốc sẽ càng siết chặt hơn nữa các biện pháp kiểm nghiệm và thông quan”. Tháng 6/2024, Trung Quốc nhập khẩu 63.000 tấn tôm Ecuador, chiếm 81,2% thị phần. Tổng khối lượng tôm nhập khẩu trong tháng 6 giảm 8,6% xuống còn 77.600 tấn.

● **Sản lượng thức ăn cho tôm “nhảy vọt”**

Theo giáo sư Jin Niu, chuyên gia nuôi trồng thủy sản thuộc trường Đại học Sun Yat-Sen, năm 2023, sản lượng thức ăn cho tôm tại Trung Quốc đạt 1.824 triệu tấn, tăng 1.656 tấn so năm trước. Tập đoàn Haid, đơn vị sản xuất thức ăn cho tôm lớn nhất Trung Quốc, đạt sản lượng 600.000 tấn, tăng so với 510.000 tấn của năm 2022; giúp thị phần tăng từ 31% lên 34%. Tongwei, đơn vị lớn thứ hai, cũng bán ra 213.000 tấn trong năm 2023, tuy nhiên thị phần giảm xuống 11%. Alpha Feed đứng thứ ba với 200.000 tấn. Ông Niu cho biết mặc dù tăng trưởng, nhưng ngành tôm vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, bao gồm chi phí nguyên liệu cao, và các nguyên liệu thay thế cho bột cá hạn chế. Tổng sản lượng thức ăn thủy sản nói chung giảm 4,9% xuống còn 23,44 triệu tấn. Trong khi doanh số của Tập đoàn Haid tăng 2% lên 5,24 triệu tấn, Công ty New Hope Liuhe và Yuehai Feeds Quảng Đông báo cáo giảm 4% và 13%.

ẤN ĐỘ

Giảm thuế thức ăn cho tôm

Theo Aquafeed, Chính phủ Ấn Độ cho biết đang lên kế hoạch hỗ trợ xây dựng một mạng lưới các trung tâm nhân giống tôm bố mẹ. Cụ thể, Bộ trưởng Tài chính Ấn Độ, ông Nirmala Sitharaman, thông báo sẽ hỗ trợ ngành tôm bằng cách giảm thuế hải quan và hỗ trợ xây dựng một mạng lưới các trung tâm nhân giống tôm bố mẹ. Theo đó, thuế hải quan cho các loại thức ăn cá và tôm sẽ được giảm từ 15% xuống 5%, tôm TTCT và tôm sú giống giảm từ 10% xuống 5%. Ông Ravi Kumar Yellanki, Chủ tịch Hiệp hội Ương giống tôm toàn Ấn Độ, cho biết: “Ngân sách sẽ được tính toán phù hợp. Việc giảm thuế hải quan là một quyết định vô cùng có lợi cho ngành tôm. Đặc biệt ngành nhân giống tôm như trút bớt gánh nặng. Và hơn hết, khoản hỗ trợ này là một bước phát triển tích cực, đặc biệt trong bối cảnh ngành tôm phải đối mặt với nhiều khó khăn như hiện nay”.

■ Tuần 30 (22 - 28/7), giá tôm nguyên liệu tại Đông Java, Indonesia, vùng sản xuất tôm lớn nhất cả nước giảm nhẹ, nhưng vẫn cao nhất trong các quốc gia tập trung xuất khẩu tôm, đạt 3,89 USD/kg. Trong khi đó Ecuador ghi nhận giá thấp nhất: 2,8 USD/kg đối với tôm cỡ 60 - 70 con/kg và 3,15 USD/kg đối với tôm cỡ 50 - 60. Tại Ấn Độ, giá tôm tiếp tục tăng nhẹ. Giá công trại TTCT tại Andhra Pradesh, vựa tôm của cả nước, tăng thêm 5 INR/kg (0,06 USD/kg) đối với tất cả các kích cỡ.

■ Tại tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc, giá TTCT cỡ 60 con/kg tăng nhẹ từ 42,5 CNY lên 44,00 CNY (6,05 USD) trong tuần 28 - 29 (8 - 21/7). Tỉnh Quảng Tây ghi nhận giá tôm tăng mạnh hơn, từ 41,00 CNY lên 43 CNY/kg, tăng 4,9%. Các nguồn tin trong ngành cho biết nguồn cung tôm cỡ lớn thiếu hụt tại miền Nam Trung Quốc đã đẩy giá tôm lên cao, mặc dù trong bối cảnh các nhà kính nuôi tôm tại Giang Tô đang trong vụ thu hoạch.

■ Do sản lượng thấp và mùa thả nuôi bị chậm, nên giá TTCT tại Thái Lan tăng mạnh. Giá công trại của tôm nguyên con tăng 2,5 - 5 THB/kg tùy loại. Cụ thể, giá tôm cỡ 60 và 80 con/kg tăng 5 THB, đạt tương ứng 132,5 THB/kg (3,66 USD/kg) và 120 THB/kg (3,32 USD/kg) trong tuần 29 (15 - 22/7). Giá tôm cỡ 70 con/kg tăng 2,5 THB lên 125 THB/kg (3,45 USD/kg).

■ Một số trại nuôi tôm lớn tại Ấn Độ thu lợi nhuận cao khi chính phủ nước này tuyên bố sẽ áp dụng một số biện pháp có lợi cho ngành tôm trong bản Ngân sách Liên bang của Ấn Độ (*báo cáo tài chính*) hàng năm. Bộ trưởng Tài chính Nirmala Sitharaman cho biết chính phủ quyết định giảm thuế hải quan cơ bản của tôm xuống 5%, và giảm tỷ lệ tương tự đối với thức ăn cho cá, giun nhiều tơ, và một số con giống cụ thể. Ngoài ra, bộ đề xuất miễn thuế hải quan cho nhiều loại nguyên liệu sử dụng trong sản xuất thức ăn cho tôm và cá, đồng thời hỗ trợ tài chính cho người nuôi tôm, các nhà chế biến và xuất khẩu tôm.

■ Bên lề Triển lãm Thủy sản Quốc tế Quảng Đông, Trung Quốc, một công ty nhập khẩu tôm đặt trụ sở tại Thượng Hải cho biết trong bối cảnh nhu cầu tiêu dùng thấp và tín dụng bị siết chặt như hiện nay, ngành tôm “không thể chấp nhận thêm một lần tăng giá nào nữa” từ Ecuador. Cụ thể, công ty này cho biết tôm đông lạnh cỡ 30/40 của Ecuador phải giảm xuống 4,10 USD/kg để kích thích tiêu dùng. Ngoài ra, sự cạnh tranh của tôm nuôi nội địa giá rẻ cũng đang đe dọa các nhà nhập khẩu. ■

LÊ NGUYỄN
(Tổng hợp)

Nỗi lo thiếu tôm nguyên liệu

Hiện là giai đoạn cao điểm mà doanh nghiệp xuất khẩu tôm tập trung chế biến phục vụ các đơn hàng đã ký trong năm. Tuy nhiên, do giá tôm giảm mạnh kéo dài, cùng đó là dịch bệnh và thời tiết diễn biến khó lường nên nhiều hộ dân đã tạm ngưng thả nuôi vụ mới. Vì vậy, theo dự báo, chuyện thiếu hụt nguồn cung tôm nguyên liệu vào thời gian tới là khó tránh khỏi.



Các doanh nghiệp đang vào cao điểm chế biến với nỗi lo thiếu hụt tôm nguyên liệu trong các tháng cuối năm

Ảnh: XT

Rủi ro vẫn còn rất lớn

Từ tháng 8 đến tháng 10 năm nay được dự báo sẽ có mưa bão nhiều, cùng đó bệnh do EHP đang có xu hướng phát triển mạnh. Điều này cùng với việc giá tôm giảm mạnh trong thời gian dài khiến nhiều hộ đã tạm thời ngưng nuôi, chờ tình hình thuận lợi mới tiếp tục vào vụ mới. Ngay cả trang trại nuôi của Công ty CP Thực phẩm Sao Ta vốn nổi tiếng là bất bại, thì sau khi thu hoạch vụ 2 hoàn tất trong tháng 8 này cũng sẽ tạm ngưng, chờ dứt mùa mưa mới thả nuôi trở lại.

Nhận định về vụ nuôi hiện tại, ông Võ Văn Phục - Tổng Giám đốc Công ty CP Thủy sản sạch Việt Nam cho rằng: "Vụ nuôi hiện nay là vụ nghịch nên rất nhiều khó khăn cả về thời tiết lẫn dịch bệnh, nhất là bệnh do

EHP, vì vậy tỷ lệ thành công thường thấp hơn so với vụ thuận. Trong khi đó, giá tôm hiện tại dù đã tăng trở lại nhưng chưa đạt mức kỳ vọng nên rất ít người thả nuôi".

Thông thường, mỗi khi giá tôm bật tăng trở lại sẽ kéo theo số diện tích thả nuôi tăng lên, tuy nhiên, thực tế năm nay lại khác. Mới đây, phóng viên của Đặc san Con Tôm có dịp tiếp xúc với các hộ nuôi tôm mật độ cao theo mô hình lột lột của tỉnh Sóc Trăng, hầu hết, họ đều cho biết, giá tôm mặc dù đã tăng so với cách nay 1 tháng, nhưng nếu thả nuôi ở thời điểm hiện tại thì rủi ro vẫn còn rất lớn.

Theo tính toán của các hộ nuôi tôm ao lột lột, ở vụ nuôi hiện tại, nếu sản xuất thuận lợi, tôm đạt năng suất khá thì giá

thành sản xuất TTCT cỡ 30 con/kg cũng phải 105.000 - 110.000 đồng/kg, trong khi giá bán hiện nay chỉ vào khoảng 126.000 - 128.000 đồng/kg. Lợi nhuận như vậy là thấp và khả năng thua lỗ khá cao vì có thể gặp rất nhiều rủi ro, như: môi trường dễ biến động do mưa bão nhiều, dịch bệnh dễ phát sinh...

Cạnh tranh gay gắt

Trái ngược với nuôi trồng thì từ nay đến cuối năm là giai đoạn các doanh nghiệp xuất khẩu tôm bước vào cao điểm chế biến để hoàn tất giao hàng cho những hợp đồng đã ký kết trong năm. Do đó, nguồn cung tôm nguyên liệu được dự báo sẽ thiếu hụt so với nhu cầu. Ông Phục cho



Dự báo, giá tôm sẽ được cải thiện trong thời gian tới

Ảnh: PTC

biết thêm: “Ngay thời điểm hiện tại, hầu hết các nhà máy đều không mua được đủ lượng tôm nguyên liệu phục vụ chế biến mỗi ngày. Vì vậy, chuyện thiếu tôm nguyên liệu gần như chắc chắn sẽ xảy ra trong các tháng còn lại của năm, nhất là tháng 9 và tháng 10”.

Chia sẻ về vấn đề này, ông Hồ Quốc Lực - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thực phẩm Sao Ta cho biết: “Theo các dự báo thì khả năng mưa nhiều dồn dập sẽ diễn ra trong tháng 8 và tháng 9, khiến hoạt động nuôi tôm thêm khó khăn, nhất là trong hoàn cảnh tôm giống nhiễm bệnh tỷ lệ khá cao, tỷ lệ thành công sẽ giảm thấp, sản lượng tôm sẽ không nhiều, giá cả theo quy luật cung cầu sẽ tăng lên, gây khó thêm cho cơ sở chế biến”.

Theo các doanh nghiệp, hiện ngoài số hợp đồng đã ký trước đó, doanh nghiệp vẫn tiếp tục ký thêm hợp đồng mới theo kiểu gởi đầu, nên chuyện cạnh tranh tôm nguyên liệu tới đây chắc chắn sẽ còn gay gắt, dù giá hợp đồng xuất khẩu vẫn chưa được cải thiện nhiều.

Trước những dự báo khó khăn về nguồn cung tôm nguyên liệu phục vụ các đơn hàng từ nay đến cuối năm, nên giá tôm trong nước thời gian tới sẽ tăng thêm, nhất là từ tháng 10 trở đi. “Giá tôm đã tăng trở lại khoảng 5.000 - 6.000 đồng/kg so với cách nay 1 tháng. Với tình hình như bây giờ, theo tôi, giá tôm đến tháng 10 sẽ còn tăng thêm ít nhất khoảng 10% nữa”, ông Phúc nhận định.

Nắm bắt cơ hội

Đến thời điểm hiện nay, yếu tố thận trọng vẫn luôn được người nuôi tôm và doanh nghiệp đặt lên hàng đầu, bởi các biến số có liên quan đến cả vụ tôm vẫn rất khó lường và chưa thể đoán định. Đó là diễn biến của trạng thái thời tiết La Nina từ nay đến cuối năm sẽ ra sao, con tôm

liệu có còn lớn nhanh như những tháng đầu năm hay không, các loại bệnh nguy hiểm trên tôm liệu có xuất hiện trở lại...? Đó còn là nhu cầu thị trường liệu có tăng mạnh trở lại theo đúng như quy luật hàng năm hay không, cước vận tải biển liệu có giảm đi như dự đoán hay sẽ tiếp tục tăng,...? Tất cả vẫn còn đang là ẩn số mà các doanh nghiệp đang rất khẩn trương tìm lời giải để có thể nắm bắt thời cơ một cách tốt nhất.

Hơn nửa chặng đường của vụ tôm nước lợ năm 2024 đã trôi qua. Mùa tôm đang vào cao điểm và tuy có những bất lợi nhất định, nhưng với những diễn biến thị trường cho thấy, giá tôm trong nước sẽ được cải thiện, xuất khẩu tôm sẽ tiếp tục tăng trưởng từ nay đến cuối năm, thậm chí có doanh nghiệp mạnh dạn tuyên bố sẽ tăng doanh thu xuất khẩu tôm ở mức 2 con số. Tuy nhiên, mức độ hiệu quả của cả nghề nuôi lẫn chế biến, xuất khẩu sẽ khó lòng đạt như kỳ vọng. Cơ hội lẫn thách thức cho vụ tôm nước lợ năm 2024 vẫn còn ở phía trước và dù chưa thể nói một cách chắc chắn về kết quả cuối cùng của vụ tôm này nhưng một khi sự lạc quan đã trở lại, chúng ta có quyền hy vọng, vụ tôm năm nay sẽ về đích một cách tốt nhất có thể.

XUÂN TRƯỜNG

■ Để giảm thiểu rủi ro, thời gian qua, bên cạnh việc thu mua dự trữ tôm nguyên liệu trong những thời điểm giá tôm xuống thấp, một số doanh nghiệp đã đẩy mạnh phát triển vùng nuôi, nhằm chủ động nguồn nguyên liệu tôm và tạo việc làm thường xuyên cho người lao động từ nay đến cuối năm.

CON SỐ - SỰ KIỆN

2
tỷ USD

Là ước giá trị kim ngạch xuất khẩu tôm 7 tháng đầu năm 2024, tăng 7% so cùng kỳ năm trước.

699
nghìn
tấn

Là sản lượng tôm 7 tháng đầu năm 2024, tăng 3,9% so cùng kỳ năm trước.

4,8 tỷ
con

Là số lượng tôm giống từ Ninh Thuận nhập về Cà Mau trong nửa đầu năm 2024.

61
nghìn
tấn

Là bình quân sản lượng tôm nuôi hàng năm theo mô hình tôm - lúa của tỉnh Kiên Giang, chiếm hơn 55% sản lượng tôm nuôi toàn tỉnh.

300 ha

Là diện tích ao tôm nuôi theo mô hình công nghệ cao của tỉnh Tiền Giang hiện nay.



Cần chú trọng đầu tư mô hình nuôi phù hợp để nâng cao hiệu quả kinh tế, phát triển bền vững

Ảnh: PTC

Nuôi tôm thân thiện với môi trường

Biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp khó dự đoán dẫn đến môi trường bị ô nhiễm, bệnh tôm nuôi nước lợ xuất hiện ngày càng nhiều (EHP, TPD...) đòi hỏi cần đầu tư mô hình nuôi phù hợp để nâng cao hiệu quả kinh tế, phát triển bền vững.

Vấn đề “nuôi tôm là nuôi nước”

Dân gian có câu “nuôi tôm là nuôi nước”. Vấn đề này ở góc độ kỹ thuật chuyên sâu, các chuyên gia của Trường Thủy sản (thuộc Trường Đại học Cần Thơ) thực hiện dự án đổi mới sáng tạo trong nuôi tôm nước lợ ĐBSCL đã giải thích đầy đủ.

Nước thiên nhiên căn cứ vào nồng độ, thành phần muối hòa tan và vào thành phần khu hệ thủy sinh vật tương ứng được chia thành 4 loại: Nước ngọt có độ mặn < 0,5‰; Nước lợ từ 0,5 - 30‰ (lợ nhạt từ 0,5 - 5‰, lợ vừa từ 5 - 18‰ và lợ mặn từ 18

- 30‰); Nước mặn từ 30 - 40‰; Nước quá mặn > 40‰. Tôm nước lợ được nuôi ở vùng có độ mặn từ 0,5 - 5‰, thuộc loại lợ nhạt.

Con tôm phát triển nhờ đến khoáng (canxi, photpho, magiê, natri, kali,...), có sẵn trong nước biển nhưng lại thiếu trong nước ngọt và lợ. Tôm nuôi trong nước độ muối thấp, độ cứng thấp, kiềm thấp với mật độ nuôi quá cao, thức ăn không đủ, thành phần ion trong nước không cân bằng thì tôm thường bị thiếu khoáng. Biểu hiện của tôm thiếu khoáng là: Chu kỳ lột kéo dài, tôm chậm lớn, mềm vỏ, dễ bị cong thân, tỷ lệ ăn nhau cao.

■ Nuôi tôm là ngành kinh tế có giá trị lớn, do đó, các hợp tác xã, người nuôi tôm phải dứt khoát tuân thủ thực hiện tốt quy trình nuôi, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng và đáp ứng yêu cầu thị trường để vượt qua những rào cản về thị trường trong nước và quốc tế. Đặc biệt là quan tâm đến vấn đề sản phẩm được làm ra bằng cách nào, sản phẩm phải đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường...

Tôm nuôi nước lợ thường được cung cấp khoáng qua thức ăn. Tôm có khả năng hấp thu khoáng từ môi trường nước, cho nên sử dụng thức ăn nuôi tôm dựa vào nước. Thả thức ăn

sẽ tan rã trong nước và thời gian ăn của tôm lâu cho nên: Thức ăn phải bền và huấn luyện tôm ăn đúng giờ, đúng nơi. Cho tôm ăn hợp lý là điều chỉnh theo điều kiện môi trường; Lượng

và chất của thức ăn thay đổi tùy thuộc mô hình nuôi (quảng canh, thâm canh hoặc siêu thâm canh). Thức ăn có đậm cao khi tan rã cũng gây ô nhiễm nước, ảnh hưởng đến sức khỏe tôm và nếu cho ăn không đúng lúc, dư thừa thì ô nhiễm môi trường nước càng lớn.

Nước ô nhiễm dễ làm chết tôm, nhất là khi mới lột xác cần nhiều oxy hòa tan. Nghiên cứu cho thấy, tôm có nhu cầu oxy hòa tan ở giai đoạn trước lột xác là 7,6%, giai đoạn lột xác 12,2%, sau khi lột xác 86,2%. Đây là lý do vì sao tôm sẽ chết sau khi lột nếu ao nuôi có hàm lượng oxy thấp, đặc biệt là các yếu tố gây độc cao như NH_3 , NO_3^- , H_2S . Do đó, yêu cầu về oxy trong ao nuôi tôm phải lớn hơn 5 mg/L. Thức ăn dư thừa gây ô nhiễm nước, thiếu oxy tôm sẽ chết.

Tối ưu hóa chi phí thức ăn

Những nghiên cứu thức ăn cho tôm từ năm 2016 khi đòi hỏi giảm bột cá, điều chỉnh các chất dinh dưỡng thiết yếu đã đi đến chú trọng xem xét hàm lượng đạm trong thức ăn TTCT thương phẩm. Thấy rằng, các quốc gia trên thế giới thường đảm bảo hàm lượng đạm từ 30 - 35%; còn ở Việt Nam cao nhất đến 38%. Vậy hàm lượng dinh dưỡng tối ưu là bao nhiêu? Bởi vì, hàm lượng dinh dưỡng tối ưu được cung cấp trong thức ăn, tôm sẽ hoạt động hiệu quả hơn; đáp ứng được nhu cầu dinh dưỡng tối ưu thì hiệu quả dinh dưỡng cũng được tối đa hóa. Còn ngược lại, thiếu hay thừa đều không có lợi.

Một số nghiên cứu cho biết, không có sự khác biệt nhiều về năng suất nuôi khi thức ăn có hàm lượng đạm trên 30%, nhưng lại có ảnh hưởng tới chất lượng nước. Thức ăn có độ đậm quá cao, có thể tạo ra những điều kiện khó khăn hơn trong ao nuôi tôm.

Gần đây, nghiên cứu của Skretting Vietnam qua thử nghiệm 4 ao nuôi TTCT trong

8 tuần với con giống có trọng lượng 4 g. Từng ao cho tôm ăn khẩu phần khác nhau: Thức ăn ở ao đối chứng có hàm lượng đạm 38%, ao thứ 2 bột cá thấp nhưng hàm lượng đạm vẫn 38%, ao thứ 3 bột cá thấp với hàm lượng đạm 36%, ao thứ 4 bột cá rất thấp với hàm lượng đạm 36%. Kết quả, tỷ lệ sống đều trên 80%; Không có sự khác biệt đáng kể về FCR và tốc độ tăng trưởng giữa các nghiệm thức ăn. Tuy nhiên, khi sử dụng thức ăn có tỷ lệ đạm thấp hơn thì chi phí thấp hơn, nhất là giảm bột cá rất thấp cũng giảm được nhiều lượng phát thải. Nghiên cứu bước đầu khẳng định, chỉ cần duy trì nguồn đạm tối ưu sẽ tối ưu hóa năng suất với chi phí sản xuất hiệu quả, đảm bảo hệ thống nuôi bền vững.

Nghiên cứu của Trường Thủy sản (Trường Đại học Cần Thơ) cho thấy nhu cầu về đạm của TTCT dao động từ 20 - 45% tùy thuộc vào kích cỡ, điều kiện môi trường nước, đặc điểm của thức ăn như chất lượng protein, năng lượng, độ ngon miệng. Nghiên cứu trên bể cho thấy tôm giai đoạn 0,65 g (khoảng 1.000 - 1.500 con/kg) thì tăng trưởng không khác biệt khi cho thức ăn có 25, 30, 35, 40, 45 và 50% đạm thô trong 36 ngày ương. Ở tôm có trọng lượng 4,8 g (200 con/kg) thì tăng trưởng nhanh hơn ở đạm 35% và khi tôm ở giai đoạn 10,5 g (100 con/kg) thì hàm lượng đạm thô trong thức ăn khoảng 32%. Thực tế ngoài ao nuôi tôm được cho thức ăn có hàm lượng đạm cao hơn (nhưng không vượt quá 45%).

Nuôi tôm thân thiện với môi trường

Công ty TNHH Khoa kỹ sinh vật Thăng Long giới thiệu mô hình nuôi tôm công nghiệp 3 giai đoạn (TLSS) nhằm kiểm soát tốt tình hình nuôi, giảm rủi ro, nuôi size lớn, nâng cao sản lượng và hiệu quả kinh tế. Triển khai năm 2023 ở tỉnh Sóc



ÔNG LÊ MINH HOAN -
BỘ TRƯỞNG BỘ NN&PTNT

Hợp tác, liên kết để nâng quy mô vùng nuôi

Vấn đề môi trường hay giá thành tôm nuôi hiện nay là rất quan trọng và cần có sự hợp tác, liên kết để nâng quy mô vùng nuôi, đưa khoa học công nghệ tiên tiến vào hoặc đầu tư hệ thống thủy lợi mới được thuận lợi, hạn chế tình trạng phát sinh xung đột lợi ích. Chúng ta cần lường trước tất cả các tham số cho bài toán quy hoạch hạ tầng để tránh xung đột giữa các bên liên quan. Vì vậy, đề nghị các địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội cấu trúc lại hệ sinh thái nghề nuôi, vùng nuôi mà ở đó nguyên tắc cộng sinh nơi nông dân là quan trọng. Cần chuyển từ tư duy mua bán ngắn hạn sang tư duy hợp tác dài hạn.



ÔNG LƯU HOÀNG LY -
GIÁM ĐỐC SỞ NN&PTNT BẠC LIÊU

Nâng dần ý thức người dân

UBND tỉnh đã ban hành hàng loạt quyết định, văn bản chỉ đạo khuyến nông, các ngành các cấp của Bạc Liêu hướng dẫn người dân cùng sự hỗ trợ của các viện, trường, nhà khoa học để làm sao nâng dần ý thức của người dân. Môi trường sống của con tôm chính là nước, nuôi tôm chính là nuôi nước, người dân hiểu được vấn đề đó thì trong quá trình nuôi sẽ có ý thức bảo vệ môi trường tốt hơn. Đến cuối năm 2022 đầu năm 2023 tình hình ô nhiễm môi trường nuôi tôm của Bạc Liêu đã chuyển biến rất rõ, nuôi tôm siêu thâm canh tương đối ổn định, tuy nhiên cần tuyên truyền giáo dục để xây dựng làm sao ngành nuôi tôm địa phương phát triển bền vững.

Trảng, Bạc Liêu có tỷ lệ thành công trung bình khoảng 78% (đây là tỷ lệ đầy khích lệ, bởi hiện nay nuôi tôm thâm canh cả nước mới thành công khoảng 40% và đang phấn đấu tăng lên 65% trong những năm tới). Giai đoạn gieo để đảm bảo an toàn, giai đoạn nuôi tôm con để thúc đẩy tăng trưởng và giai đoạn nuôi thương phẩm để nâng cao giá trị. Yêu cầu kỹ thuật bao trùm ở đây là kiểm soát môi trường nuôi ở mức cao nhất có thể để giảm tác nhân gây hại.

Ở tỉnh Cà Mau phát triển tôm - rừng, và tôm - rừng kết hợp các loại thủy sản khác, cho thu nhập ổn định. Điển hình có Công ty

Cổ phần xã hội Chuỗi tôm rừng Minh Phú đến nay diện tích tôm - rừng được chứng nhận sinh thái gần 11.400 ha, với hơn 2.300 hộ nông dân ở huyện Ngọc Hiển. Bên cạnh là Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản Camimex Cà Mau, Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản Seaprimexco Năm Căn. Toàn huyện Ngọc Hiển có hơn 73.000 ha tôm - rừng, nay 20.000 ha đã được chứng nhận tôm sinh thái. Giám đốc Sở NN&PTNT Cà Mau Phan Hoàng Vũ đánh giá: "Tôm - rừng cho hiệu quả bền vững, lợi nhuận 1 ha mỗi năm khoảng 80 triệu đồng".

Tăng cường tín dụng cho ngành nông nghiệp

Sự hỗ trợ, phối hợp giữa ngân hàng và ngành nông nghiệp trong thời gian qua đã giúp nhiều doanh nghiệp, nông dân, ngư dân tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất, tạo cơ sở quan trọng giữ vững ngành xuất khẩu thủy sản.



Sự hỗ trợ từ ngân hàng trong thời gian qua đã giúp nhiều hộ nuôi thủy sản duy trì sản xuất

Ảnh: Agribank

Sự hỗ trợ tích cực, kịp thời

Trước đó, tháng 7/2023, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về nghiên cứu, đề xuất gói tín dụng để hỗ trợ cho doanh nghiệp ngành sản xuất, chế biến lâm sản và thủy sản, Ngân hàng Nhà nước đã hướng dẫn ngân hàng thương mại triển khai Chương trình tín dụng 15.000 tỷ đồng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản.

Với lãi suất cho vay thấp hơn tối thiểu từ 1 - 2%/năm so với mức lãi suất cho vay bình quân cùng kỳ hạn (ngắn hạn; trung, dài hạn) của chính ngân hàng cho vay áp dụng trong từng thời kỳ, lại cộng

thêm việc được miễn, giảm các loại phí dịch vụ, nên khi chưa hết hạn, gói tín dụng này đã giải ngân hoàn thành 100% với trên 6.000 lượt khách hàng vay vốn.

Trong cuộc họp về tăng trưởng tín dụng cuối tháng 2/2024, đại diện Ngân hàng Nhà nước đã tiếp tục chỉ đạo các ngân hàng thương mại đã và đang tham gia sẽ tiếp tục nghiên cứu bổ sung, nâng quy mô gói tín dụng này thêm 15.000 tỷ đồng, tức là 30.000 tỷ đồng hỗ trợ cho lĩnh vực sản xuất, chế biến, xuất khẩu lâm sản, thủy sản...

Việc thực hiện các giải pháp tín dụng phát triển ngành nông nghiệp nói chung và lĩnh vực lâm

sản, thủy sản nói riêng có ý nghĩa quan trọng, không chỉ tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tăng trưởng, mà còn tạo cơ sở, nền tảng để phát triển ngành lâm sản, thủy sản gắn với phát triển bền vững, phát triển xanh và hàm lượng giá trị công nghệ cao, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Trong đó, gói tín dụng 15.000 tỷ đồng cho lâm, thủy sản với 74% dành cho ngành thủy sản đã tạo điểm nhấn tích cực, hỗ trợ đáng kể cho sự phục hồi của ngành này.

Đồng thời đây cũng được coi là một trong những giải pháp thiết thực và hiệu quả, góp phần

không nhỏ giúp ngành lâm, thủy sản giữ vị trí nằm trong top 6 mặt hàng/nhóm mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 3 tỷ USD năm 2023 và tạo phục hồi trong những tháng đầu năm 2024.

Đẩy mạnh tín dụng cho ngành nông nghiệp

Ngày 31/7/2024, Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Trần Thanh Nam đã ký Quyết định số 2644/QĐ-BNN-KTHT phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Bộ NN&PTNT với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về giải pháp đẩy mạnh tín dụng phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững.

■ Theo thống kê, năm 2023, đã có trên 90 tổ chức tín dụng và gần 1.100 Quỹ tín dụng nhân dân tham gia cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Đến cuối tháng 12/2023, quy mô tín dụng đối với lĩnh vực này đã lên đến 3,3 triệu tỷ đồng, tăng 11,56% so năm 2022. Trong đó, dư nợ cho vay ngành thủy sản đạt 236.624 tỷ đồng, tăng 12,26%.

Mục tiêu Tổ chức triển khai có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tín dụng và hoạt động ngân hàng góp phần thực hiện mục tiêu phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghiên cứu, rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách, chương trình tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; triển khai có hiệu quả các cơ chế chính sách, chương trình, đề án, dự án có nội dung liên quan đến hoạt động tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn...

Để triển khai kế hoạch này, Bộ NN&PTNT đưa ra nhiều nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó có việc phối hợp thực hiện công tác truyền thông, thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng và hoạt động ngân hàng hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Cụ thể, tăng cường công tác truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng để cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân, hộ gia đình, trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp ở nông thôn tăng cường khả năng tiếp cận vốn tín dụng, phát triển sản xuất kinh doanh.

Cùng đó, rà soát hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng và hoạt động ngân hàng hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn; triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình, người dân ở khu vực nông thôn hoặc có đầu tư sản xuất, kinh doanh nông nghiệp trong khu vực đó thuận lợi tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng.

Tăng cường phối hợp trao đổi thông tin, đào tạo, kết nối ngân hàng với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn nhằm tăng cường năng lực, hiệu quả công tác trong thực thi nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, Bộ NN&PTNT yêu cầu các đơn vị quản lý trên địa bàn tỉnh chủ động nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn để kịp thời tham mưu, đề xuất giải pháp thúc đẩy tín dụng phù hợp với thực trạng địa phương; tạo điều kiện để người dân, hộ gia đình, trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp tăng khả năng tiếp cận tín dụng và sử dụng hiệu quả các khoản vay.

Ngoài ra, Bộ chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ phối hợp, cung cấp thông tin, tổng hợp, rà soát, đánh giá, đề xuất cơ chế chính sách, văn bản hướng dẫn trong triển khai thực hiện chính sách tín dụng thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị.

Phối hợp, tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình thuộc lĩnh vực quản lý xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh nông nghiệp hiệu quả, đáp ứng điều kiện vay tín dụng, giúp cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng các khoản vay hiệu quả, đúng mục đích.

Đồng thời, thường xuyên, chủ động nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, nông thôn thuộc lĩnh vực quản lý, kịp thời tham mưu đề xuất giải pháp thúc đẩy đầu tư tín dụng trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

PHAN THẢO

Thời gian duy trì điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản

Trong Nghị định số 37/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 26/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản, thời gian duy trì điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản được sửa đổi như sau.

Cụ thể:

Thời gian duy trì điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản là 12 tháng.

Trường hợp cơ sở đã được tổ chức đánh giá sự phù hợp cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo quy định của pháp luật, thời gian duy trì điều kiện là 24 tháng.

Việc kiểm tra duy trì điều kiện cơ sở được thực hiện trong thời gian tối đa là 90 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn 12 tháng và 180 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn 24 tháng.

Thời hạn 12 tháng và 24 tháng tính từ ngày cơ sở được chứng nhận đủ điều kiện lần đầu hoặc ngày kiểm tra duy trì trước đó theo quy định.

Cơ quan kiểm tra thông báo thời gian kiểm tra duy trì điều kiện cho cơ sở trước 5 ngày làm việc. Kiểm tra duy trì điều kiện cơ sở theo các nội dung quy định tại Mẫu số 03.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

Sau 5 ngày làm việc kể từ khi kết thúc hoạt động kiểm tra, Cơ quan kiểm tra thực hiện thông báo kết quả kiểm tra và thời gian duy trì điều kiện đến cơ sở được kiểm tra.

Trong thời gian duy trì điều kiện, trường hợp cơ sở không có nhu cầu duy trì điều kiện theo quy định, phải thông báo đến Cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản và công khai trên trang thông tin của Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản thuộc Bộ NN&PTNT.

Cũng theo quy định mới tại Nghị định số 37, cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản có thêm điểm mới như sau:

Cơ sở có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản khi tham gia một, một số hoặc toàn bộ quá trình sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản do cơ sở khác công bố tiêu chuẩn áp dụng, công bố sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng:

Sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản phải phù hợp với điều kiện ghi trong Giấy chứng nhận và có văn bản thỏa thuận giữa hai bên về đối tượng, số lượng, tiêu chuẩn công bố áp dụng, thời gian thực hiện;

Thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại điểm b, c, d, e, g và h khoản 2 Điều 26 Luật Thủy sản. Thực hiện ghi chép, lưu giữ hồ sơ trong quá trình sản xuất, ương dưỡng và giao một bản sao cho cơ sở có giống thủy sản công bố tiêu chuẩn áp dụng, công bố sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng để lưu giữ phục vụ truy xuất nguồn gốc. ■

Chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn

Ngày 19/6/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 540/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030.



Tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành sản xuất tôm đang được chú trọng

Ảnh: ST

Mục tiêu chuyển đổi xanh

Đề án hướng đến mục tiêu phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp dựa trên cơ sở đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, tiên tiến để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực trong nông nghiệp, gia tăng giá trị nông sản, tăng tỷ lệ phụ phẩm nông nghiệp được tái sử dụng, tái chế, bảo vệ môi trường, tạo việc làm, thúc đẩy quá trình chuyển đổi nông nghiệp xanh, phát thải thấp.

Cụ thể, đến năm 2030, ít nhất 20% nhiệm vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp được nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.

Tổn thất sau thu hoạch các mặt hàng nông, lâm, thủy sản chủ lực giảm 0,5% đến 1%/năm.

Trong đó với lĩnh vực thủy sản, 50% bùn thải và 50% nước thải trong các trang trại nuôi trồng thủy sản được xử lý và tái sử dụng, 100% phụ phẩm của công nghiệp chế biến tôm và cá tra được áp dụng công nghệ xử lý và tái sử dụng.

Xây dựng, hoàn thiện và đưa vào áp dụng các quy trình quản lý, sử dụng chất thải và tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm cho các mặt hàng chủ lực.

80% trang trại và 50% hợp tác xã được tiếp cận với các quy trình quản lý, sử dụng chất thải và tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm, các công nghệ xử lý chất thải và tái chế phụ phẩm trong nông nghiệp.

Việc áp dụng công nghệ kinh tế tuần hoàn trong các trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp giúp tăng ít nhất 20% giá trị gia tăng trong chuỗi ngành hàng nông sản.

Giải pháp cụ thể cho lĩnh vực thủy sản

Đề án đặt ra các nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện được mục tiêu. Thứ nhất, nghiên cứu phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến phục vụ nông nghiệp tuần hoàn.

Cụ thể, xây dựng, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin về các ứng dụng, giải pháp công nghệ thông tin, công nghệ số gắn với mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.

Ưu tiên đầu tư nghiên cứu phát triển, tạo ra các công nghệ, quy trình khép kín theo chuỗi giá trị, bao gồm: Nâng cao hiệu quả sử dụng vật tư đầu vào (giống kháng bệnh, chống chịu với sinh vật hại, điều kiện ngoại cảnh bất thuận; phân bón, thuốc bảo vệ thực vật nguồn gốc sinh học; chế phẩm sinh học phòng trừ sinh vật hại, dinh dưỡng đất, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; chế phẩm xử lý môi trường trong sản xuất nông nghiệp, tái chế, xử lý phụ phẩm; chế phẩm trong bảo quản chế biến đảm bảo an toàn thực phẩm...), giảm sử dụng tài nguyên đầu vào, giảm thất thoát sau thu hoạch, kéo dài vòng đời sản phẩm, tái sử dụng và tái chế chất thải, bao gồm chất thải thực phẩm.

Xây dựng các chương trình, dự án phát triển khoa học công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn giai đoạn đến năm 2030 để triển khai nghiên cứu ưu tiên cho các lĩnh vực nông nghiệp. Trong đó, với lĩnh vực thủy sản: Nghiên cứu, chuyển giao và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sản xuất thức ăn thủy sản, các sản phẩm dinh dưỡng bổ sung thức ăn thủy sản từ phụ phẩm nông nghiệp, các chế phẩm sinh học xử lý môi trường nuôi; quy trình công nghệ nuôi tuần hoàn nguồn nước, không chất thải; quy trình thu gom, xử lý tái sử dụng nước nuôi khép kín, xử lý bùn thải, nước thải trong nuôi trồng thủy

sản; công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành tôm và cá tra thành các sản phẩm giá trị gia tăng.

Nghiên cứu và chuyển giao, ứng các hệ thống sản xuất đa ngành tuần hoàn như nông - lâm kết hợp, trồng trọt - thủy sản luân canh/xen canh, chăn nuôi - thủy sản kết hợp, các hệ thống sản xuất nông nghiệp sinh thái, hữu cơ.

Cùng đó, ưu tiên xây dựng các chuỗi cung ứng lạnh hợp nhất (Cold Chain Interaction System) kết nối hệ thống thông tin giữa các hoạt động logistics trong chuỗi, tối ưu hóa thời gian và chi phí, nâng cao hiệu quả và sức mạnh của sản phẩm và thương hiệu trên thị trường; góp phần hỗ trợ nhà nước trong hoạt động quản lý an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, bảo vệ sinh thái và tăng trưởng nông nghiệp bền vững.

Thứ hai, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn. Cụ thể, xây dựng chương trình khuyến nông chuyển giao các công nghệ phát triển nông nghiệp, gồm: Công nghệ tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm, chất thải từ sản xuất, chế biến các ngành lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm. Trong đó, với lĩnh vực thủy sản, đó là công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành sản xuất tôm (vỏ tôm, đầu tôm, nước thải, bùn thải) thành các sản phẩm giá trị gia tăng: Các chất có hoạt tính sinh học cao như: Chitin, Chitosan, Peptide, axit amin, thực phẩm (dầu tôm, bột tôm), thức ăn chăn nuôi, phân bón, năng lượng tái tạo.

Chuyển giao, ứng dụng các kỹ thuật và công nghệ sản xuất bền vững, tiết kiệm vật tư đầu vào, giảm phát thải khí nhà kính và thân thiện với môi trường; Chuyển giao, ứng dụng các hệ thống sản xuất liên kết và tuần hoàn giữa các lĩnh vực nông - lâm - ngư (nông lâm kết hợp, trồng trọt - chăn nuôi - thủy sản, lâm nghiệp - thủy sản,...).

Thứ ba, xây dựng chương trình phát triển thị trường cho sản phẩm ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp. Tổ chức quảng bá, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp; Xây dựng chính sách và thể chế hỗ trợ chứng nhận các sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn theo các tiêu chuẩn, chứng nhận quốc tế và trong nước phục vụ mục đích xuất khẩu.

PHẠM THU

VĂN BẢN MỚI

■ **Ngày 8/7/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 611/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.** Trong đó nhấn mạnh, việc quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia phải bảo đảm tính mở và linh hoạt để tích hợp, lồng ghép vào các quy hoạch khác có liên quan, nhằm thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng ngừa các vấn đề môi trường từ sớm, từ xa; thúc đẩy phương thức quản lý tổng hợp, tiếp cận tổng thể dựa vào hệ sinh thái tự nhiên. Mục tiêu chủ động phòng ngừa, kiểm soát được ô nhiễm và suy thoái môi trường; phục hồi và cải thiện được chất lượng môi trường; ngăn chặn suy giảm và nâng cao chất lượng đa dạng sinh học, nhằm bảo đảm quyền được sống trong môi trường trong lành của Nhân dân trên cơ sở sắp xếp, định hướng phân bố hợp lý không gian, phân vùng quản lý chất lượng môi trường; định hướng thiết lập các khu bảo vệ, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; hình thành các khu xử lý chất thải tập trung cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh; định hướng xây dựng mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường cấp quốc gia và cấp tỉnh; phát triển kinh tế - xã hội bền vững theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế carbon thấp, hài hòa với tự nhiên và thân thiện với môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu... Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

■ **Ngày 26/7/2024, 6 Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, gồm: Hội Lương thực, thực phẩm TP Hồ Chí Minh, Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam Chất lượng cao, Hội Sản xuất Nước mắm Phú Quốc, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam, Hiệp hội Thực phẩm Minh Bạch, Hiệp hội Điều Việt Nam đã có văn bản kính gửi Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long; Bộ trưởng các Bộ: Văn phòng Chính phủ, Y tế, NN&PTNT, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; và Ban soạn thảo xây dựng Nghị định sửa đổi Nghị định 09/2016/NĐ-CP về việc góp ý xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 09/2016/NĐ-CP ngày 28/01/2016 của Chính phủ về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.** Theo đó, các Hội/Hiệp hội và cộng đồng doanh nghiệp thực phẩm xin đề

xuất giải pháp: 1. Khuyến khích bổ sung i-ốt cho muối dùng trong chế biến thực phẩm và khuyến khích tăng cường sắt và kẽm vào bột mì dùng trong chế biến thực phẩm (đúng theo Nghị quyết 19), thay cho việc quy định bắt buộc như hiện nay; 2. Bổ sung bắt buộc i-ốt cho muối dùng trong hộ gia đình và dịch vụ ăn uống trực tiếp (đúng theo Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030) và các gia vị mặn dạng rắn; 3. Cho phép các cơ sở sản xuất muối được cung cấp muối không bổ sung i-ốt để sử dụng theo nhu cầu của những người thừa i-ốt. Yêu cầu ghi nhãn thật rõ ràng về muối i-ốt và lợi ích phòng chống bướu cổ để phân biệt với muối thường dùng cho người thừa i-ốt.

■ **Ngày 19/7/2024, UBND tỉnh Cà Mau vừa ký Quyết định số 1434/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch hỗ trợ dự án phát triển sản xuất giống nông nghiệp theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thời gian thực hiện đến năm 2030.** Kế hoạch hướng đến mục tiêu nâng cao năng lực sản xuất giống cây trồng, vật nuôi theo hướng công nghiệp, hiện đại để cung cấp giống đạt năng suất, chất lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu thông qua việc hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện dự án phát triển sản xuất giống, góp phần thực hiện thành công cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Trong đó, dự án phát triển sản xuất giống nông nghiệp cấp tỉnh do cơ quan lý Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng, nhiệm vụ quản lý, nghiên cứu, sản xuất giống đề xuất. Dự án cấp huyện, xã do doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân nghiên cứu, sản xuất giống thuộc địa phương đề xuất. Cũng theo Kế hoạch này, trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án từ ngân sách được chia làm 2 đợt: Đợt 1 hỗ trợ tạm ứng 50% sau khi cấp thẩm quyền phê duyệt dự án và tổ chức, cá nhân, đơn vị cam kết thực hiện; đợt 2 hỗ trợ 50% còn lại sau khi dự án được nghiệm thu hoàn thành. Đối với dự án phát triển sản xuất giống nông nghiệp do các tổ chức, cá nhân đề xuất hỗ trợ mới, đối tượng giống nông nghiệp của dự án được ưu tiên hỗ trợ gồm giống cua biển, sò huyết chất lượng cao, giống thủy sản từ bố mẹ gia hóa, một số loài cá biển, nhuyễn thể có giá trị kinh tế. ■

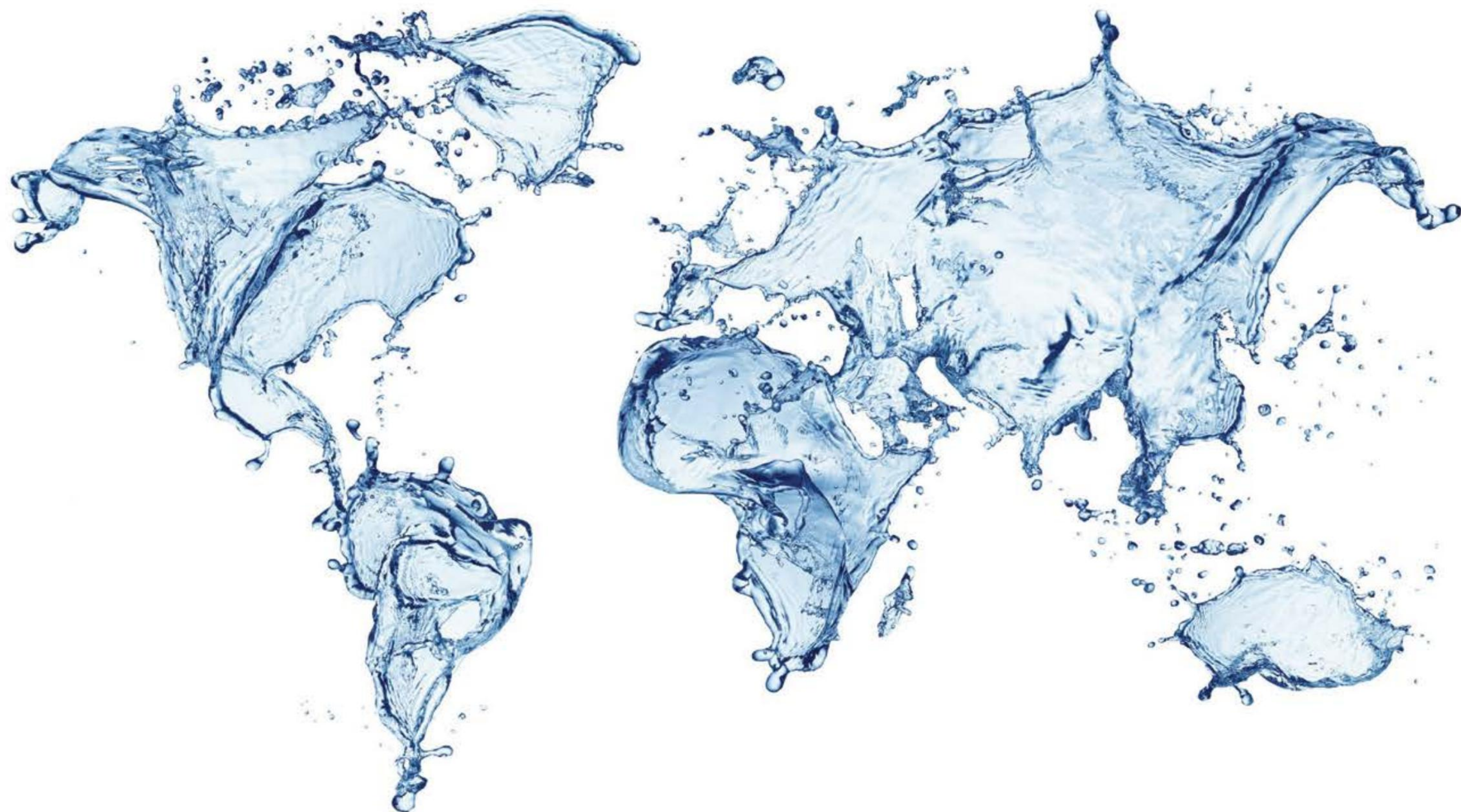
Ecobiol®

**Men gốc đậm đặc dùng trong
nuôi trồng thủy sản**

Ecobiol®

Sản xuất tại: P.I de León; c/2 Parc.
G-32, 24231 Onzonilla (León),
Spain

Mã số tiếp nhận: 03008439



Ecobiol® thông tin sản phẩm

Ecobiol® là men vi sinh, chứa chủng *Bacillus amyloliquefaciens* CECT 5940 dạng bào tử với mật độ tối thiểu 1×10^{10} CFU/g. Với chất mang là đường dextrose, sản phẩm hòa tan hoàn toàn trong nước.

Ecobiol® được sản xuất tại Tây Ban Nha theo tiêu chuẩn an toàn FAMI-QS của Châu Âu với số đăng ký EU. Reg. No. 4b1822.

Ecobiol® được Cơ quan An toàn Thực phẩm Châu Âu (EFSA) công nhận là chất phụ gia an toàn và hiệu quả trên động vật (EFSA Journal 2008: 773).

Hình thức đóng gói

Ecobiol®: 1 kg/gói

Hướng dẫn sử dụng

- Phun cùng phụ gia lên thức ăn sau ép đùn tại nhà máy; hoặc hòa tan trong nước, phun lên thức ăn tại trại: 100 – 300 g/tấn thức ăn
- Áp dụng xử lý nước: 100 – 300 g/ha, 3-5 ngày 1 lần. Hòa tan sản phẩm vào nước, tạt đều rên mặt ao, hồ nuôi
- Áp dụng xử lý nước trước khi thả giống, hoặc tăng liều lượng lên gấp 3 lần khi hàm lượng hữu cơ trong ao tăng cao

Ecobiol® ức chế *Vibrio spp* và tăng cường hệ miễn dịch của Tôm

Bảng 1

Ecobiol® ức chế các dòng *Vibrio spp* khác nhau (Mầm bệnh tôm thông thường) (Thử nghiệm tại RIA2, TP. HCM, Việt Nam)

Các dòng <i>Vibrio</i>	Vòng kháng khuẩn (mm)	
	Thử nghiệm 1	Thử nghiệm 2
<i>V. alginolyticus</i> CECT 521	18	18
<i>V. harveyi</i> CECT 525	15	16
<i>V. parahaemolyticus</i> CECT 511	20	17
<i>V. anguillarum</i> CECT 7199	17	19

Bảng 2

Các xét nghiệm nồng độ ức chế tối thiểu (MIC) cho thấy Ecobiol® có hiệu quả chống lại *V. parahaemolyticus* TW01 (tác nhân gây bệnh của EMS / AHPND) (Thử nghiệm tại RIA2, Hồ Chí Minh, Việt Nam)

Các lô thử nghiệm	MIC cho <i>V. parahaemolyticus</i> TW01
Ecobiol® (dung dịch pha loãng sau 24 giờ)	1 : 32
Gentamycin (mg/l)	10 - 20
Ảnh hưởng độ pha loãng của dung dịch Ecobiol® 1 : 32 tương tự như Gentamycin 12 - 20 mg/l	

Ecobiol® làm giảm tỷ lệ chết do EMS/AHPND gây ra trên Tôm

Bảng 3

Ecobiol® làm giảm tỷ lệ chết do EMS/AHPND gây ra trên Tôm (Thử nghiệm tại RIA2, TP. HCM, Việt Nam)

PL ¹ 24 (0.02 g)	Đối chứng âm	Ecobiol®	P ²	Tôm con ¹ (3 g)	Tỷ lệ chết	P
Tỷ lệ chết (%)	39.41	17.77	0.591	Đối chứng dương	0 %	
Sinh khối cuối cùng (g)	0.96	1.16	0.0135	Đối chứng âm (bị nhiễm AHPND)	60 %	0.0005
				Ecobiol® (bị nhiễm AHPND)	23 %	0.014

¹ *Litopenaeus vannamei*

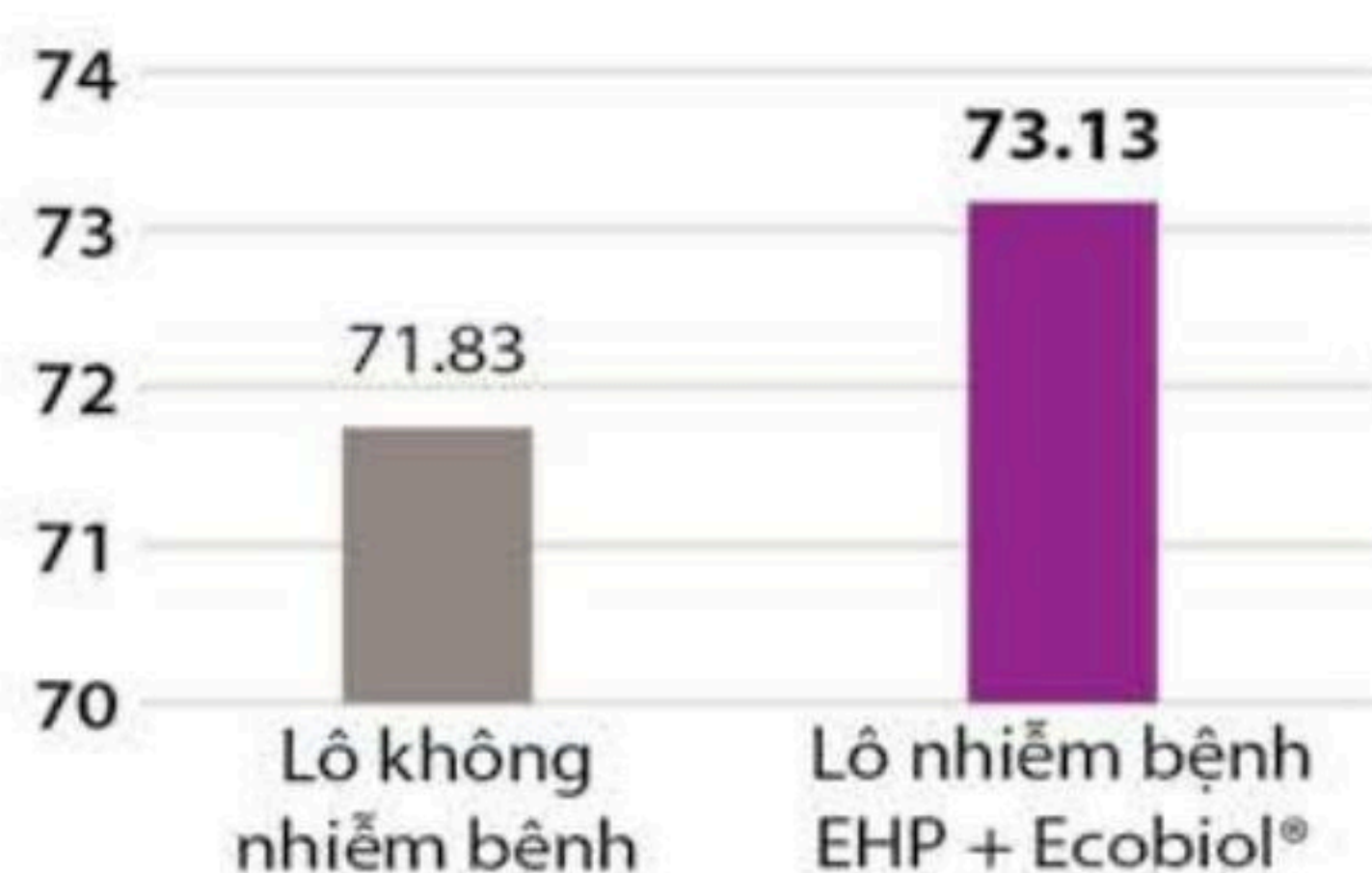
² Các giá trị dưới 0.1 cho biết xu hướng thống kê và dưới 0.05 cho thấy sự khác biệt trong thống kê

Ecobiol® cải thiện năng suất trên Tôm

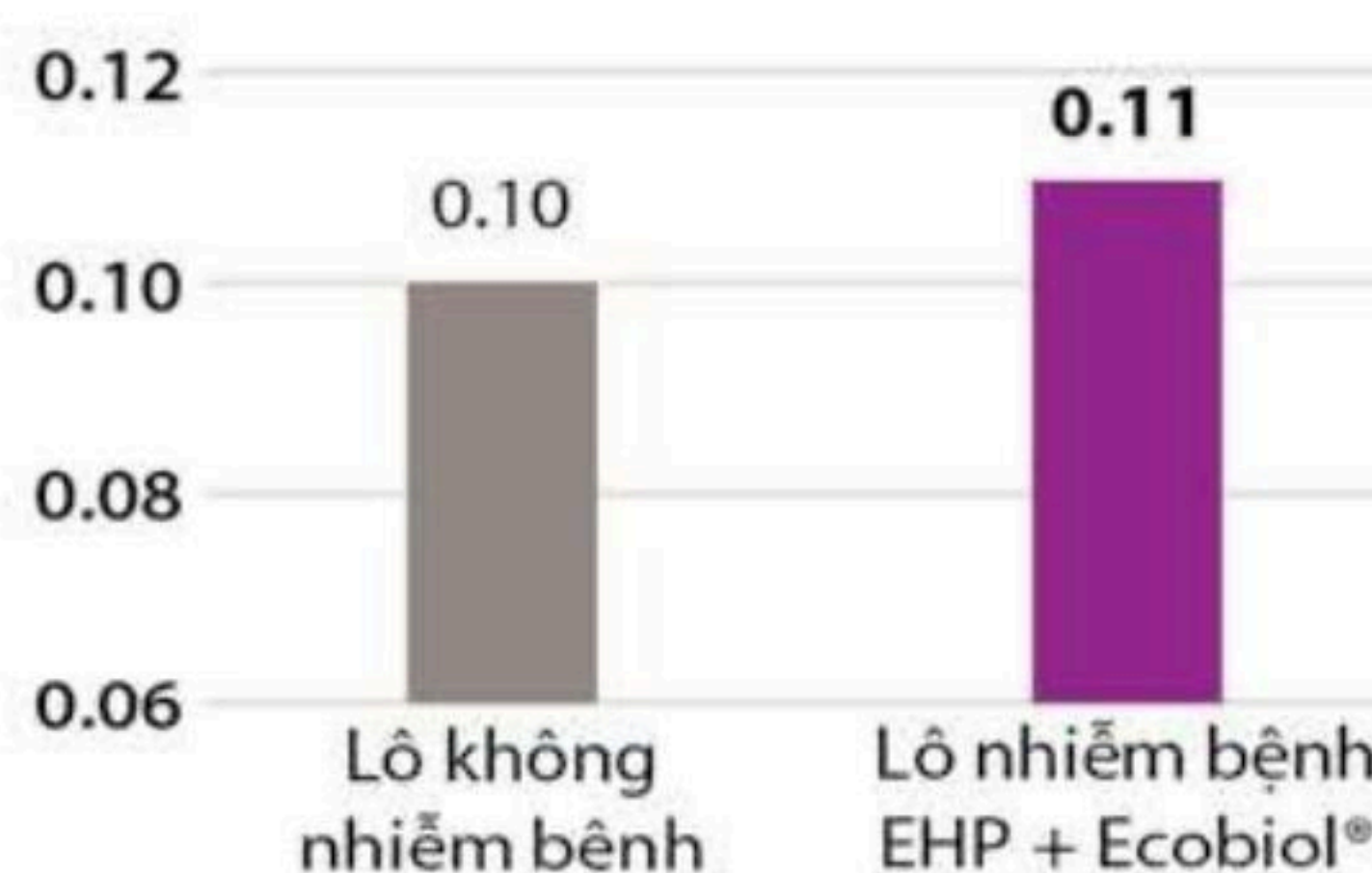
Hình 1

Ecobiol® cải thiện năng suất trên Tôm nhiễm bệnh EHP (SPR - *Litopenaeus vannamei*) (Thử nghiệm tại trại tôm Malaysia, 2017)

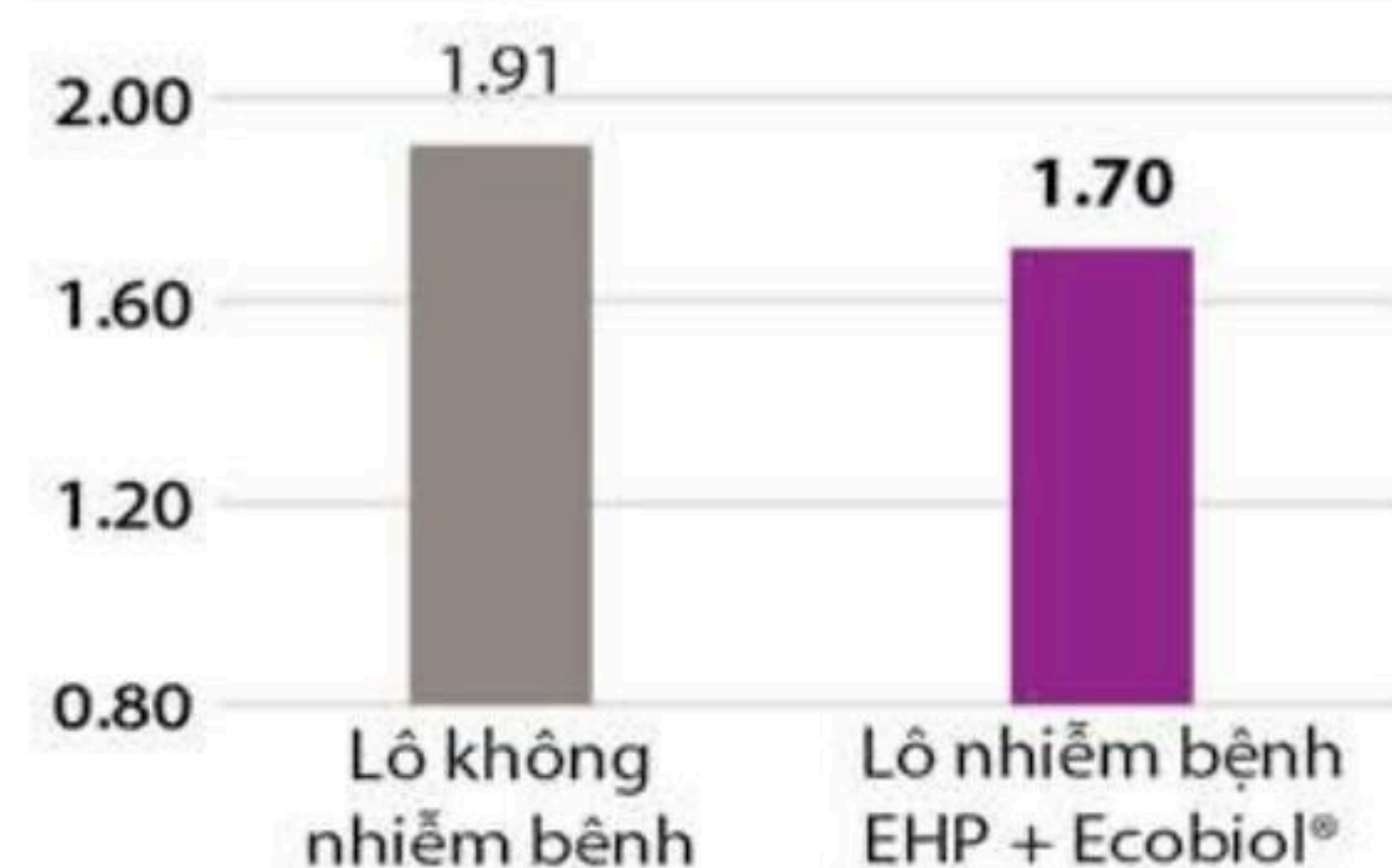
TỶ LỆ SỐNG, %



TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG (G/NGÀY)



FCR



Số ngày nuôi của 2 lô: 101 ngày.

Giống tôm của 2 lô: Chủng kháng bệnh đặc hiệu của tôm thẻ chân trắng (SPR), tỷ lệ sống sót ≥ 70%.

Liều sử dụng Ecobiol® 1 g/10 kg thức ăn (10⁶ CFU/g thức ăn) và 200 - 300 g/hecta cho việc xử lý nước.

Evonik Vietnam LLC

Vincom Center, lầu 17, phòng 17010-11, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
Liên hệ: +84 28 3528 5644 hoặc +84 28 3528 5642 hoặc +84 28 3528 5652



SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS

NEW

CÁC DÒNG SẢN PHẨM MỚI

Với những thay đổi nhanh chóng của môi trường, chúng tôi nhận ra sự cần thiết của các dòng gen di truyền khác nhau nhằm phù hợp với từng điều kiện nhu cầu tương ứng. Do đó chúng tôi đã triển khai thử nghiệm các dòng gen di truyền mới trong điều kiện nuôi tại Việt Nam và mang lại những kết quả ấn tượng. Với những kết quả xuất sắc gặt hái được liên tục suốt những năm thử nghiệm tại Việt Nam.

Chúng tôi tự hào thông báo: **Shrimp Improvement Systems (SIS)** sẽ giới thiệu **dòng sản phẩm mới** với nhiều khả năng đáp ứng nhu cầu của quý vị tại thị trường Việt Nam.



SIS SUPERIOR DÒNG SIÊU LỚN

Siêu tăng trưởng, nhanh nhất hiện nay, chứng thực lợi nhuận.



SIS DÒNG ĐỀ KHÁNG CAO

Thích ứng cao với điều kiện bất lợi hoặc dịch bệnh.



SIS LỚN NHANH TIÊU CHUẨN

Kết hợp giữa lớn nhanh và đề kháng cao đem lại kết quả tốt nhất trong các điều kiện môi trường phổ biến thông thường.



www.shrimpimprovement.com



ace@shrimpimprovement.com.sg



+65 9836 9555



ĐỒNG HÀNH BẰNG GIẢI PHÁP TỪ VI SINH VẬT DÀNH CHO THẾ GIỚI ĐANG ĐỔI THAY



**SPECIFIC
FOR YOUR
SUCCESS**

LALLEMAND ANIMAL NUTRITION



Từ rất lâu, vật nuôi và con người đã có sự gắn bó mật thiết. Chúng tôi tin điều đó càng đúng trong bối cảnh hiện tại.

Chúng tôi đam mê khai thác sức mạnh tự nhiên từ nấm men và vi khuẩn để tối ưu sức khỏe và năng suất của vật nuôi, quản lý thức ăn thô xanh và môi trường chăn nuôi.

Chúng tôi hỗ trợ đối tác và người nông dân nuôi dưỡng dân số ngày càng tăng trên toàn cầu thông qua việc cải thiện năng suất - đồng thời nâng cao sức khỏe vật nuôi và thú cưng.



melofeed

LALLEMANDANIMALNUTRITION.COM



Kháng bệnh và cải thiện tăng trưởng từ **một nguyên liệu năng động.**



Nguyen Duy Hoa, Ph.D

Global Technical Director

DuyHoa_Nguyen@cargill.com

+84-703-515-168



Huynh Ngoc Han Nguyen

*Sales and Account
Management-Vietnam*

Ngochan_Nguyen@cargill.com

+84-919-693-485

Motiv thể hiện một tiếp cận mới độc đáo cho thức ăn tôm. Thay vì lệ thuộc vào phụ gia cho các lợi ích sức khỏe, nó sẽ đơn giản hơn cho thức ăn với một nguyên liệu chức năng. Sử dụng tiến trình lên men độc đáo, Motiv tạo nên môi trường sức khỏe tốt đường ruột. Kết quả đưa đến tăng trưởng và tỉ lệ sống tốt hơn do sử dụng hiệu quả dinh dưỡng và tăng kháng bệnh thông qua cải thiện các đáp ứng miễn dịch và sự đề kháng lại các yếu tố gây sốc.

Một động lực cho sự phát triển và sức sống.

motivshrimp.com



HERBAL AQUA

THẢO DƯỢC GIÚP GAN TÔM ĐẸP CHỈ SAU 24 GIỜ



» Thảo dược bổ gan, thận, tụy cho tôm

» Giải độc, giải kháng sinh tồn lưu trong gan, thận, tụy

» Phục hồi sức khỏe nhanh sau điều trị kháng sinh



Thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ:

Công ty TNHH Trường Hải Tiến

Hotline: 091616.8200

Website: khoaahocxanh.com

Địa chỉ: 5/2/1 Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh



Ảnh: PTC

Xuất khẩu tôm hương thẳng mục tiêu 4 tỷ USD

Dự báo, những tháng cuối năm, xuất khẩu tôm sang thị trường Mỹ, EU... sẽ tăng trưởng tốt, có thể hoàn thành mục tiêu 4 tỷ USD trong năm 2024.

Báo cáo mới nhất của Bộ NN&PTNT 7 tháng đầu năm 2024 cho thấy, kim ngạch xuất khẩu thủy sản của nước ta ước đạt 5,29 tỷ USD. So cùng kỳ năm trước, xuất khẩu nhóm hàng này tăng 7,3%, đứng top 2 về kim ngạch xuất khẩu trong lĩnh vực nông nghiệp.

Trong đó, riêng xuất khẩu tôm thu về 2 tỷ USD, tăng 7,5% so cùng kỳ năm trước. Kim ngạch xuất khẩu tôm tiếp tục duy trì vị trí số 1 trong ngành thủy sản. Hiện Việt Nam nằm trong top 3 quốc gia xuất khẩu tôm nhiều nhất thế giới, chiếm 13 - 14% tổng giá trị xuất khẩu tôm toàn cầu. Con tôm của Việt Nam đã xuất khẩu đến khoảng 100 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Nhiều tín hiệu tích cực

Giá TTCT (sản phẩm tôm chiếm tỷ trọng cao nhất của nước ta) sang một số thị trường đang có xu hướng tăng trở lại. Cụ thể, giá xuất khẩu trung bình TTCT sang Trung Quốc tăng 3,1% so tháng trước, lên 6,5 USD/kg; sang Mỹ tăng 2%, ở mức 10,2 USD/kg; sang Nhật Bản tăng 3,4% lên 8,8 USD/kg...

Trong nửa đầu năm nay, các quốc gia như Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản, EU... tiếp tục chi lượng tiền lớn mua tôm Việt Nam, góp phần đẩy kim ngạch xuất khẩu mặt hàng duy trì mức tăng trưởng dương.

Cụ thể, xuất khẩu tôm sang thị trường Trung Quốc (bao gồm Hồng Kông) đạt 328 triệu USD, tăng mạnh 17% so cùng kỳ năm trước. Trong top 5 thị trường xuất khẩu tôm lớn nhất của nước ta, Trung Quốc là thị trường ghi nhận tốc độ tăng trưởng cao nhất.

Đặc biệt, trong nửa đầu năm nay, Trung Quốc - khách hàng lớn nhất của con tôm hùm Việt Nam đã tăng mua mạnh, góp phần đẩy kim ngạch xuất khẩu loại "hải sản nhà giàu" này tăng đột biến 57 lần so cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, những tháng tiếp theo cho đến cuối năm, Ecuador, Ấn Độ và Indonesia sẽ tập trung hơn vào thị trường Trung Quốc do Mỹ áp thuế cao. Vì vậy, tôm của Việt Nam xuất vào Trung Quốc sẽ phải chịu áp lực về giá đặc biệt là tôm sú nguyên con, TTCT nguyên con.

Đối với thị trường Nhật Bản, mặc dù xuất khẩu tôm sang quốc gia này chỉ đạt

229 triệu USD, giảm 3%. Tuy nhiên, sản phẩm giá trị gia tăng của Việt Nam tại thị trường Nhật vẫn giữ được lợi thế cạnh tranh tốt hơn so với các nguồn cung khác như Ấn Độ, Ecuador. Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) nhận định, nhu cầu nhập khẩu của thị trường Nhật Bản và Hàn Quốc dự kiến tăng nhẹ từ tháng 9 để phục vụ nhu cầu cuối năm.

Thị trường EU với kim ngạch xuất khẩu đạt 217 triệu USD, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2023. Đối với thị trường EU, sau quý I/2024 xuất khẩu tôm sang thị trường này tăng trưởng tốt. Tháng 6, xuất khẩu tôm sang EU đạt 52 triệu USD, tăng 31%. Lũy kế 6 tháng đầu năm, xuất khẩu sang thị trường EU đạt 217 triệu USD, tăng 13%. Những tháng tới, nhu cầu nhập khẩu tôm của thị trường EU dự kiến tiếp tục tăng.

Khó khăn

Mặc dù có nhiều tín hiệu tích cực song ngành tôm Việt Nam đang phải đối mặt với 2 vấn đề lớn. Thứ nhất, giá tôm xuất khẩu sang các thị trường thấp do phải cạnh tranh

với tôm Ecuador, Ấn Độ. Thứ hai, dịch bệnh trên tôm nuôi diễn biến phức tạp, chưa được khắc phục, có khả năng gây thiếu nguyên liệu tôm trong nửa cuối năm 2024.

“Giá xuất khẩu tôm sang các thị trường đang ở mức thấp, cạnh tranh lớn với Ecuador, Ấn Độ. Trong đó, mặc dù ngành tôm của Ecuador gặp nhiều khó khăn năm 2024 nhưng quốc gia này vẫn tăng xuất khẩu và tràn vào các thị trường, bao gồm Nhật Bản, Australia, EU. Hiện Ecuador đã có thị phần lớn tại các thị trường như Mỹ, Trung Quốc hay thậm chí là Ấn Độ. Bên cạnh đó, ngành tôm cũng đang đối mặt với vấn đề dịch bệnh, cụ thể là bệnh mờ đục trắng gan TPD”, bà Lê Hằng - Đại diện VASEP chia sẻ.

Trong khi đó, Hội Thủy sản Việt Nam nhận định, chi phí đầu vào tiếp tục tăng cao sẽ khiến Việt Nam gặp khó trong việc cạnh tranh về giá với các nước Ecuador và Ấn Độ. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu cũng là một thách thức với xuất khẩu tôm.

Về phần mình, Cục Thủy sản cho rằng, giá thành sản xuất tôm tại Việt Nam vẫn cao hơn so với các nước trong khu vực do chi phí thức ăn nuôi tôm đang chiếm tỷ lệ cao trong giá thành sản xuất (khoảng trên 65% giá thành nuôi tôm công nghiệp).

Kỳ vọng

Bộ NN&PTNT dự báo, năm 2024, xuất khẩu tôm Việt Nam sẽ phục hồi và tăng nhẹ từ 10 - 15% và dự kiến thu về hơn 4 tỷ USD.

Sở dĩ có được dự báo khả quan trên, bởi kinh tế của các nước có nhu cầu tiêu thụ tôm dần hồi phục, nhu cầu sản phẩm có nguồn protein từ thủy sản đang dần thay thế nguồn protein từ động vật nên trong thời gian tới thủy sản, đặc biệt là tôm, có cơ hội phát triển.

Các doanh nghiệp trong nước cũng đang tích cực mở rộng và tìm kiếm các thị trường mới, nhằm giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào một số ít thị trường truyền thống. Việc đa dạng hóa thị trường xuất khẩu giúp ngành tôm có thêm nhiều cơ hội để phát triển bền vững và ổn định hơn trong dài hạn.

Ngoài ra, Chính phủ và các cơ quan chức năng đang nỗ lực hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các chính sách ưu đãi, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xuất khẩu và nâng cao chất lượng sản phẩm. Các chương trình nghiên cứu và phát triển công nghệ mới trong nuôi trồng và chế biến tôm cũng được chú trọng, nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe của các thị trường khó tính.

CẢNH NGHI

Gỡ nút thắt cho ngành tôm

Chia sẻ về câu chuyện xuất khẩu tôm, ông Hồ Quốc Lực, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thực phẩm Sao Ta cho rằng, động lực tăng trưởng ngành tôm là coi trọng khâu tìm hiểu, thâm nhập thị trường; lắng nghe nhu cầu, xu thế người tiêu dùng để kịp thời đáp ứng, thu hút. Tuy nhiên, động lực này sẽ bị cản trở nếu giá cả không phải chăng.



Để vượt qua khó khăn, các khâu chế biến, xuất khẩu phải năng động tích cực hơn bao giờ hết

Ảnh: TTM

“Đó là nút thắt cổ chai ngành tôm hiện nay, bởi giá thành tôm nuôi của ta còn quá cao, đội giá thế giới. Nguyên nhân giá thành tôm nuôi còn quá cao do nhiều yếu tố, như chất lượng tôm giống, môi trường, nguồn vốn,...”, ông Lực nhấn mạnh.

Theo ông Lực, để vượt qua khó khăn, các khâu chế biến, xuất khẩu phải năng động tích cực hơn bao giờ hết. Cần tăng cường nghiên cứu mặt hàng mới, thậm chí đáp ứng từng lễ hội, sự kiện. Bên cạnh đó, tìm kiếm khách hàng mới thông qua việc tự hoàn thiện mình nhằm đáp ứng yêu cầu của các hệ thống phân phối cao cấp. Thực thi giải pháp bền vững như: Lộ trình giảm phát thải; bảo đảm phúc lợi động vật; bảo đảm chỉ tiêu sử dụng vật tư tái chế. Những cam kết này phải có bên thứ ba giám sát, chứng nhận.

Đồng quan điểm, bà Phùng Thị Kim Thu - Chuyên gia thị trường tôm (Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam - VASEP) nhận định, để gia tăng thị phần tại các thị trường trong năm 2024, doanh nghiệp cần lưu ý đến thị hiếu tiêu dùng mới. Ví dụ như Trung Quốc đang có xu hướng giảm nhập khẩu tôm nước ấm đông lạnh, tôm hùm đá, các loại tôm biển khác, tôm hùm đông lạnh, trong khi tăng nhập khẩu tôm hùm tươi, sống, ướp lạnh. Còn tại

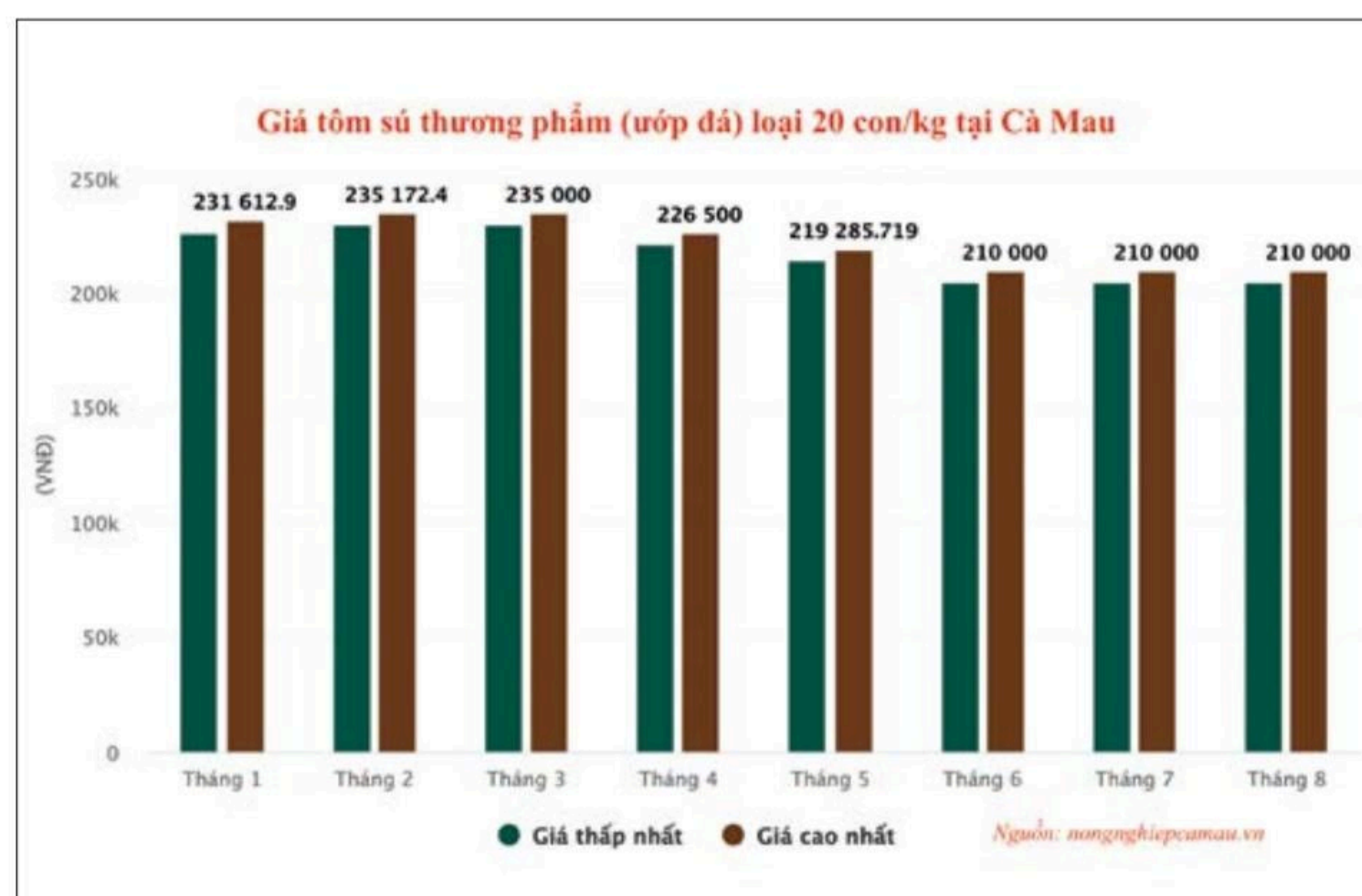
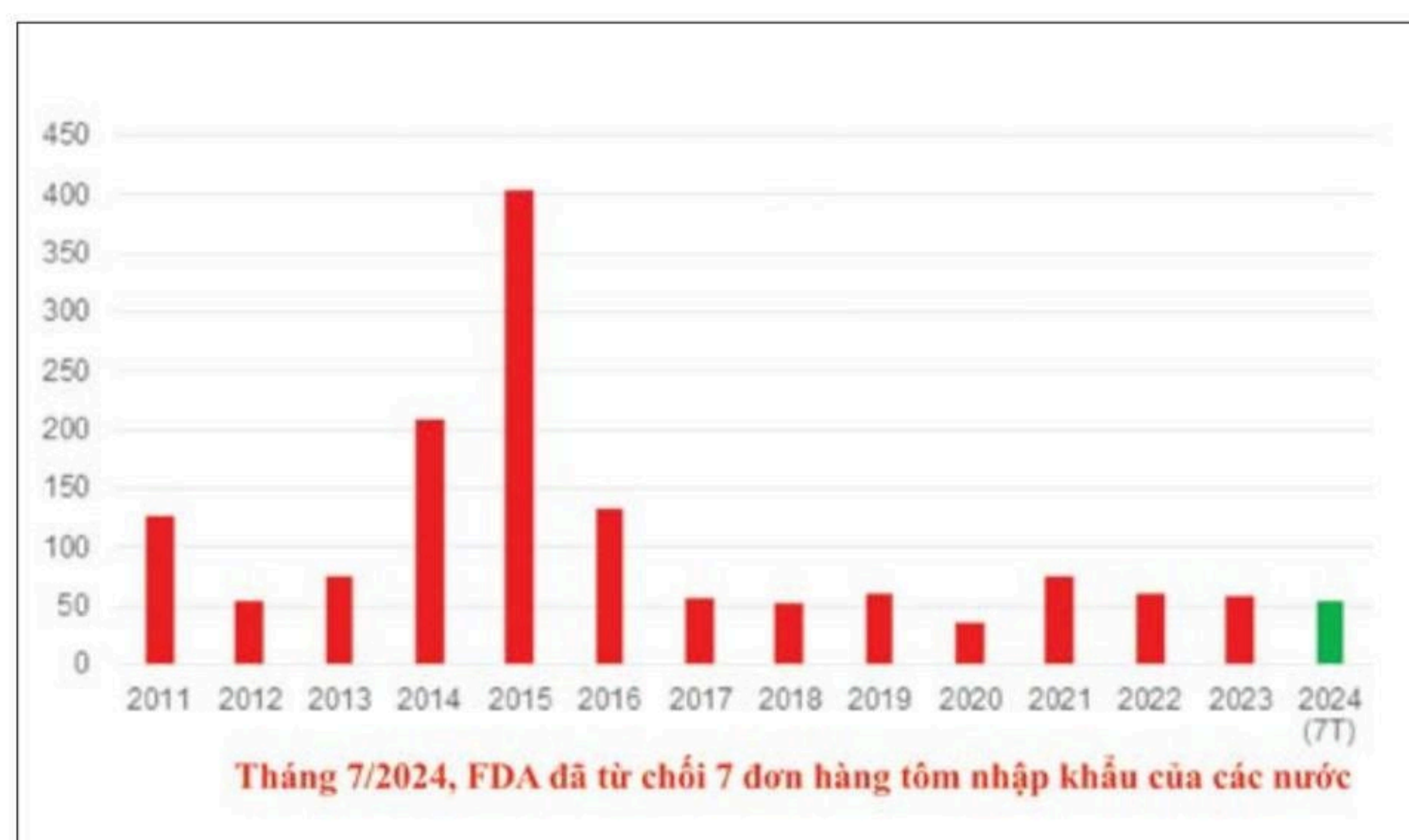
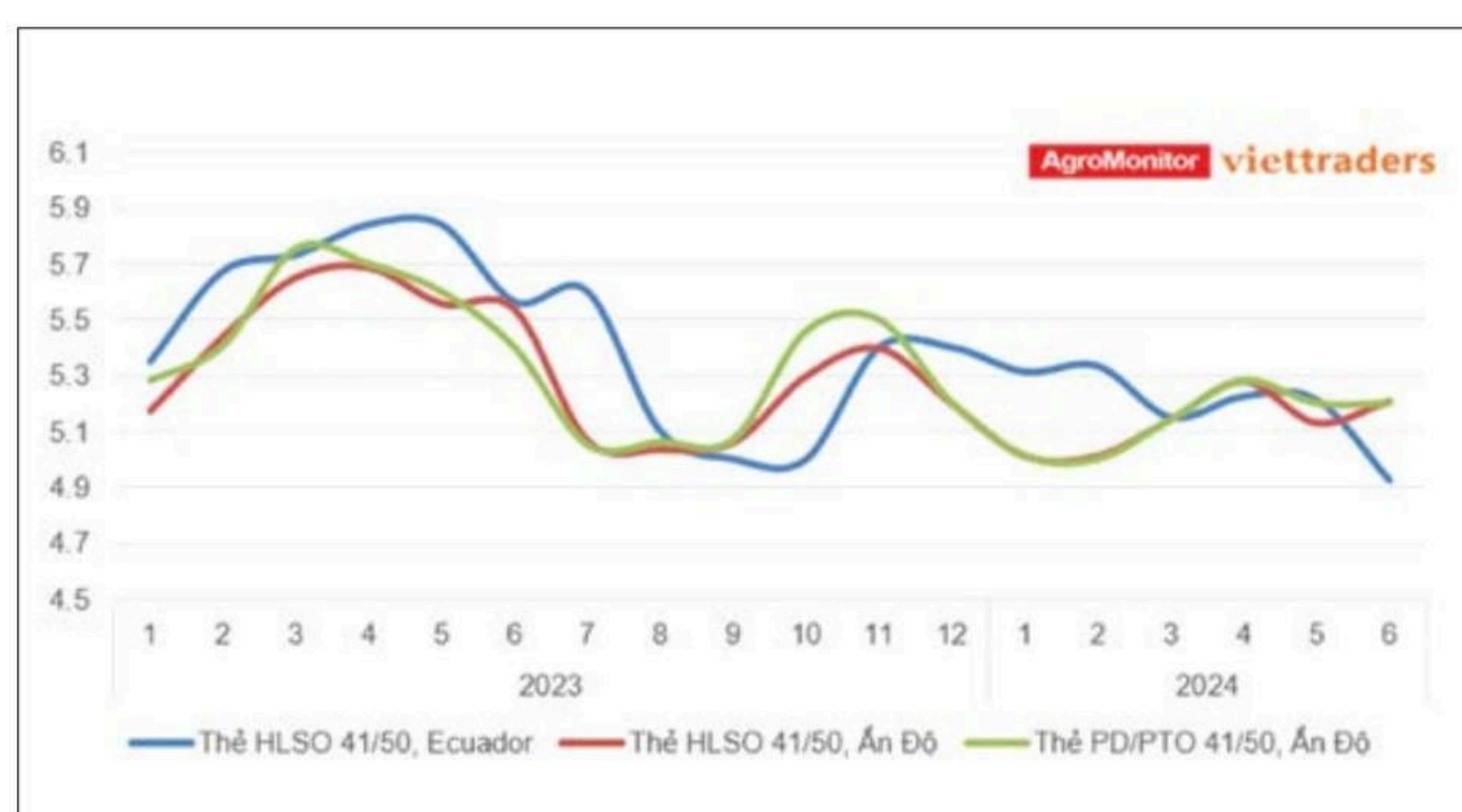
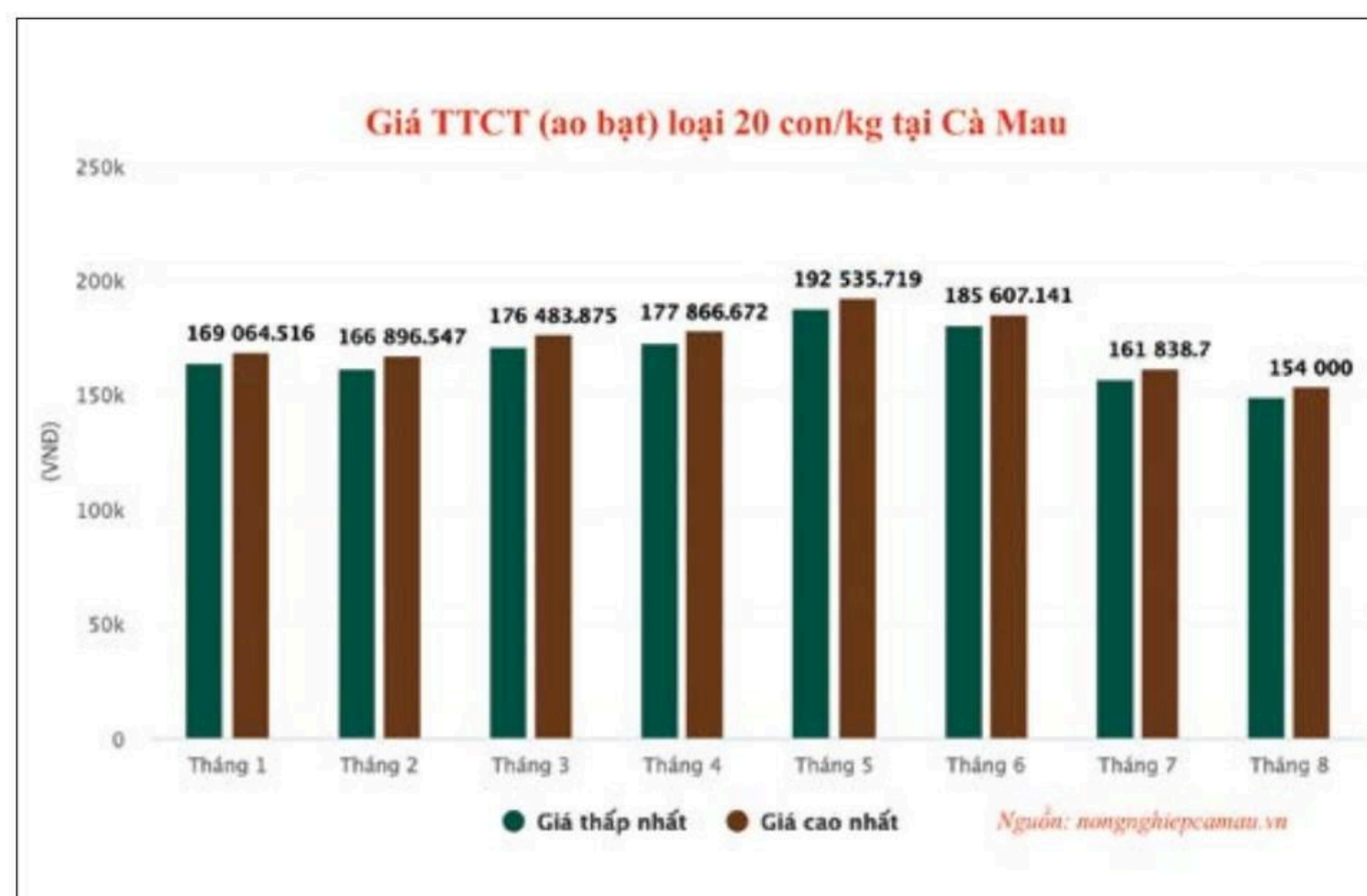
Hàn Quốc, nhu cầu đối với thực phẩm nấu chín, chế biến và bảo quản sẵn đang tăng lên nhanh chóng.

Hiện nay, các doanh nghiệp Việt Nam đang áp dụng nhiều biện pháp để vượt qua giai đoạn khó khăn, tạo nên chuỗi giá trị liên kết vùng nguyên liệu để vững chắc trong cung ứng đơn hàng. Ngoài ra, doanh nghiệp cũng mong muốn cơ quan quản lý tạo điều kiện hạ lãi suất ngân hàng, cởi mở chính sách cho vay để tạo thêm nguồn vốn bổ sung, tăng sức chịu đựng cho doanh nghiệp.

Nhận định về những tháng cuối năm, các chuyên gia lưu ý, theo quy luật thị trường, kể từ quý III trở đi, là giai đoạn các nhà nhập khẩu tăng cường mua vào để chuẩn bị nguồn hàng cung ứng cho các dịp lễ, Tết cuối năm. Do đó, giá tôm nhiều khả năng sẽ được cải thiện tốt hơn so với hiện tại, nhưng cũng khó có khả năng tăng mạnh.

Vì vậy, người nuôi cần cân nhắc, chọn lựa mô hình, mật độ nuôi phù hợp để vừa đảm bảo tỷ lệ nuôi thành công cao nhằm giảm giá thành sản xuất, vừa thu hoạch được tôm cỡ lớn có giá ổn định hơn.

THÁI BÌNH



7 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu tôm thu về 2 tỷ USD

Theo Bộ NN&PTNT, 7 tháng đầu 2024, kim ngạch xuất khẩu thủy sản ước đạt 5,29 tỷ USD. Riêng xuất khẩu tôm thu về 2 tỷ USD, tăng 7,5% so cùng kỳ năm trước. Kim ngạch xuất khẩu tôm tiếp tục duy trì vị trí số 1 trong ngành thủy sản. Hiện Việt Nam nằm trong top 3 quốc gia xuất khẩu tôm nhiều nhất thế giới, chiếm 13 - 14% tổng giá trị xuất khẩu tôm toàn cầu. Con tôm của Việt Nam đã xuất khẩu đến khoảng 100 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trong nửa đầu năm 2024, Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản, EU,... tiếp tục chi lượng tiền lớn mua tôm Việt Nam, góp phần đẩy kim ngạch xuất khẩu mặt hàng duy trì mức tăng trưởng dương. Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) dự báo, những tháng cuối năm nay xuất khẩu tôm sang thị trường Mỹ, EU,... sẽ tăng trưởng tốt. Bởi, các nhà nhập khẩu thường tăng cường mua lượng lớn hàng để phục vụ cho mùa lễ hội cuối năm. Ngoài ra, các vấn đề tồn kho và khó khăn vận tải sẽ giảm bớt, nhu cầu phục hồi và giá sẽ tăng trở lại.

Xuất khẩu tôm sang Mỹ giảm

Số liệu của VASEP cho thấy, tính tới 15/7/2024, xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ đạt 341 triệu USD, tăng 2% so cùng kỳ năm trước. Sau khi tăng 16% trong quý I/2024, xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ trong quý II/2024 giảm 7%. Tồn kho tại Mỹ tuy có giảm nhưng sức mua của nhà nhập khẩu không cao do họ cho rằng giá tôm sẽ còn tiếp tục giảm nên chưa tăng cường mua vào. Nửa đầu năm 2024, giá trung bình xuất khẩu TTCT đông lạnh sang Mỹ dao động từ 9,6 - 10,1 USD/kg, giá tôm sú dao động từ 14,9 - 19,3 USD/kg. Dự báo, nhu cầu mua tôm của Mỹ có thể tăng nhẹ vào quý III/2024 nhờ nhu cầu tiêu thụ lễ hội cuối năm khiến sức mua của các nhà nhập khẩu tăng.

Nhiều triển vọng tại thị trường Trung Quốc

Theo VASEP, khối lượng xuất khẩu TTCT Việt Nam tăng đáng kể trong quý I/2024. Trong 2 tháng (tháng 5 và 6) tiếp tục được cải thiện với tổng khối lượng xuất khẩu là 30.452 tấn, tăng 8% so tháng trước và 19% so cùng kỳ năm trước. Trung Quốc vẫn là thị trường nhập khẩu TTCT lớn của Việt Nam, chỉ đứng sau Mỹ vào tháng 6, với khối lượng tăng hơn 1.000 tấn lên 5.921 tấn. Giá xuất khẩu trung bình của tất cả các sản phẩm TTCT xuất khẩu sang Trung Quốc cũng tăng 3,1% lên 6,5 USD/kg, trở lại mức của tháng 2 sau một số lần giảm trong thời gian qua. VASEP cho rằng, dự kiến nhu cầu về nhập khẩu tôm của Trung Quốc sẽ tăng trở lại từ quý III/2024 để phục vụ giai đoạn Lễ Quốc khánh và Tết Trung thu (từ ngày 17/9 - 7/10).

QUẢNG NAM

Giá tôm giảm nhưng người nuôi vẫn có lãi

Nhiều hộ dân ở xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam đang trúng đậm vụ nuôi tôm năm nay, năng suất bình quân 4 tấn/ha. Hiện TTCT loại 100 con/kg được thương lái mua tại ao có giá dao động từ 85.000 - 90.000 đồng/kg, giảm khoảng 30.000 đồng/kg so với đầu năm. Tuy nhiên, người nuôi vẫn có lãi do tôm được mùa. Nuôi tôm tại Quảng Nam đang phát triển khá tốt, có thu nhập cao và ổn định, đời sống được nâng lên. Theo người dân, nếu được giá, được mùa, nuôi tôm có thể cho thu lãi từ 300 triệu đến 400 triệu đồng/năm. Tỉnh Quảng Nam hiện có 3.000 ha mặt nước nuôi TTCT, sản lượng nuôi tôm hàng năm đạt gần 18.000 tấn.

KHÁNH HÒA

Trải nghiệm tôm hùm Cam Ranh giá ưu đãi

Lễ hội Tôm hùm Cam Ranh diễn ra từ 3 - 11/8 với nhiều hoạt động sự kiện xuyên suốt và các chương trình nghệ thuật hàng đêm. Ông Vũ Trọng Nghĩa - Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin, Phó Trưởng Ban tổ chức Lễ hội tôm hùm Cam Ranh - năm 2024 cho biết, từ ngày 3/8 đến 7/8 đã có khoảng 8.000 - 9.000 lượt khách đến tham quan, mua sắm tại lễ hội. Đáng chú ý, tôm hùm tươi sống được bán tại các gian hàng ở lễ hội có mức giá 800.000 - 900.000 đồng/kg (đã bao gồm phí chế biến). Lý giải về mức giá "đặc biệt", ông Vũ Trọng Nghĩa cho biết, Ban tổ chức vận động các gian hàng bán trợ giá để thu hút du khách và quảng bá thương hiệu tôm hùm Cam Ranh nên giá chế biến tôm hùm tại lễ hội khá rẻ so với thị trường.

ĐBSCL

Tôm nguyên liệu giảm giá mạnh

Giá tôm tại các tỉnh phía Nam đang ở mức thấp nhất so với nhiều năm gần đây, trung bình giảm tới 30% so cùng kỳ và vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại. Hiện tại, tôm sú loại 30 con/kg đang ở mức 120.000 đồng, giảm 40.000 đồng so năm trước và 70.000 đồng so thời điểm tôm được giá. Bộ NN&PTNT nhận định, giá tôm liên tục sụt giảm do đang vào vụ thu hoạch chính cả ở trong nước cũng như các quốc gia cung cấp tôm nguyên liệu chính như Ấn Độ, Indonesia, Ecuador. Bên cạnh lượng tôm nuôi theo phương thức truyền thống, nuôi theo công nghệ cao cũng đang phát triển mạnh nên nguồn cung ngày một nhiều, trong khi cầu không tăng, giá tôm có xu hướng giảm.

BẾN TRE

Giá tôm tiếp tục ở mức thấp

Hiện giá tôm nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Bến Tre vẫn tiếp tục đứng ở mức thấp, trung bình giảm khoảng 30% so cùng kỳ. Điều này khiến người nuôi tôm gặp rất nhiều khó khăn, nhất là người nuôi tôm siêu thâm canh ứng dụng công nghệ cao. Theo đó, TTCT loại 50 - 70 con/kg hiện có giá khoảng 90.000 đồng/kg; loại 30 con/kg, chỉ khoảng 115.000 - 120.000 đồng/kg, giảm từ 35.000 - 50.000 đồng/kg so với trước đây. Theo đó, nếu như trước đây, người nuôi tôm có thể có lợi nhuận từ 50.000 - 70.000/kg thì hiện nay mỗi kg tôm chỉ có thể lãi từ 20.000 - 40.000 đồng. Với giá này, người nuôi tôm phải giảm chi phí đầu vào mới có lợi nhuận.

CÀ MAU

Nhộn nhịp mùa thu hoạch ruốc

Những ngày này, trên vùng biển Tây Cà Mau đang vào vụ thu hoạch con ruốc. Từ sáng sớm đến xế chiều, hàng trăm ghe, xuồng, vỏ lãi nhộn nhịp ra vào cửa biển khai thác ruốc. Người trên bờ cũng tất bật giăng giàn phơi, hối hả chở ruốc về phơi cho kịp nắng. Những giàn phơi đầy mùi ruốc khô hấp dẫn. Trung bình 4 kg ruốc tươi sẽ được 1 kg ruốc khô. Hiện ruốc khô có giá 40.000 - 45.000 đồng/kg, ruốc tươi từ 8.000 - 10.000 đồng/kg. Từ sáng sớm, nhiều phương tiện lớn, nhỏ chở đầy ruốc đã cập bến. Nhà nào phương tiện nhỏ, ít thì mỗi ngày cũng khai thác được trên dưới 1 tấn ruốc tươi, tùy số lượng phương tiện và công suất lớn, nhỏ, thu về từ vài triệu đến chục triệu đồng.

ANH VŨ
(Tổng hợp)



Bảng giá tôm tại địa phương từ 26/7 - 01/8/2024			
Địa phương	Loại tôm	Kích cỡ	Giá (VNĐ/kg)
Đà Nẵng	Tôm sú	15 con/kg	340.000
		25 - 30 con/kg	230.000
		40 con/kg	190.000
	TTCT	Tôm sống	160.000
		60 - 80 con/kg	90.000 - 125.000
Khánh Hòa	Tôm hùm bông sống	≥ 1 kg/con	1.700.000
		0,7 - 1 kg/con	1.600.000
	Tôm sú	40 con/kg	300.000 - 320.000
	TTCT	60 - 80 con/kg	160.000 - 180.000
	Tôm sú giống	P15	80 - 90 đồng/con
	TTCT giống	P12	60 - 70 đồng/con
Đồng Tháp	Tôm càng xanh	15 - 25 con/kg	160.000 - 180.000
	TTCT	100 con/kg	80.000 - 82.000
	Tôm càng xanh giống	Tôm PL (cỡ 80.000 - 90.000 con/kg)	-
		Tôm toàn đực (cỡ 100.000 con/kg)	100 - 120 đồng/con
Nguồn: VASEP			

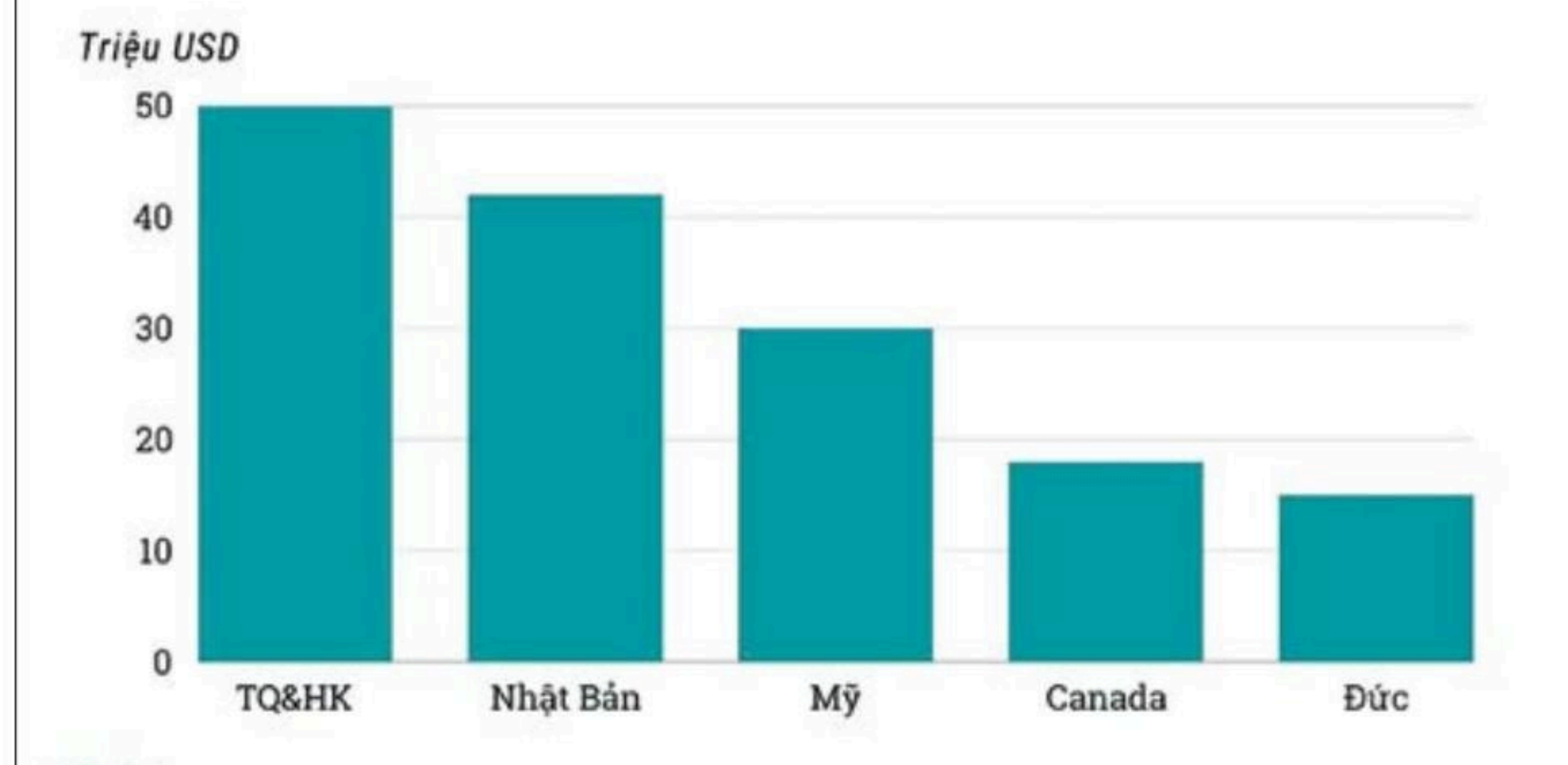
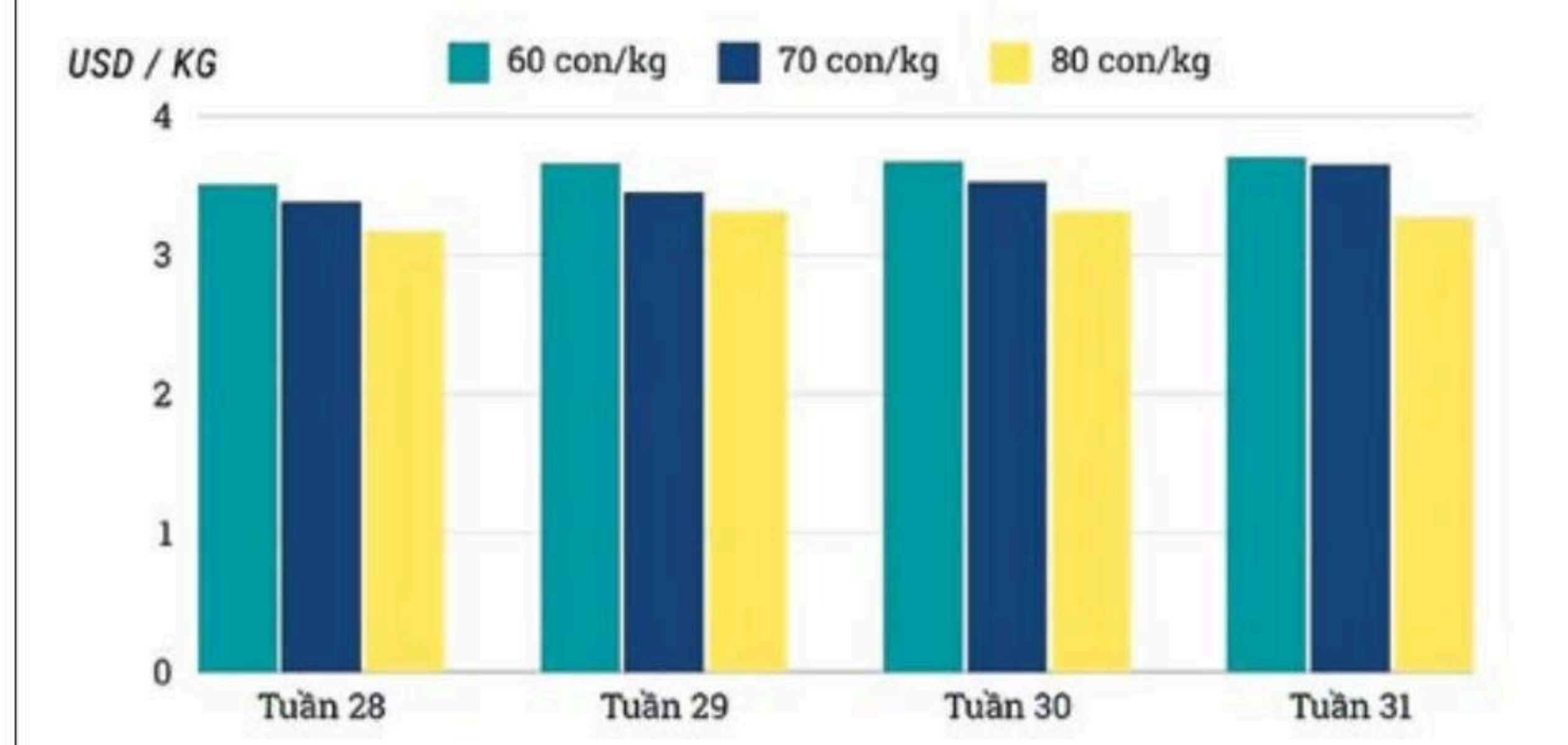
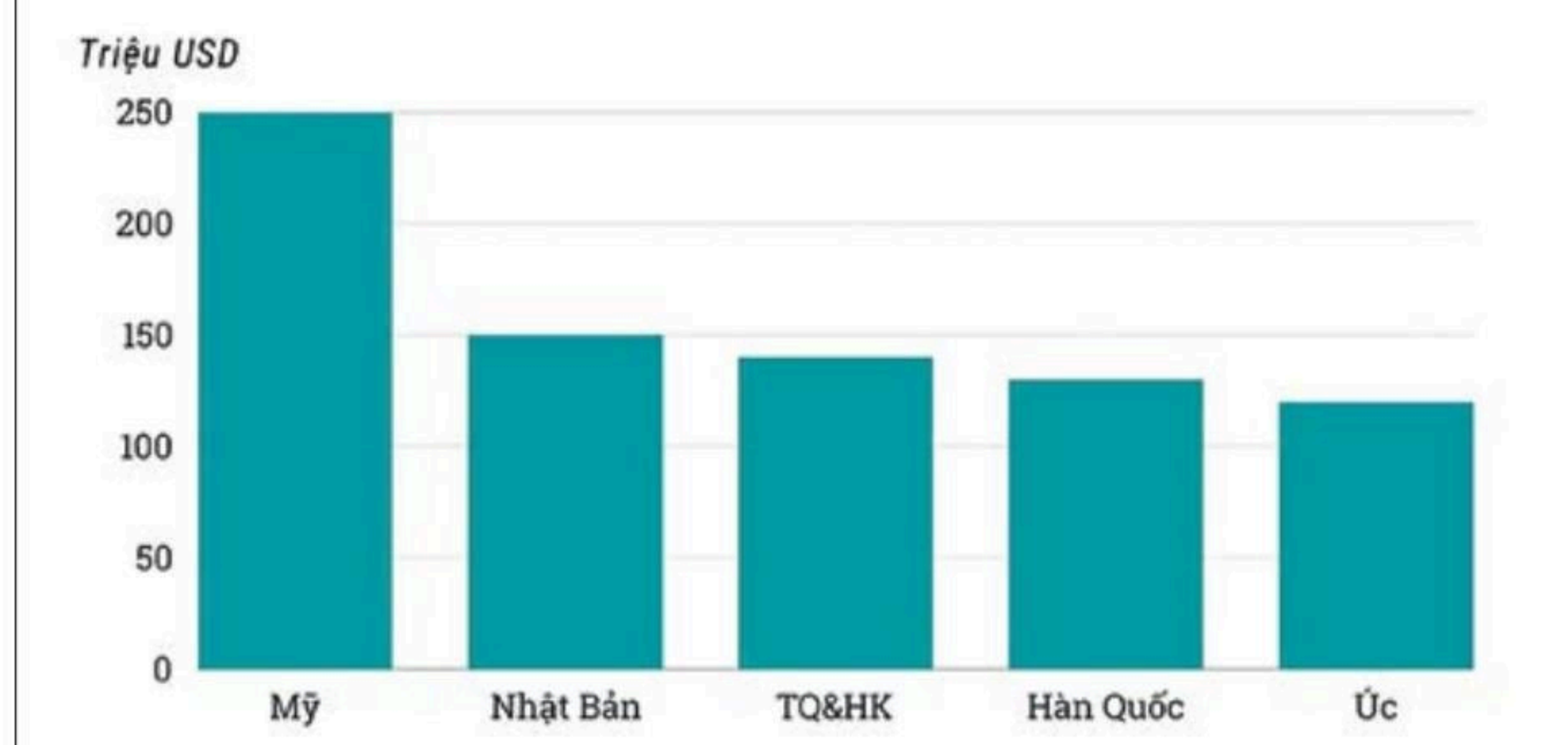
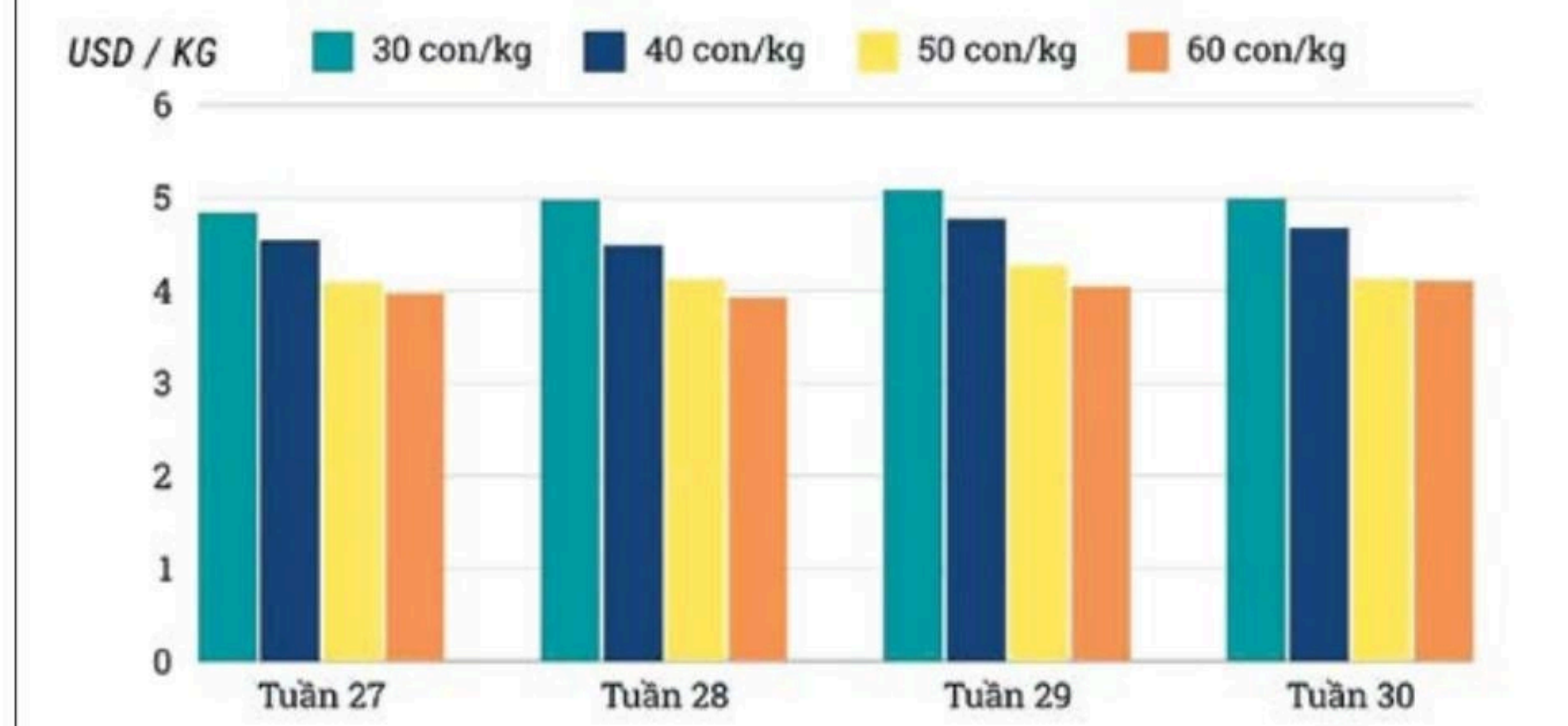
Nguồn: VASEP

Giá TTCT kiểm kháng sinh tại ao tại Bạc Liêu ngày 08/8/2024				
Mặt hàng	Kích cỡ	Đơn vị tính	Ngày 8/8	Giá tăng, giảm so với tuần trước (đồng)
TTCT kiểm kháng sinh	20 con/kg	đồng/kg	251.000	+/- 5.000
TTCT kiểm kháng sinh	30 con/kg	đồng/kg	127.000	-3.000
TTCT kiểm kháng sinh	40 con/kg	đồng/kg	108.000	+/-1.000
TTCT kiểm kháng sinh	50 con/kg	đồng/kg	102.000	+500
TTCT kiểm kháng sinh	80 con/kg	đồng/kg	90.000	+300
TTCT kiểm kháng sinh	100 con/kg	đồng/kg	75.000	500

Nguồn: FB Thuysansach

Bảng giá nguyên liệu tại Phú Yên tuần từ 26/7 - 01/8/2024				
Mặt hàng	Kích cỡ	Dạng sản phẩm	Đơn giá (VNĐ/kg)	Nguồn cung
Tôm hùm	1- < 1,7 kg	Tươi sống	1.020.000	Hàng ít
	<0,7 kg	Tươi sống	900.000	
	>0,7 kg	Tươi sống	900.000	
Tôm hùm xanh	0,2 - 0,3 kg	Tươi sống	910.000	Có hàng
Tôm thẻ chân trắng	100 con/kg	Tươi	73.000 - 101.000	Hàng ít
Tôm sú (nước mặn)	50 con/kg	Tươi	220.000	Hàng ít
	40 con/kg	Tươi	250.000	
	30 con/kg	Tươi	300.000	

Nguồn: VASEP

Top 5 thị trường nhập khẩu tôm sú, từ 1/1 - 30/6/2024**Giá TTCT Thái Lan, tuần 28-21/2024****Top 5 thị trường nhập khẩu TTCT, từ 1/1 - 30/6/2024****Giá TTCT Indonesia, tuần 27-30/2024****ẤN ĐỘ****Giá tôm tăng đột ngột**

Trong tuần 30 (22 - 28/7/2024), giá tôm sú tại Ấn Độ đột ngột tăng cao do nguồn cung trên thị trường giảm mạnh. Tuy nhiên nhiều nguồn tin cho rằng đây chỉ là tình huống tạm thời. Không giống TTCT, người nuôi tôm sú Ấn Độ chỉ thả nuôi một vụ/năm, thường thu tỉa từ tháng 3 đến tháng 8, sau đó 120 - 150 ngày tiếp tục thu hoạch lần cuối (khoảng giữa tháng 7 - tháng 9). Đầu năm nay, 95% người nuôi tôm tại Gujarat, ven biển phía tây Ấn Độ, đã chuyển sang nuôi tôm sú sau khi vụ TTCT có tỷ lệ chết cao và giá chạm đáy. Tại Andhra Pradesh, giá tôm sú loại 18 con/kg nuôi ở Nellore đã tăng lên 592 INR/kg (7,07 USD/kg), cao hơn so với mức 530 INR/kg của 2 tuần trước. Giá công trại tôm sú loại 20 con/kg đạt 572 INR, loại 22 con/kg là 542 INR, loại 24 con/kg là 514 INR, loại 28 con/kg là 474 INR. Như vậy, giá đồng loạt tăng khoảng 14% so với 2 tuần trước.

ARGENTINA**Đốc toàn lực vào châu Âu**

Mùa khai thác tôm tại vùng biển Argentina bắt đầu từ ngày 25/5. Tính đến tháng 6, tổng sản lượng đạt 37.386 tấn và tiếp tục tăng mạnh vào tháng 7 với 18.670 tấn chỉ trong 2 tuần đầu. Tuy nhiên tình hình kinh doanh tôm tự nhiên của Argentina năm nay tương đối khó khăn do tỷ lệ tôm nhỏ khá lớn (50 - 60%), khiến các thương nhân phải tính toán chiến lược chào bán phù hợp. Ngoài ra, thị trường chính Trung Quốc mới đây đã ngừng mua tôm Argentina, khiến nước này phải dốc toàn lực vào thị trường châu Âu. Tình hình này có thể khiến giá tôm Argentina giảm thấp. Giám đốc kinh doanh của một công ty khai thác tôm tại Argentina cho biết: "Thị trường khó khăn, nguồn cung tốt nhưng bán chậm. Các nhà sản xuất đang chào bán với giá 7,2 USD/kg cho tôm L1 (giá FOB), 6 USD/kg và 5,7 USD/kg cho tôm L3. Tuy nhiên doanh thu tương đối thấp. Có thể giá tôm L1 sẽ phải giảm xuống 7 USD/kg và L2 là 5,7 USD/kg cho L2 và 5,3 USD/kg cho L3".

**TRUNG QUỐC****Giá tôm miền Nam có dấu hiệu phục hồi**

Tập đoàn Haid, đơn vị sản xuất thức ăn thủy sản lớn nhất Trung Quốc, cho biết thị trường đang thiếu hụt tôm cỡ lớn, khiến giá tăng. Haid cho biết các trại tôm ở tỉnh Quảng Đông và các khu vực khác ở miền Nam Trung Quốc đã bán hết tôm tồn kho. Sự thiếu hụt này khiến giá TTCT cỡ 60 con/kg tại Đồng bằng Châu Giang tăng 3 CNY/kg (0,44 USD) lên 39 CNY/kg kể từ cuối tháng 6. Haid hy vọng giá tôm tại miền Nam sẽ tiếp tục tăng trong những tuần tới và người nuôi sẽ tăng tỷ lệ thả nuôi. Cũng theo Haid, thị trường tôm tại các tỉnh miền Đông vẫn tiếp tục suy yếu. Tại Giang Tô - nơi sản lượng tôm nuôi trong nhà kính đạt đỉnh vào tháng 6 và tháng 7 - giá tôm cỡ 60 con/kg đã giảm xuống mức kỷ lục 31 CNY/kg. Tuy nhiên, giá tôm tại các tỉnh Quảng Đông như Trung Sơn và Châu Hải sẽ tăng nhẹ trong vài tuần tới, giá tôm tại các khu vực ven biển phía Đông sẽ tăng sau tháng 9/2024.

HONDURAS

Xuất khẩu lô hàng tôm đầu tiên sang Trung Quốc

Theo thông báo của Bộ Ngoại giao Trung Quốc, mới đây Honduras đã xuất khẩu lô hàng TTCT đầu tiên sang Trung Quốc với thuế 0% do hưởng ưu đãi từ hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa hai nước. Cụ thể, Honduras đã xuất khẩu 2 công-te-nơ chứa 36 tấn TTCT, khởi hành từ thành phố Choluteca vào ngày 19/7. Các quan chức Honduras đã tổ chức một buổi lễ tại Choluteca để đánh dấu sự kiện này như một bước ngoặt "đặt chân" vào thị trường thủy sản Trung Quốc rộng lớn. Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Honduras, ông Eduardo Enrique Reina, cho biết: "Việc thương thảo và ký kết sớm FTA do giữa 2 nước đã tạo điều kiện cho xuất khẩu tôm Honduras vào Trung Quốc. Honduras sẽ nắm bắt cơ hội này, và sự hợp tác với Trung Quốc sẽ đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội của Honduras". Ông Yu Bo, Đại sứ quán Trung Quốc tại Honduras cũng cho rằng xuất khẩu tôm là kết quả quan trọng trong hợp tác song phương. Trung Quốc sẽ tăng cường biện pháp tiếp cận thị trường để các công ty Honduras có nhiều cơ hội thâm nhập Trung Quốc.

MỸ

Tiếp tục tăng nhập khẩu tôm

Theo Cơ quan Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia (NOAA), Mỹ nhập khẩu 63.973 tấn tôm, trị giá 486 triệu USD trong tháng 5/2024. Con số này tăng 3% về lượng nhưng giảm 7% về giá trị so cùng kỳ năm trước do giá giảm xuống còn 3,59 USD/lb, giảm 3% so tháng trước (3,7 USD/lb) và 8% so tháng 5/2023 (3,92 USD/lb). Mặc dù tháng 5 ghi nhận tăng, nhưng tính chung 5 tháng đầu năm 2024, tổng giá trị nhập khẩu vẫn thấp hơn năm 2023. Cụ thể, chỉ có 297.666 tấn tôm được thông quan, trị giá 2,3 tỷ USD, thấp hơn 1% về lượng và 8% về giá trị so cùng kỳ năm trước. Ông Donelson Berger, giám đốc mảng tôm của công ty chế biến Stavix Seafoods, cho rằng theo truyền thống, nửa đầu năm Mỹ thường nhập khẩu khoảng 40%, nửa cuối năm 60%. Như vậy dựa trên dữ liệu từ tháng 1 đến tháng 5, tổng khối lượng tôm nhập khẩu của Mỹ trong năm 2024 có thể sẽ cao hơn năm 2023.

THÁI LAN

Xây dựng kho lạnh 14 triệu USD tại Ghana

Thai Union mới đây đã khai trương một cơ sở trữ lạnh tại Tema, Ghana, nhằm nâng cao năng suất trữ lạnh của nhà máy chế biến Pioneer Food Cannery (PFC) lên 8.000 tấn. Thai Union cho biết kho lạnh được đặt gần nhà máy chế biến với mục đích đảm bảo dự trữ cá ngừ Đại Tây Dương quanh năm. Kho lạnh có vốn đầu tư 14 triệu USD. Trong một thông cáo báo chí, ông Thiraphong Chansiri, Chủ tịch kiêm CEO của Thai Union viết: "Nhà máy PFC của chúng tôi đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc khẳng định thương hiệu Thai Union tại Mỹ và châu Âu. Sự đầu tư lần này sẽ giúp tăng cường khả năng cung ứng và khả năng cạnh tranh của chúng tôi để phục vụ khách hàng". Kho lạnh mới giúp hiện thực hóa các mục tiêu đa dạng trong kế hoạch SeaChange 2030, bao gồm giảm phát thải nhà kính thông qua việc lắp đặt các tấm năng lượng mặt trời, thực hiện các biện pháp giảm thiểu tối đa chất thải đi vào lòng đất, giảm chất thải ra môi trường nước, và giảm thiểu sự lãng phí thức ăn.

AN VY
(Tổng hợp)



Nguồn cung tôm chính cho Mỹ, T1-T5/2024
(GT: nghìn USD, KL: tấn)

Nguồn cung	T1 - T5/2024		Tăng, giảm (%)	
	GT	KL	GT	KL
TổngTK	2.285.014	297.928	-8	-1
Ấn Độ	812.004	110.815	-6	4
Ecuador	571.479	85.323	4	4
Indonesia	396.803	53.040	-24	-17
Việt Nam	197.558	20.422	5	16
Thái Lan	96.096	8.648	-14	-3
Mexico	76.021	6.190	-27	-16
Argentina	73.156	5.855	—	5
Canada	6.250	662	-24	-6
Peru	7.340	816	-4	-2
Trung Quốc	7.740	1.273	-23	-26
Bangladesh	5.296	391	-54	-54
Panama	1.771	231	-11	93
Honduras	4.060	558	-8	8
Saudi Arabia	3.925	698	11	22
Venezuela	2.670	570	-38	-30

Nguồn cung tôm chính cho Mỹ, T1-T5/2024
(GT: nghìn USD, KL: tấn)

Nguồn cung	T1-T5/2024		Tăng, giảm (%)	
	GT	KL	GT	KL
TổngTK	2.285.014	297.928	-8	-1
Ấn Độ	812.004	110.815	-6	4
Ecuador	571.479	85.323	4	4
Indonesia	396.803	53.040	-24	-17
Việt Nam	197.558	20.422	5	16
Thái Lan	96.096	8.648	-14	-3
Mexico	76.021	6.190	-27	-16
Argentina	73.156	5.855	—	5
Canada	6.250	662	-24	-6
Peru	7.340	816	-4	-2
Trung Quốc	7.740	1.273	-23	-26
Bangladesh	5.296	391	-54	-54
Panama	1.771	231	-11	93
Honduras	4.060	558	-8	8
Saudi Arabia	3.925	698	11	22
Venezuela	2.670	570	-38	-30

CHÂU Á

Phục hưng ngành tôm

Tại Hội nghị Nuôi tôm (SAC) lần thứ hai ở Bali, Indonesia vào tháng 6/2024, nhiều chuyên gia trong ngành khẳng định, cần phải phục hưng ngành tôm toàn diện bằng đòn bẩy công nghệ và đa dạng hóa thị trường.



Các nhà sản xuất châu Á nên nhắm mục tiêu vào thị trường Trung Quốc thay vì Mỹ

Ảnh: Chinahbzyg

Hiệp hội người nuôi tôm trẻ (PMI) đã tổ chức Hội nghị Nuôi tôm (SAC) lần thứ hai tại Bali, Indonesia vào tháng 6/2024 với chủ đề “Phục hưng ngành tôm”. Sự kiện năm nay hội tụ 40% người nuôi tôm quốc tế từ Thái Lan, Indonesia và Việt Nam. Chủ tịch PMI, kiêm Giám đốc điều hành tập đoàn Delta Marine, ông Rizky Darmawan nhấn mạnh ngành tôm cần phải được phục hưng toàn diện bằng đòn bẩy công nghệ, dữ liệu và khoa học.

3 mắt xích quản lý

Để phục hưng ngành tôm, người nuôi cần chú ý quản lý dịch bệnh, trang trại và dinh dưỡng. Tuy nhiên, phần lớn người nuôi tôm ở châu Á chưa chủ động trong quản lý dịch bệnh. Tiến sĩ Melony Sellars tại Công ty Genics, Australia cho rằng người dân cần phát hiện sớm dịch bệnh, gia tăng an toàn sinh học để nâng cao lợi nhuận trong nuôi tôm. Sellars dẫn chứng, việc phát hiện sớm mầm bệnh tại một trang trại ở Ecuador đã giúp sản lượng tôm giống tăng 50% và sản lượng tôm thương phẩm tăng 10 - 15%.

Maxime Hugonin, Công ty MixScience Asia khẳng định hỗn hợp axit béo chuỗi ngắn và chuỗi trung bình phá vỡ sự lây nhiễm của vôi phân cực EHP. Thử nghiệm thực địa ở Việt Nam sử dụng hỗn hợp làm lớp phủ, giúp tăng sức đề kháng của tôm và kiểm soát EHP trong ruột.

Hiện, Công ty Teora đang nỗ lực phát triển giải pháp thế hệ mới để quản lý dịch bệnh bởi các giải pháp hiện nay gần như không bắt kịp sự lây lan nhanh chóng của mầm bệnh. Ví dụ, virus đốm trắng (WSSV) đang biến đổi và cần giải pháp mới để ngăn chặn hoặc kìm hãm. Teora đã ứng dụng của nanopeptide thông qua đường uống để quản lý mầm bệnh bằng cách ngăn chặn virus sinh sôi.

Ông Chiow-Yen Liew, chuyên gia từ Công ty DSM chú trọng giải pháp quản lý trang trại để ngăn chặn ao nuôi tôm bị lão hóa, trong đó tập trung vào các yếu tố chất dinh dưỡng tích tụ, sự phân hủy chất hữu cơ đến những thay đổi về đa dạng sinh vật phù du cùng sự biến đổi chất lượng nước. Liew cũng nhấn mạnh tác động liên quan

đến phốt pho và nitơ của thức ăn chứa hàm lượng protein thô khác nhau đối với môi trường ao nuôi. Cùng đó, người nuôi tôm cũng cần lưu ý những tác động của khí hậu đến chất lượng nước, như sự thay đổi nhiệt độ nước biển.

Người nuôi tôm đang chịu áp lực do tôm rớt giá và chi phí thức ăn tăng cao. Trước thực trạng này, Tiến sĩ Daranee Seguin đưa ra giải pháp quản lý thức ăn thông qua thành phần thay thế để giảm chi phí, chuyển từ bột cá sang protein thực vật rẻ hơn như DDGS, và cải thiện hiệu quả tổng thể bằng thức ăn chức năng. Indonesia là quốc gia đi đầu trong sử dụng thức ăn có hàm lượng protein thô thấp (30%) để giảm chi phí cũng như tác động lên môi trường ao nuôi.

Theo Tiến sĩ Albert Tacon, cần phải áp dụng cách tiếp cận toàn diện về dinh dưỡng và sức khỏe tôm. Ông cho biết, 50% sản phẩm thức ăn nuôi tôm hiện nay sử dụng đạm thực vật, kéo theo nguy cơ lượng ăn vào và FCR kém hiệu quả bởi sự xuất hiện của các yếu tố kháng dinh dưỡng và độc tố nấm mốc. Các chất phụ gia có lợi cho sức khỏe nhưng không thể chữa bách bệnh. Keone Dodd, đại diện Công ty AQ1 dẫn đầu công nghệ quản lý thức ăn bằng hệ thống âm thanh, nhấn mạnh tầm quan trọng của giải pháp cung cấp thức ăn cho tôm hiệu quả nhất để giảm thiểu lãng phí thức ăn, đồng thời tối đa hóa tốc độ tăng trưởng của tôm.

Đa dạng thị trường

Giá tôm thấp và thuế chống bán phá giá (AD), thuế chống trợ cấp (CVD) áp dụng đối với tôm đông lạnh nhập khẩu vào Mỹ đã tác động tới thị trường tôm toàn cầu. Lie Ce Yung, Công ty PT Central Pertiwi, cho biết nhu cầu đối với sản phẩm thủy sản đạt chứng nhận đang tăng lên. Đơn cử, Nhật Bản đang yêu cầu tôm cỡ nhỏ phải đạt chứng nhận BAP và ASC. Indonesia xuất khẩu 209.065 tấn tôm trong năm 2023, chủ

yếu là TTCT đông lạnh, trong đó 85% sang thị trường Mỹ. Hiện, các doanh nghiệp đang đề nghị chính phủ hỗ trợ để mở rộng thị trường sang EU.

Chingling Tanco đến từ Mida Trade Ventures, Philippines lưu ý rằng mặc dù Ecuador và Ấn Độ đã tăng sản lượng và còn tình trạng dư cung, ngành tôm Indonesia vẫn trong tọa độ an toàn nhờ giá cổng trại cao. Tuy nhiên, do phụ thuộc nhiều vào thị trường Mỹ với sản phẩm tôm lột vỏ nên rủi ro rất cao. Cùng đó, người tiêu dùng ngày càng chú trọng phúc lợi động vật, làm gia tăng áp lực lên nuôi tôm bền vững. Do đó, Hội đồng tôm toàn cầu đã phải phát động chiến dịch kích cầu tiêu thụ tôm thông qua dinh dưỡng, hương vị tươi ngon, dễ nấu,...

Nhu cầu tiêu dùng tôm đã thay đổi trong 5 năm qua, kéo theo xu hướng chuộng hàng chất lượng cao trong lĩnh vực bán lẻ. Hiện, thuế AD và CVD của Mỹ đang là rào cản lớn, buộc các hãng tôm châu Á phải quay lại thị trường nội địa và khu vực. Một số chuyên gia cho rằng, các hãng tôm cần tập trung bán sản phẩm cao cấp và tôm sống tại địa phương. Do chi phí hậu cần và vận chuyển hàng hóa cao, Tanco đề nghị các nhà sản xuất châu Á nhắm mục tiêu vào thị trường Trung Quốc thay vì Mỹ, nơi có nhiều đối thủ mạnh hơn như Ecuador với lợi thế địa lý. Tuy nhiên, hương vị và chất lượng sản phẩm vẫn luôn phải đặt lên hàng đầu. Theo Aris, thị trường Trung Quốc chuộng tôm HOSO, trong khi sản phẩm này ít phổ biến. Tanco nói thêm, các hãng tôm châu Á có thể gặp khó khăn khi cạnh tranh với các trại tôm quảng canh chuyên sản xuất tôm HOSO của Ecuador, nhất là tại Mỹ và đã đến lúc chúng ta phải tìm hướng tiếp cận mới để đa dạng hóa thị trường.

TUẤN MINH
(Tổng hợp)

■ **Tại SAC, nhiều chủ trại giống và trại nuôi tôm thương phẩm cho biết ngành tôm tiếp tục gặp thách thức do thực hành an toàn sinh học và quản lý dịch bệnh yếu kém. Các trại giống quy mô nhỏ sử dụng giun nhiều tơ (polychaetes) địa phương được khai thác ở những khu vực xả nước thải nuôi tôm. Các dịch bệnh gồm vi bào tử trùng (EHP), phân trắng (WFD) và hoại tử cơ (IMNV). Hiện, khoảng 40% trang trại ở West Java không hoạt động.**

Mòn mỏi chờ giá tôm tăng

■ **ZURIDAH MERICAN**

TBT Tạp chí NTTS châu Á - Thái Bình Dương



Các nhà đầu tư toàn cầu, nhất là ở thị trường Mỹ đã quá ngán ngẩm khi chính phủ tiếp tục duy trì lãi suất ở mức cao trong cuộc chiến chống lạm phát. Viễn cảnh Cục dự trữ liên bang cắt giảm lãi suất dường như quá xa vời. Tương tự, ngành tôm cũng trong thảm cảnh “giá thấp chưa hồi kết”. Tôm là mặt hàng được giao dịch toàn cầu, và giá cả chủ yếu quyết định bởi cung, cầu cùng thuế quan của chính phủ và những biến động trong chuỗi cung ứng.

Tại thị trường Mỹ, giá bán buôn tôm đã đã giảm xuống dưới mức trước COVID-19 và neo ở mức thấp nhất trong 20 năm qua. Suốt thời kỳ phong tỏa vào năm 2020, các nhà hàng buộc phải đóng cửa khiến giá tôm sụt giảm mạnh. Nhưng khi mở cửa trở lại vào năm 2021, giá mặt hàng này tăng vọt. Đồng thời, lượng tôm dự trữ của Mỹ cũng cạn kiệt do vận tải bị hạn chế bởi COVID-19 trước đó. Khi nguồn cung tôm hồi phục và bình thường hóa vào năm 2022, giá tôm bắt đầu giảm cho đến ngày nay.

Lạm phát đã tác động đến xu hướng tiêu dùng tại Mỹ. Nhưng khi so sánh với các loại protein khác như thịt bò, heo, gia cầm, giá tôm vẫn rẻ hơn so với năm 2020. Nhu cầu tôm thường vận hành theo giá bán, nhưng khi giá tôm giảm gần chạm đáy, lượng tiêu thụ tôm lại không tăng. Nhiều chuyên gia cho rằng, nguyên nhân là giá bán buôn giảm nhưng giá bán lẻ lại tăng.

Những thị trường tiêu thụ tôm chủ yếu gồm Trung Quốc, Mỹ, Anh, châu Âu. Trong đó, Trung Quốc nhập khẩu kỷ lục 897.601 tấn vào năm 2023, tăng 12,4% khối lượng nhưng giảm 4,2% giá trị, dẫn đến áp lực giảm giá gia tăng. Ecuador chiếm 72% thị phần tôm tại Trung Quốc, theo sau là Ấn Độ 13%. Tính đến đầu tháng 4/2024, nhập khẩu tôm của Trung Quốc đạt 290.031 tấn, giảm 5% so cùng kỳ năm trước, trong đó

75% đến từ Ecuador với mức giá thấp hơn. Liệu nhu cầu tiêu thụ tôm của Trung Quốc có tiếp tục tăng hay không? Điều này khó xảy ra do ngành động sản tiếp tục suy yếu đang tác động tiêu cực đến chỉ số niềm tin tiêu dùng.

Nguồn cung tôm cũng là yếu tố gây bất ổn thị trường, đặc biệt khi Ecuador tăng gấp đôi sản lượng trong 5 năm qua. Sản lượng TTCT toàn cầu đạt 5,15 triệu tấn vào năm 2023, trong đó, Ecuador dẫn đầu với 1,45 triệu tấn. Ngành tôm dự kiến tăng trưởng một con số do nhu cầu tiêu thụ chậm và giá bán thấp hơn vào năm 2024. Thuế chống bán phá giá và thuế đối kháng của Mỹ đang ảnh hưởng đến doanh số bán hàng, kéo theo những bất ổn trong sản xuất. Ấn Độ ước tính sản xuất 850.000 tấn tôm và ngay từ vụ đầu tiên trong năm 2024, diện tích nuôi tôm giảm 20%. Tỷ lệ vụ nuôi thất bại vẫn còn do nông dân sống chung với dịch bệnh WSSV và EHP.

Bộ Thương mại Mỹ đã công bố mức thuế chống bán phá giá và đối kháng sơ bộ. Ngoài các doanh nghiệp cụ thể, mức thuế chung là 13,47% với Ecuador, 3,36% với Ấn Độ; 6,3% với Indonesia và Việt Nam 2,84%. Những mức thuế này sẽ thay đổi toàn bộ bức tranh thương mại ngành tôm, khiến Ecuador tập trung vào thị trường FTA như Trung Quốc thay vì Mỹ. Lưu lượng giao thông qua kênh đào Suez đã giảm 80% khiến tàu bè phải chuyển hướng khác tốn kém thời gian và chi phí hơn. Chuỗi cung ứng tôm cũng bị ảnh hưởng, dẫn đến nghịch lý, giá thị trường cao nhưng giá cổng trại thấp.

Tốc độ tăng trưởng ngành tôm Ecuador chững lại nhưng nguồn cung vẫn không giảm. Do đó, giá tôm tiếp tục duy trì ở mức thấp. Chưa thể khẳng định đâu mới là chiến lược lúc này - cân bằng cung cầu hay chấp nhận mức giá thấp như một hiện tượng “bình thường mới”; chỉ biết rằng, năng suất và hiệu quả sẽ là chìa khóa thành công. ■

Vinhthinh Biostadt

CHUỖI CUNG ỨNG VINHTHING BIOSTADT HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

**CUNG CẤP GIẢI PHÁP
ƯƠNG VÈO MẬT ĐỘ CAO
ĐẶC BIỆT CHO NUÔI AO ĐẤT**



- Mật độ ương cao từ 3.000 - 50.000 con/ m³
- Giảm thiểu rủi ro trong ương nuôi
- Giải quyết triệt để vấn đề thường gặp trong ương
- Quy trình 8 thay nước
- Hỗ trợ chuyển giao 24/24 quy trình kỹ thuật ương

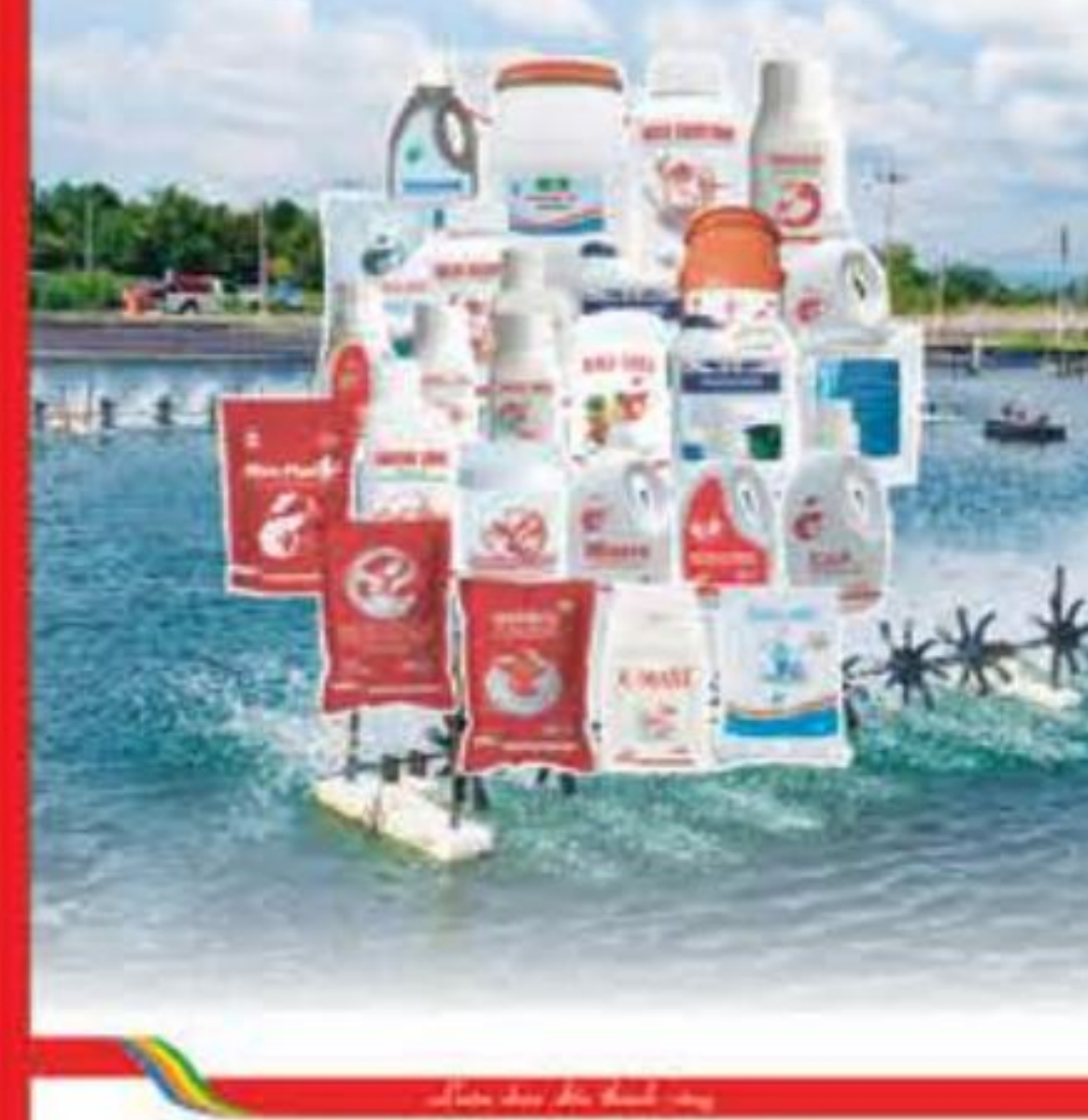
Luôn đem đến thành công

**CUNG CẤP DỊCH VỤ XÉT NGHIỆM
& TƯ VẤN KỸ THUẬT**



Luôn đem đến thành công

**CUNG CẤP QUI TRÌNH NUÔI
& SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG**



Luôn đem đến thành công

**CUNG CẤP
TÔM GIỐNG CHẤT LƯỢNG**



SIS SUPERIOR
ĐỒNG SIÊU TĂNG TRƯỞNG & SỨC ĐỀ KHÁNG CAO

Luôn đem đến thành công

**Quét mã để truy cập và liên hệ
với chúng tôi**



Web



Zalo



Facebook



**"Trải nghiệm ngay
App Vinhthinh Biostadt"**



TẢI APP TẠI
Google play



TẢI APP TẠI
App Store

Luôn đem đến thành công

Văn phòng & nhà máy:

Lô 23 đường Tân Tạo, KCN Tân Tạo, Q. Bình Tân, TP. HCM
ĐT: 028 3754 2464/028 3754 2881 - Zalo: 0912 889 542

Website: www.vinhthinhbiostadt.com - Email: contact@vinhthinhbiostadt.com

Công ty sản xuất giống thủy sản:

Khu Sản Xuất Và Kiểm Định Giống Thủy Sản Tập Trung,
Xã An Hải, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận
ĐT: 0259 3 633 062 - Fax : 0259 3 633 064

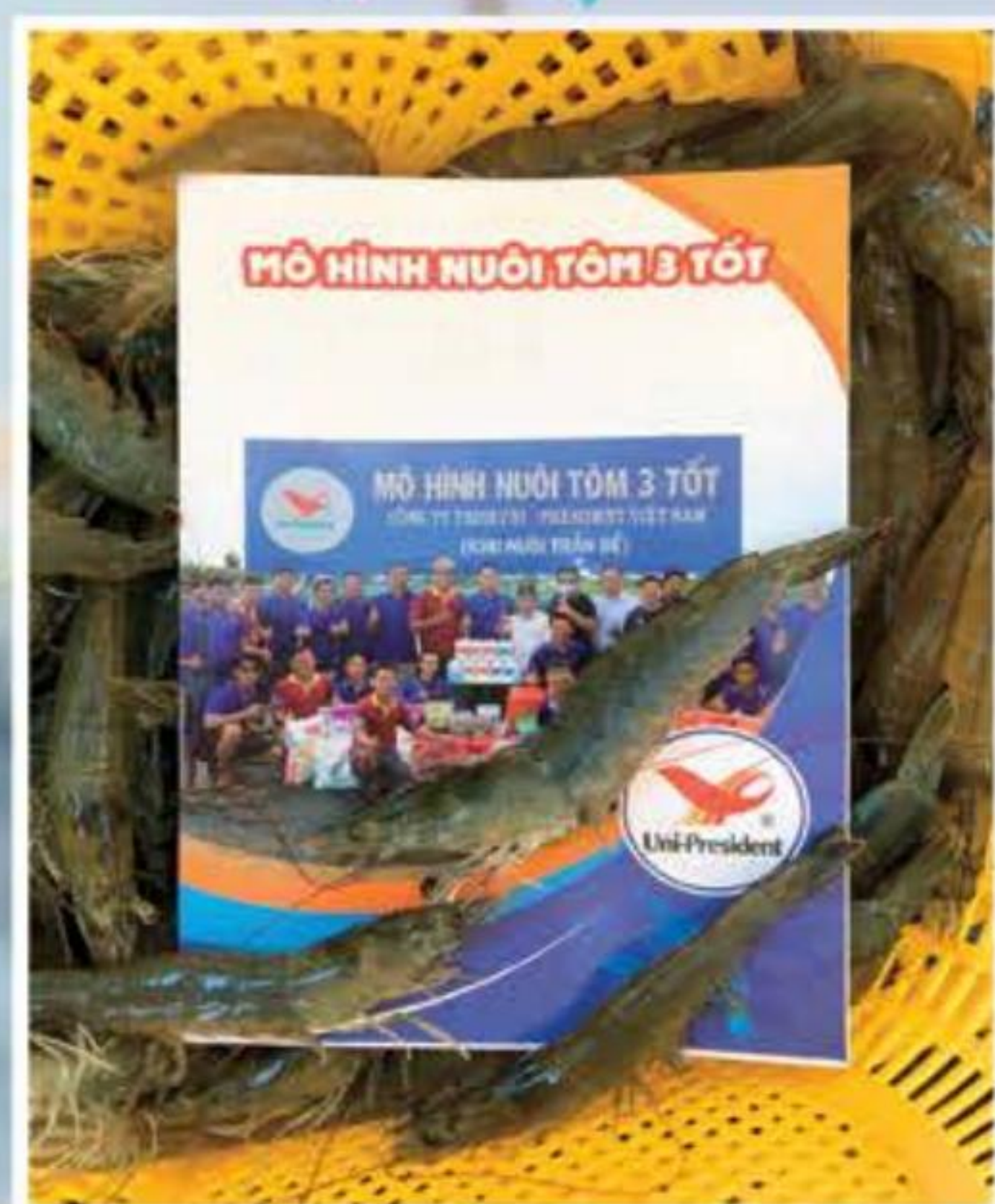


CHỨNG NHẬN GLOBAL GAP
GGN: 4056186931450



MÔ HÌNH NUÔI TÔM 3 TỐT

GIẢI PHÁP TOÀN DIỆN CHO NGƯỜI NUÔI TÔM



LỢI NHUẬN TỐT

TĂNG TRƯỞNG TỐT

TỶ LỆ THÀNH CÔNG TỐT



CÔNG TY TNHH UNI-PRESIDENT VIỆT NAM

Số 16-18-20, đường ĐT 743, KCN Sóng Thần II Thị xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Hotline: (84-274)-3.790811~6



ELEVIA



CÔNG TY TNHH NUTRECO INTERNATIONAL (VIỆT NAM)

- Địa chỉ: Lô C1-2, đường số 1, Lô C13, Đường số 14, Khu công nghiệp Thuận Đạo mở rộng, Xã Long Định, Huyện Cần Đước, Tỉnh Long An.
- Điện thoại: +84 272 3630 313.



CHÌA KHÓA QUAN TRỌNG GIÚP TÔM GIỐNG KHỎE MẠNH

Elevia là sản phẩm thức ăn cải tiến mới của Skretting được nghiên cứu để cung cấp nguồn dinh dưỡng vượt trội cho tôm giống và cải thiện chất lượng nước trong các trại nuôi. Quy trình sản xuất được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo chất lượng thức ăn đồng nhất và ổn định, giúp cải thiện chất lượng con giống đồng thời tối giản quá trình quản lý thức ăn và giúp hệ thống nuôi sạch hơn.



THƯƠNG HIỆU DOANH NGHIỆP





Xanh hóa vùng nuôi

VIETSHRIMP
2025

26-28
THÁNG BA

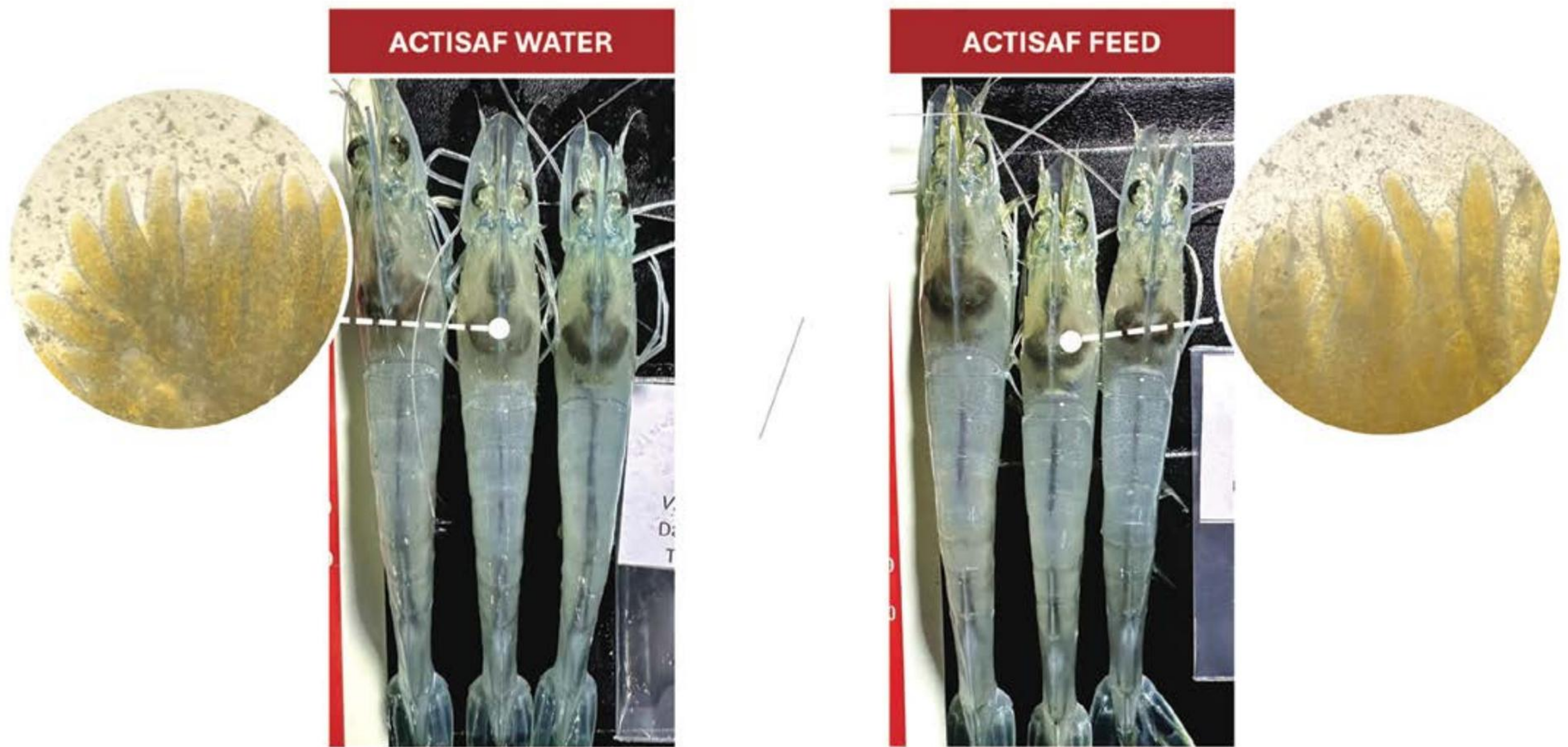
ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ Triển lãm Cần Thơ (CPA)
108A Lê Lợi, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, Việt Nam

☎ (+84) 944 66 3828

🌐 www.vietshrimp.vn

✉ vietshrimp@gmail.com



Hình 1: Tôm ở nhóm có sử dụng Actisaf® trong nước (bên trái) và tôm ở nhóm sử dụng Actisaf® trong thức ăn (bên phải)

Probiotic nấm men kiểm soát hội chứng phân trắng

Probiotic nấm men có khả năng vượt trội trong việc bảo vệ gan tụy tôm suốt các đợt bùng phát hội chứng phân trắng, từ đó cải thiện đáng kể hiệu suất ở tôm bị nhiễm bệnh.

Triển vọng

Men sống mang lại nhiều lợi ích cho tôm nuôi nhờ vào các hoạt tính kết hợp giữa prebiotic, probiotic và postbiotic. Thành tế bào nấm men chứa α -mannans và 1,3/1,6 β -glucans - những chất có lợi cho sức khỏe và khả năng miễn dịch đường ruột của tôm (Ran *et al.*, 2015). Theo Machuca *et al.* (2022), 1,3/1,6 β -glucans cũng tác động có lợi cho quá trình chuyển hóa lipid, thành phần chính của gan tụy tôm.

Các sản phẩm phụ trao đổi chất của nấm men sống như axit hữu cơ và vitamin cũng ảnh hưởng đến cộng đồng vi sinh vật trong gan tụy và quyết định khả dụng của các enzyme tiêu hóa cũng như khả năng hấp thụ chất dinh dưỡng hiệu quả. Theo các nghiên cứu trước đây, α -mannans và 1,3/1,6 β -glucans cũng được ghi nhận tác dụng giảm viêm ruột và stress oxy hóa, đồng thời cải thiện tính toàn vẹn đường ruột của các loài thủy sản.

Do đó, probiotic nấm men có vai trò quan trọng trong việc ổn định môi trường đường ruột và ngăn ngừa nhiễm khuẩn lây lan. Đây là mấu chốt để quản lý các dịch

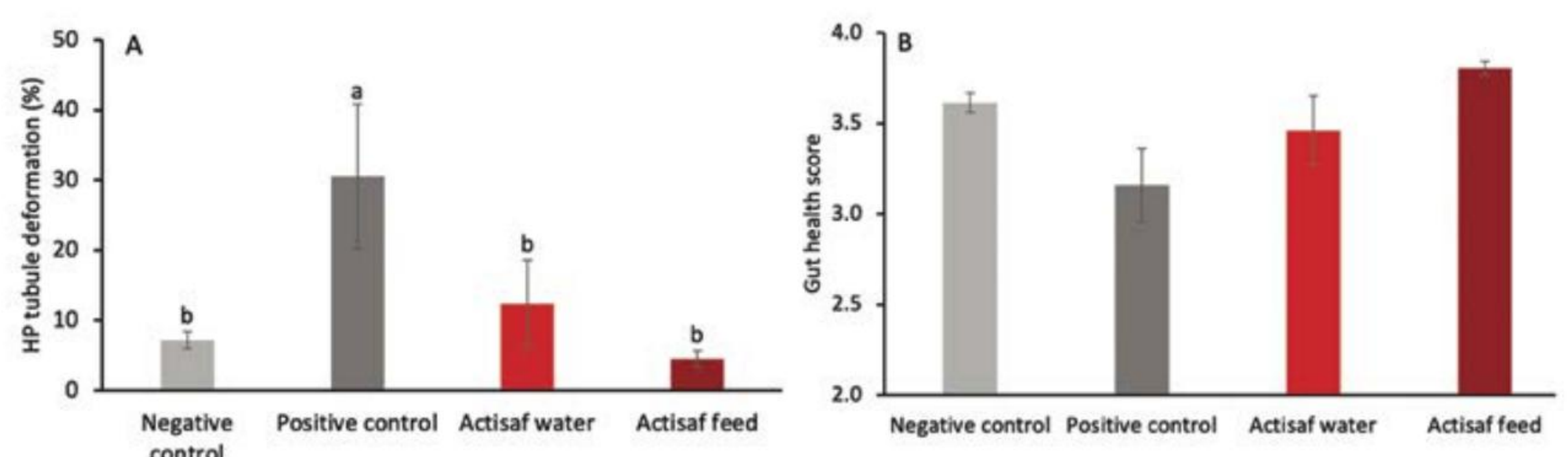
bệnh như hội chứng phân trắng (WFS), và mở ra triển vọng tìm kiếm giải pháp mới để giảm thiểu WFS.

Quản lý sức khỏe gan tụy

Năm 2023, Phileo by Lesaffre và ShrimpVet đã thực hiện thử nghiệm đánh giá tiềm năng giảm thiểu tác động WFS của probiotic nấm men Actisaf SC47 do hãng Phileo sản xuất. Nhóm nghiên cứu đã tái tạo WFS trong điều kiện phòng thí nghiệm bằng cách kết hợp vi khuẩn *Vibrio* và *Enterocytozoon hepatopenaei* (EHP) để tạo ra WFS. EHP phá vỡ chức năng tiêu

hóa và hấp thụ bình thường của gan tụy, từ đó mở cánh cửa cho các bệnh nhiễm trùng thứ cấp và tăng cường tác động của vi khuẩn cơ hội như *Vibrio* spp., góp phần vào sự phát triển của WFS.

Nghiên cứu này được thực hiện trên 4 nhóm tôm, mỗi nhóm lặp lại thử nghiệm 5 lần. Tôm được nuôi trong bể 350 L với mật độ 60 con/bể, trọng lượng trung bình 1,5 g. Thử nghiệm kéo dài 57 ngày nhằm đánh giá chính xác hiệu quả của Actisaf SC47 trong việc giảm thiểu WFS khi sử dụng kết hợp với thức ăn hoặc thả trực tiếp xuống nước.



Hình 2: Tỷ lệ ống gan tụy bị biến dạng (A) và (B) điểm số sức khỏe trên tôm có sử dụng Actisaf® so với lô đối chứng vào cuối thí nghiệm

Bổ sung Actisaf® vào nước và thức ăn đã phát huy tác dụng ngăn chặn sự xuất hiện các triệu chứng WFS một cách hiệu quả hơn hẳn các đối chứng dương (Hình 1). Phân tích dưới kính hiển vi cho thấy việc sử dụng men sống giúp duy trì tính toàn vẹn cấu trúc đường ruột và dự trữ dinh dưỡng của gan tụy ở tôm bị nhiễm bệnh. Để ghi lại những cải thiện này, nhóm nghiên cứu đã đánh giá điểm số sức khỏe gan tụy của các nhóm tôm.

Bổ sung Actisaf® vào cả nước và thức ăn làm giảm đáng kể tỷ lệ ống gan tụy bị biến dạng so với nhóm đối chứng dương (Hình 2). Ngoài ra, cả hai nhóm được bổ sung Actisaf® đều cho thấy sự cải thiện về hàm lượng giọt lipid và tế bào biểu mô ống gan tụy (ATM) cũng thấp hơn. Nhờ đó, sức khỏe của tôm ở cả hai nhóm bổ sung Actisaf® đều được cải thiện hơn hẳn nhóm đối chứng dương.

Có thể thấy, Actisaf® giúp gan tụy khỏe mạnh thông qua duy trì hấp thu chất dinh dưỡng, tích trữ năng lượng và miễn dịch hiệu quả hơn nhóm đối chứng dương, mặc dù tải lượng *Vibrio* và EHP trong gan tụy tương tự nhau. Những phát hiện này rất có ý nghĩa, cho thấy Actisaf® có thể tăng cường khả năng kháng WFS ngay cả khi có nhiều mầm bệnh hiện hữu, từ đó ngăn chặn những thiệt hại do dịch bệnh này gây ra.

Tăng hiệu suất

Gan tụy khỏe mạnh cũng góp phần gia tăng hiệu suất nuôi tôm. Sử dụng Actisaf® trong nước và thức ăn đều dẫn đến tỷ lệ sống cao hơn đáng kể so với nhóm đối chứng, với mức tăng lần lượt 43% và 22%. Ngoài ra, những con tôm sống sót trong nhóm được bổ sung Actisaf® đều có trọng lượng thân cuối tăng 12% so với nhóm đối chứng dương.

Tỷ lệ chuyển đổi thức ăn (FCR) ở các nhóm được bổ sung Actisaf® thấp hơn đáng kể so với nhóm đối chứng âm phản ánh tình trạng gan tụy được cải thiện và dự trữ lipid được tăng cường.

Bổ sung Actisaf® có khả năng vượt trội trong việc bảo vệ gan tụy tôm suốt các đợt bùng phát WFS, từ đó cải thiện đáng kể hiệu suất ở tôm bị nhiễm bệnh. Phileo by Lesaffre đang làm thủ tục xin cấp bằng độc quyền sáng chế cho sản phẩm probiotic nấm men đặc trị WFS này.

DŨNG NGUYỄN
(Theo Aquafeed)

VI KHUẨN TÍA QUANG HỢP

Nguồn thức ăn thủy sản triển vọng



Vi khuẩn tia do Công ty Symbiobe sản xuất được nuôi cấy từ nitơ trong khí quyển, carbon dioxide và ánh sáng mặt trời

Bền vững

Symbiobe, một công ty triển khai các nghiên cứu của Đại học Kytoto cho biết, vi khuẩn tia quang hợp là nguồn thức ăn thủy sản thay thế bền vững và tiềm năng cho bột cá. Theo Shota Kato, chuyên gia tại công ty, các mẫu vi khuẩn tia quang hợp nuôi cấy trong hệ thống phòng thí nghiệm của Symbiobe sau khi được thu hoạch và sấy khô chứa khoảng 70% protein thô cùng thành phần axit amin gần giống bột cá nên có triển vọng sản xuất thức ăn thay thế để nuôi tôm hoặc cá.

Theo Kato, nguồn đầu vào để sản xuất vi khuẩn tia quang hợp chỉ ở mức tối thiểu, do đó chúng được đánh giá là thành phần thức ăn thủy sản bền vững. Là sinh vật quang hợp nên vi khuẩn tia nạp năng lượng cần thiết từ ánh sáng mặt trời. Tuy nhiên, không giống nhiều sinh vật quang hợp khác, một số vi khuẩn tia nước mặn cũng có thể sử dụng trực tiếp nitơ từ không khí để phát triển. Do đó, vi khuẩn tia không cần sử dụng nitơ tổng hợp, giúp tiết kiệm năng lượng đáng kể.

Kato cho biết: “Vi khuẩn tia do Công ty Symbiobe sản xuất được nuôi cấy từ nitơ trong khí quyển, carbon dioxide và ánh sáng mặt trời mà không cần bất kỳ chất dinh dưỡng bổ sung nào. Đây là lợi thế lớn cho sự bền vững”. Công ty đặt tên cho sản phẩm

thức ăn thủy sản này là Air Feed, vì không khí trong lành chính là nguyên liệu thô duy nhất mà vi khuẩn cần để phát triển.

Nhiều lợi ích

Theo Yu Murakami, nhà nghiên cứu tại Đại học Kyoto, nuôi cá bằng vi khuẩn có thể hữu ích cho việc bảo quản chất lượng thịt bằng cách ức chế quá trình ôxy hóa suốt thời gian bảo quản và vận chuyển. Murakami đang tiến hành thử nghiệm cho ăn bằng vi khuẩn tia trên cá rô phi sông Nile và phát hiện vi khuẩn tia ức chế quá trình ôxy hóa lipid trong thịt cá. Do đó, thức ăn từ vi khuẩn tia quang hợp giúp duy trì hàm lượng của hai axit béo omega-3 quan trọng trong thịt cá.

Để đáp ứng nhu cầu tiềm năng đối với các loại thức ăn thủy sản và phụ gia có nguồn gốc vi khuẩn quang hợp bền vững, Công ty Symbiobe đang lên kế hoạch mở rộng quy mô sản xuất thông qua hợp tác để xây dựng nhà máy phản ứng quang sinh học tiếp theo ở quy mô bán thương mại. Sau đó, công ty sẽ đánh giá khả thi về mặt kinh tế cùng các chỉ số bền vững quan trọng khác như lượng khí thải carbon trong lộ trình 3 - 4 năm.

VŨ ĐỨC
(Theo Thefishsite)

Dinh dưỡng giai đoạn giống có ảnh hưởng đến giai đoạn thương phẩm TTCT?



■ LÊ HOÀNG THỊ MỸ DUNG VÀ PHILIPPE DHERT

Theo báo cáo của João Alves và Lucas Alves, dinh dưỡng ở thời kỳ đầu đời ảnh hưởng lớn đến sức khỏe và khả năng phát triển của con người khi trưởng thành. Nghiên cứu trên động vật thủy sản cũng cho thấy xu hướng tương tự (theo Z. Hou và L.A. Fuiman, 2020). Chế độ ăn trong những tuần đầu đời của động vật sẽ ảnh hưởng lâu dài đến sức khỏe và sự phát triển của chúng. Trong các giai đoạn chuyển tiếp quan trọng (ví dụ thời kỳ cai sữa, sinh sản, hoặc chuyển đến môi trường mới), các cá thể đang mang thai hoặc con non rất nhạy cảm với điều kiện xung quanh. Chăm sóc kỹ lưỡng động vật ở giai đoạn tiền sinh sản và con non giúp tối đa hóa tiềm năng phát triển của chúng, đem lại hiệu quả kinh tế cao, thúc đẩy nông nghiệp bền vững và đảm bảo an ninh lương thực.

Ngành công nghiệp nuôi tôm - một hoạt động nuôi trồng thủy sản có tuổi đời gần như trẻ nhất trong các hoạt động thuần hóa và nuôi động vật của con người, đang phát triển mạnh mẽ với lượng kiến thức về điều kiện nuôi, dinh dưỡng và môi trường ngày càng nhiều. Trước đây và phần nào hiện nay, người nuôi tôm thường kết hợp nhiều loại thức ăn khác nhau và tin rằng sự phối trộn này sẽ bổ sung tất cả dinh dưỡng cần thiết để tối đa hóa tỷ lệ sống và chất lượng con giống với chi phí thấp nhất. Tuy nhiên,

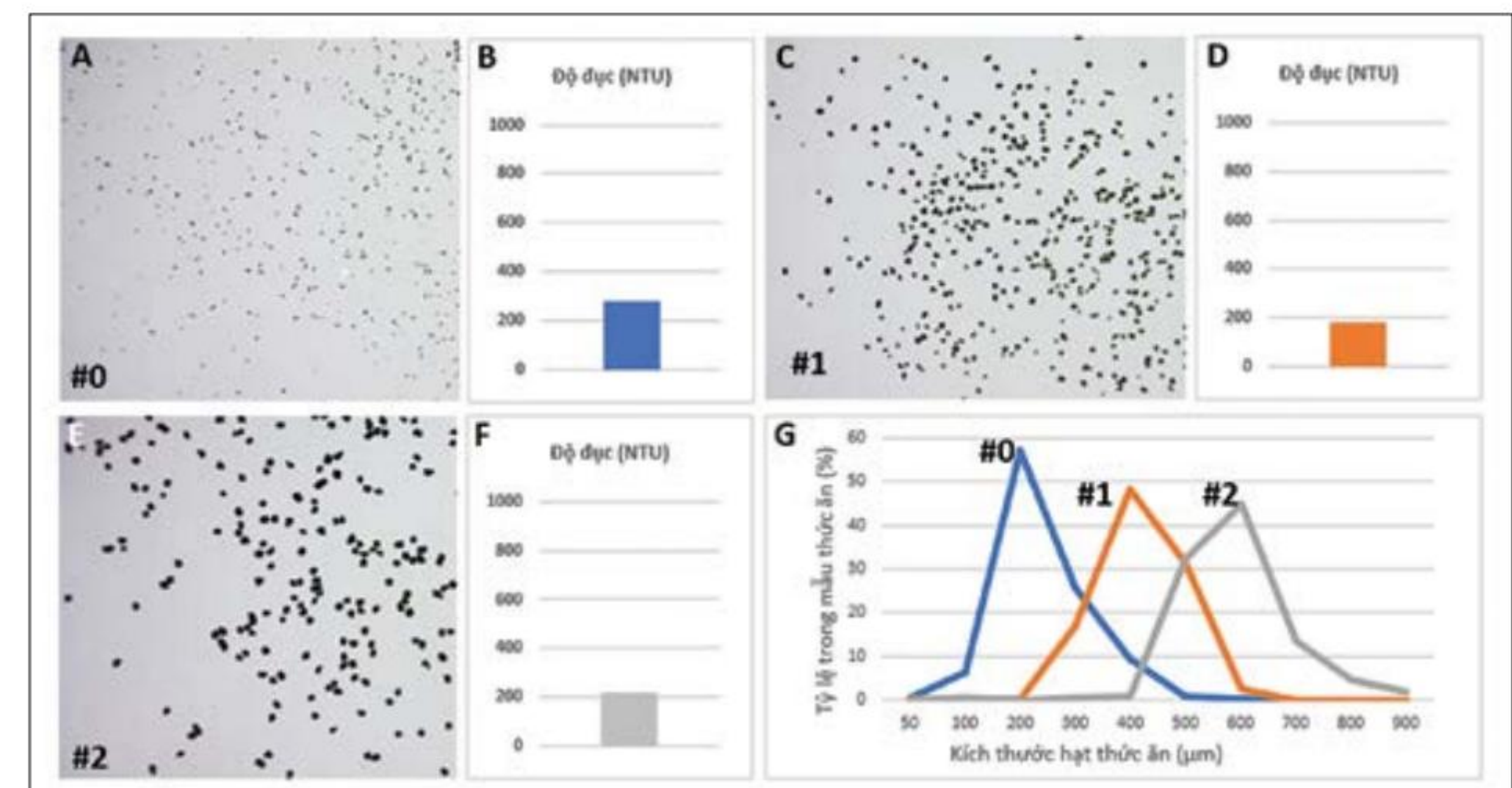
việc này có thể làm giảm tác dụng của thức ăn chất lượng tốt bởi những loại kém hơn. Mô hình sử dụng một loại thức ăn chuyên biệt cho giai đoạn giống và giai đoạn ương vèo do Skretting phát triển giúp đánh giá và đáp ứng chính xác nhu cầu dinh dưỡng và kích cỡ hạt phù hợp cho từng giai đoạn.

Thị trường thức ăn ương vèo TTCT rất đa dạng, với nhiều sản phẩm từ các nhà cung cấp khác nhau, phong phú về thành phần dinh dưỡng và đặc tính vật lý của các hạt/viên thức ăn. Để cung cấp thêm dữ liệu về tập tính và nhu cầu dinh dưỡng của TTCT, cũng như hiệu quả của các loại thức ăn, chúng tôi đã thực hiện một nghiên cứu với 5 loại thức ăn thương mại phổ biến cho giai đoạn ương tôm vèo.

Thí nghiệm này gồm ba giai đoạn (Hình 1): Giai đoạn 1 sản xuất post 12 từ nauplii để chuẩn bị cho thí nghiệm; giai đoạn 2 - giai đoạn chính, so sánh 5 loại thức ăn thương phẩm dùng trong ương vèo tôm; Giai đoạn 3 đánh giá ảnh hưởng của thức ăn ở giai đoạn ương vèo lên hiệu suất của tôm trong giai đoạn thương phẩm bằng cách tiếp tục nuôi tôm từ 5 nghiệm thức ở giai đoạn 2 với cùng một loại thức ăn. Trong bài này, chúng tôi sẽ đánh giá “ảnh hưởng của 5 loại thức ăn lên giai đoạn ương vèo” và thảo luận câu hỏi “dinh dưỡng ở giai đoạn giống có ảnh hưởng đến giai đoạn thương phẩm sau đó hay không?”.

Giai đoạn 1		Giai đoạn 2		Giai đoạn 3	
• sản xuất post 12 cho giai đoạn 2		• thí nghiệm chính từ post 12 đến 1,5 g		• theo dõi sau thí nghiệm chính ở giai đoạn 2	
• thời gian: 19 ngày		• thời gian: 5 – 6 tuần		• thời gian: 5 tuần	
Thức ăn sử dụng trong các giai đoạn					
ELEVIA	thực nghiệm thức	T	T1, T2, T3	SAPPHIRE	
		U	U1, U2, U3		
		V	V1, V2, V3		
		X	X1, X2, X3		
		Y	Y1, Y2, Y3		

Hình 1. Thiết kế thí nghiệm và các loại thức ăn sử dụng trong ba giai đoạn của thí nghiệm



Hình 2. Đặc tính vật lý của thức ăn ELEVIA sử dụng trong giai đoạn 1 của nghiên cứu. A, C và E: hình chụp ELEVIA #0, #1, và #2 dưới kính hiển vi; B, D, và F: biểu đồ mô tả độ đục của mẫu nước khi cho ELEVIA vào; G: Tỷ lệ các cỡ hạt khác nhau trong cùng một mẫu thức ăn của mỗi size. Biểu đồ cho thấy thức ăn có độ đồng đều cao, mỗi size có tỷ lệ lớn các hạt có kích thước xung quanh kích thước trung bình của size.

Thiết kế thí nghiệm

Trong giai đoạn 1, chúng tôi sử dụng ELEVIA để sản xuất post 12 cho thí nghiệm ở giai đoạn 2. ELEVIA, một sản phẩm của Skretting, có nhiều cải tiến về hàm lượng dinh dưỡng, nguyên liệu và công nghệ sản xuất. Với công thức chứa 60% đạm và 11% chất béo, ELEVIA cung cấp năng lượng tối đa và các chất dinh dưỡng cần thiết cho sự phát triển của ấu trùng và hậu ấu trùng. Nguyên liệu được tuyển

chọn kỹ lưỡng giúp tiêu hóa và hấp thu dễ dàng trong hệ tiêu hóa chưa hoàn thiện của con giống. Kích cỡ hạt của ELEVIA phù hợp với từng giai đoạn phát triển từ zoea đến post, và lượng bụi được kiểm soát thấp nhất (Hình 2), duy trì chất lượng nước tối ưu. Những đặc tính này giúp ELEVIA đạt tỷ lệ sống ở post 12 lên đến 80%.

Trong giai đoạn 2, chúng tôi chia post 12 được sản xuất ở giai đoạn 1 thành 5 nghiệm thức (T,

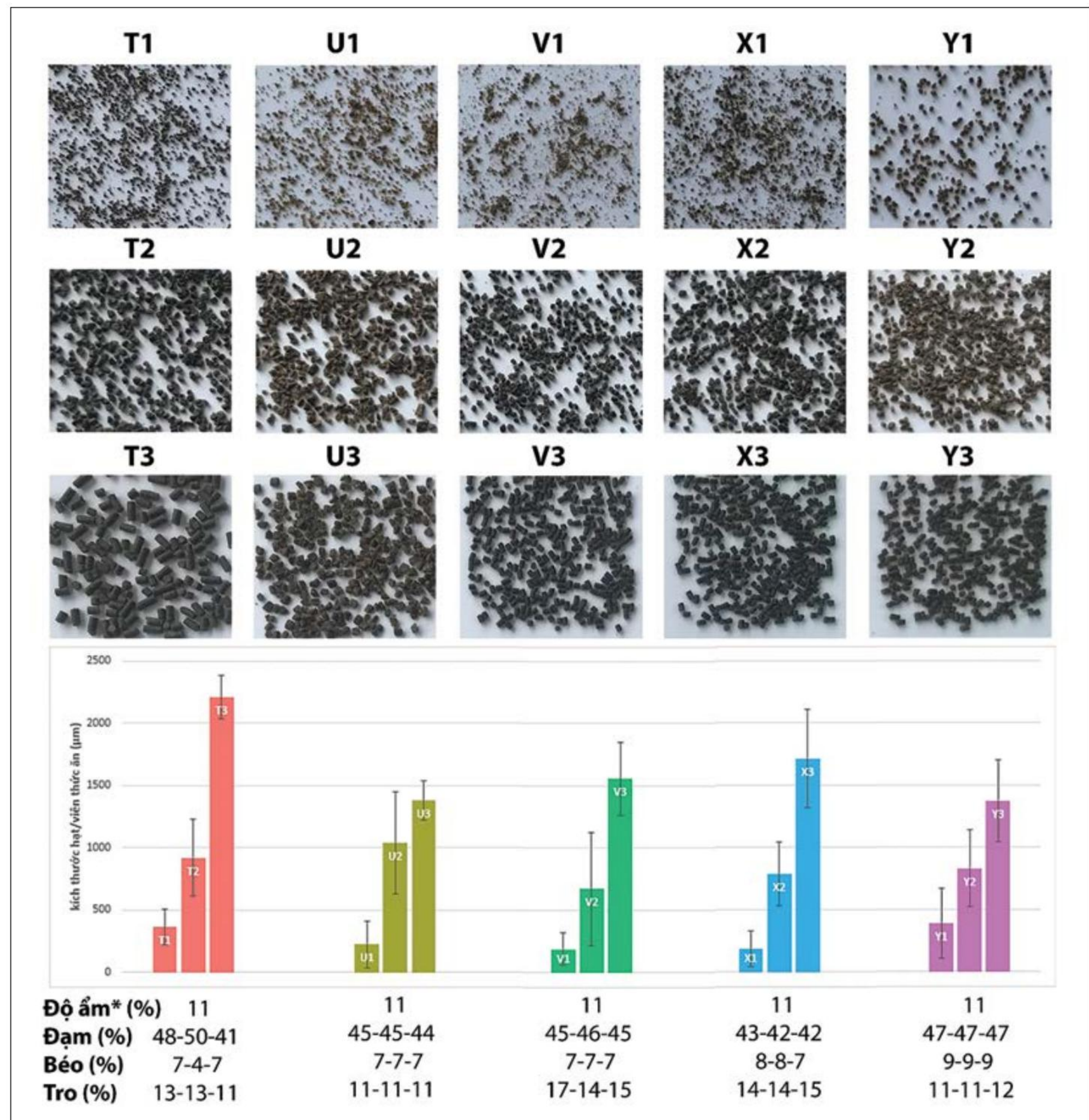
U, V, X, và Y), mỗi nghiệm thức sử dụng một loại thức ăn khác nhau. Thức ăn cho mỗi nghiệm thức có 3 cỡ hạt: Cỡ hạt thứ nhất (T1, U1, V1, X1, và Y1) được cho ăn trong tuần đầu tiên, cỡ hạt thứ hai (T2, U2, V2, X2, và Y2) được cho ăn trong 15 ngày tiếp theo và cỡ hạt thứ ba (T3, U3, V3, X3, và Y3) được cho ăn đến khi tôm đạt 1,5 g. Hình 3 mô tả các mẫu thức ăn, kích thước hạt và thành phần dinh dưỡng của chúng. Trong đó, Y1, Y2 và Y3 là sản phẩm JADE của Skretting, còn lại là các sản phẩm thương mại khác được khuyến cáo sử dụng trong ương vèo TTCT.

Ở cỡ hạt thứ nhất, JADE (Y1) và T1 là hai sản phẩm sạch nhất (hàm lượng bụi thấp) và có kích thước hạt lớn nhất (T1 - Y1, Hình 3). Ở cỡ hạt thứ hai, 05 loại thức ăn không có sự khác biệt lớn về đường kính cũng như chiều dài của các hạt thức ăn (T2 - Y2, Hình 3). Ở cỡ hạt thứ ba, đường kính của các viên thức ăn không khác nhau nhiều nhưng T3 dài hơn các thức ăn còn lại (T3 - Y3, Hình 3).

Ảnh hưởng của thức ăn đến sinh trưởng và chất lượng con giống

Theo W. Zhang và cộng sự, hàm lượng protein trong thức ăn là yếu tố chính ảnh hưởng đến tốc độ sinh trưởng của tôm và sự ảnh hưởng này tùy thuộc vào chất lượng nguồn protein. Lipid cung cấp axit béo thiết yếu và năng lượng cho tôm. Tôm không tiêu hóa và sử dụng tinh bột hiệu quả, nên protein và lipid là hai nguồn năng lượng chính cho sự tăng trưởng và hoạt động của tôm.

Trong 5 loại thức ăn thử nghiệm, JADE của Skretting (Y) và T có hàm lượng protein cao hơn các loại còn lại. Tổng hàm lượng protein và lipid của JADE là 56% và T dao động từ 48 - 55% tùy theo cỡ thức ăn (Hình 3). Các thức ăn U, V và X có tổng protein và lipid từ 50 - 53% (Hình 3). JADE có mức năng lượng cao nhất với hàm lượng protein và lipid cao và hàm lượng tro thấp hơn so với các thức ăn khác. Sau



Hình 3. Năm loại thức ăn sử dụng trong giai đoạn 2 của thí nghiệm. Hình chụp mẫu thức ăn của ba cỡ hạt 1, 2 và 3 của năm loại thức ăn T, U, V, X và Y được trình bày ở 3 hàng đầu tiên. Biểu đồ ở hàng tiếp theo mô tả kích thước trung bình của hạt/viên thức ăn ở mỗi cỡ thức ăn. Phần cuối cùng mô tả thành phần dinh dưỡng của các thức ăn. Thành phần dinh dưỡng của các thức ăn được quy đổi về cùng một độ ẩm để tạo sự tương quan trong việc so sánh.

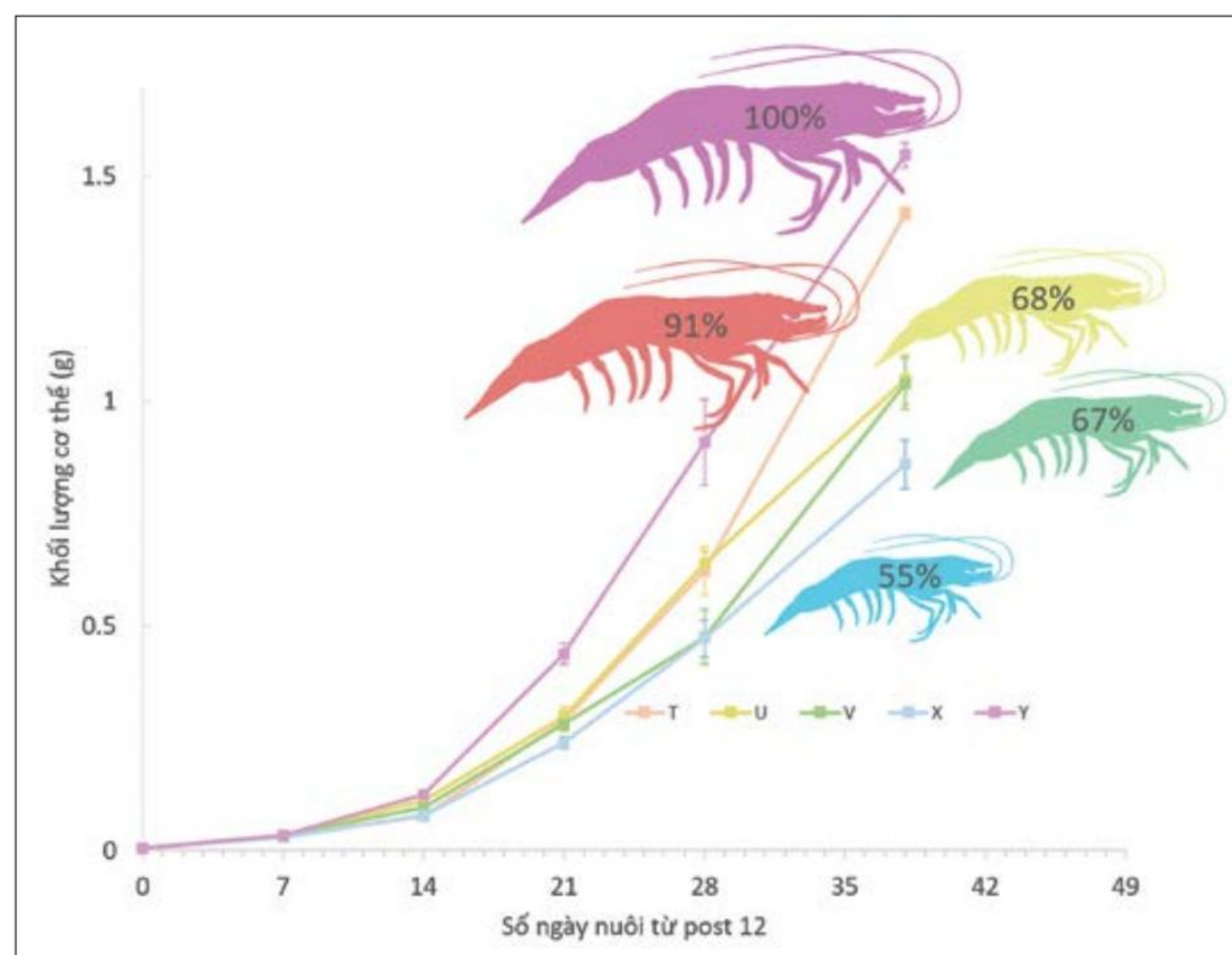
38 ngày ương từ post 12, tôm ở nghiệm thức Y (cho ăn JADE) đạt trung bình 1.55 g (645 con/kg), và tôm ở nhóm T đạt trung bình 1,42 g (704 con/kg) (Hình 4). Tôm ở nghiệm thức U và V có kích thước nhỏ hơn, khoảng 1.000 con/kg. Nghiệm thức X (tổng hàm lượng protein và lipid thấp nhất, 50%) có kích thước nhỏ nhất, gần 1.200 con/kg. Chất lượng tôm giống được đánh giá bằng cách so sánh khả năng sống sót sau khi bỏ đói. Tôm ăn JADE có tỷ lệ sống gần 90% sau năm ngày không cho ăn, cao hơn đáng kể so với nghiệm thức T (82%) và các nghiệm thức còn lại (<80%). Các kết quả này cho

thấy hàm lượng dinh dưỡng đóng vai trò quan trọng cho sự sinh trưởng của tôm, với JADE có tổng hàm lượng protein và chất béo cao nhất và thức ăn này cho kết quả cao nhất về chất lượng con giống sẵn sàng cho giai đoạn tiếp theo.

Ảnh hưởng của thức ăn lên sinh trưởng của tôm có tính chất tức thời hay lâu dài?

Kết quả giai đoạn ương vèo từ post 12 đến 1,5 g cho thấy thức ăn có ảnh hưởng đến sinh trưởng và chất lượng con giống trong thời gian cho ăn những thức ăn đó. Tuy nhiên, những

gì con tôm ăn trong giai đoạn ương vèo có còn ảnh hưởng đến chúng sau khi tôm chuyển sang loại thức ăn khác? Trong thí nghiệm này, chúng tôi kết thúc giai đoạn 2 (ương vèo) khi tôm đạt khoảng 1,5 g và chuyển sang giai đoạn 3, với tôm ở tất cả 5 nghiệm được cho ăn cùng một loại thức ăn, SAPPHIRE (Skretting), trong 5 tuần. Kết quả cho thấy, tôm ở nghiệm thức Y (cho ăn JADE ở giai đoạn 2), tiếp tục có tốc độ sinh trưởng cao nhất ở giai đoạn 3, so với các nghiệm thức còn lại, khối lượng cơ thể đạt 9 g, tăng gần 6 lần sau 35 ngày nuôi. Theo mô hình thiết lập từ kết quả thí nghiệm,



Hình 4. Sinh trưởng tôm ở giai đoạn ương vò ở năm nghiệm thức T, U, V, X và Y.

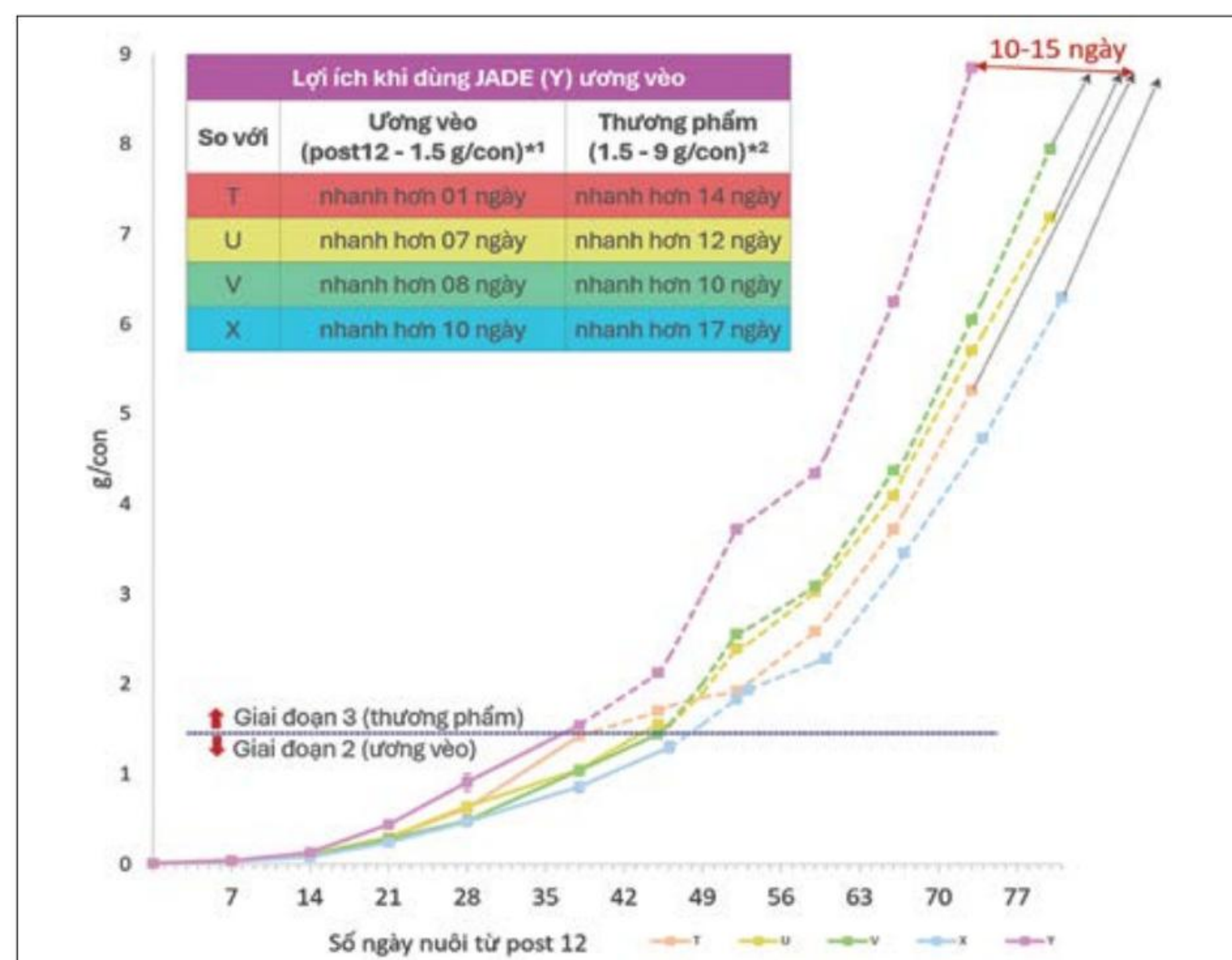
để tăng từ 1,5 lên 9 g, các thí nghiệm còn lại cần từ 45 - 50 ngày (Hình 5). Tỷ lệ sống ở cuối giai đoạn 3 của Y hơn 90%, cao hơn so với các thí nghiệm còn lại (Hình 6).

T và Y có tốc độ sinh trưởng như nhau ở giai đoạn 2 nhưng khi kết thúc giai đoạn 3, T chỉ đạt 5,1 g/con, chỉ gần 60% so với kích thước của tôm ở nghiệm thức Y. Điều này có thể được lý giải như sau: Trong 3 tuần đầu, tôm ở nghiệm thức T cho ăn thức ăn có tổng protein và lipid 54 - 55% và sau đó chuyển sang chế độ có tổng protein và lipid thấp hơn, chỉ 49%. Tuy nhiên, cuối giai đoạn 2, khối lượng trung bình của nghiệm thức T không thấp hơn nhiều so với Y (JADE) (khoảng 91% so với Y). Điều này có thể do ảnh hưởng của thức ăn giàu năng lượng ở 3 tuần đầu tiên vẫn tiếp diễn, giúp tôm tiếp tục tăng trưởng tốt mặc dù tôm chuyển sang chế độ ăn thấp năng lượng hơn. Mặt khác, kích cỡ thức ăn lớn (1,1 x 2,2 mm) có thể giúp hiệu quả bắt mồi tốt hơn và bù trừ hàm lượng dinh dưỡng thấp của thức ăn. Có thể những yếu tố này đã tạo nên tốc độ sinh trưởng cao tạm thời ở giai đoạn 2, nhưng khi chuyển sang giai đoạn 3, ảnh hưởng tích cực này biến mất. Mặt khác, ở cuối giai đoạn 2,

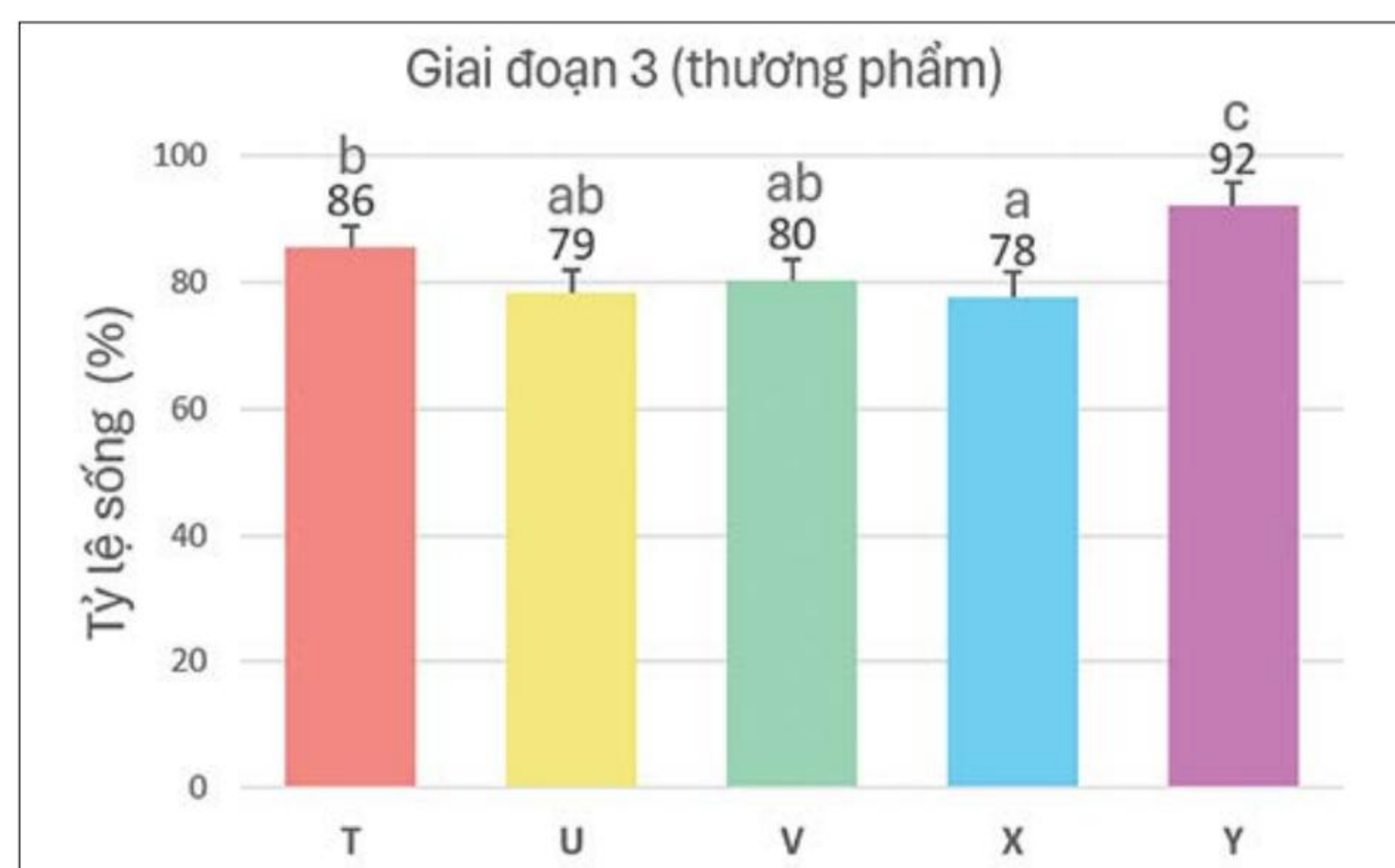
tôm ở nghiệm thức T cho ăn thức ăn có kích thước lớn (1,2 x 2,2 mm) và chuyển sang thức ăn có kích thước nhỏ hơn (1,1 x 1,6 mm) ở đầu giai đoạn 3. Điều này có thể làm cho tôm mất thời gian làm quen với thức ăn có kích thước nhỏ hơn so với thức ăn chúng thường ăn trước đó. Điều này cho thấy cả hàm lượng dinh dưỡng và quá trình chuyển cơ hạt thức ăn phù hợp đóng vai trò quan trọng cho sự phát triển ổn định của tôm.

Kết luận

Các kết quả của nghiên cứu cho thấy đặc tính dinh dưỡng (ví dụ: hàm lượng protein, chất béo, và hàm lượng tro) không chỉ có tác dụng tức thời tại thời điểm cho ăn (giai đoạn ương vò) mà còn có ảnh hưởng đến hiệu suất của con tôm về sau (giai đoạn thương phẩm). Nghiên cứu cũng cho thấy, việc sớm chuyển sang thức ăn có kích thước lớn hơn chỉ có tác dụng tích cực khi có sự tương thích về mặt dinh dưỡng. Thiết lập chế độ ăn phù hợp với nhu cầu dinh dưỡng và kích cỡ thức ăn phù hợp với tập tính bắt mồi sẽ tạo ra con giống chất lượng cao, giúp tôm có tốc độ sinh trưởng và tỷ lệ sống ổn định ở giai đoạn thương phẩm. Skretting cung cấp giải pháp toàn diện cho sản xuất



Hình 5. Sinh trưởng tôm trong hai giai đoạn ương vò và thương phẩm của năm nghiệm thức T, U, V, X và Y. Ở giai đoạn 2 (ương vò), mỗi nghiệm thức cho ăn một loại thức ăn khác nhau và kết thúc khi tôm đạt 1,5 g. Giai đoạn 3 (thương phẩm) bắt đầu khi tôm đạt 1,5 g, tất cả các nghiệm thức cho ăn cùng một loại thức trong năm tuần. Bảng “Lợi ích khi dùng JADE (Y) ương vò” mô tả: “1 số ngày nuôi rút ngắn khi cho ăn JADE so với các nghiệm thức khác để post 12 đạt 1,5 g ở giai đoạn ương vò; và “2 tôm cho ăn JADE ở giai đoạn ương vò tiếp tục sinh trưởng nhanh hơn ở giai đoạn thương phẩm, giúp rút ngắn thời gian để tôm tăng từ 1,5 g lên 9 g so với các nghiệm thức khác.



Hình 6. Tỷ lệ sống sau 35 ngày cho ăn SAPPHIRE của tôm từ năm nghiệm thức T, U, V, X and Y.

con giống chất lượng cao, sử dụng ELEVIA ở giai đoạn giống và JADE ở giai đoạn ương vò, giúp rút ngắn chu kỳ sản xuất và tăng tỷ lệ thành công của vụ mùa.

Lời cảm ơn

Tác giả cảm ơn đồng nghiệp Lê Trung Việt, Leger Michael, Cherdchai Thongchoo, Gim Chong Ho, Huỳnh Tâm Đắc và các anh chị trong team Warehouse của Skretting Việt Nam, Eamonn O'Brien và các đồng nghiệp khác ở Skretting AI, và NTMaRS đã giúp đỡ để chúng tôi thực hiện nghiên cứu này.

Tài liệu tham khảo

- João G.B. Alves, Lucas V. Alves, 2024. Early-life nutrition and adult-life outcomes, *Jornal de Pediatria*, Volume 100, Supplement 1, 2024, Pages S4-S9, ISSN 0021- 7557.
- W. Zhang, S. Ma, X. Li, Y. Guo, H. Ge, D. Huang, F. Chen, Y. Wu, and K. Lei, 2021. Nutrition and shrimp health, *The Shrimp Book II* edited by V. Alday-Sanz, 5M Books.
- Z. Hou, L.A. Fuiman, 2020. Nutritional programming in fishes: insights from mammalian studies. *Reviews in Fish Biology and Fisheries* 30, 67-92. ■

Quy trình thiết lập trang trại nuôi tôm nhà kính

Nuôi tôm trong nhà kính công nghệ cao giúp hạn chế được rủi ro, mang lại năng suất cao và tiết kiệm tối đa chi phí. Tuy nhiên mô hình này cũng có nhiều thách thức mà người nuôi cần nghiên cứu kỹ, nắm vững kỹ thuật, tiêu chuẩn, cẩn thận lựa chọn, chẵn chu ngay từ ban đầu.

Dụng cụ, thiết bị

Màng nhà kính: Đây là yếu tố quan trọng mang đến một môi trường nuôi tôm ổn định, cách biệt hoàn toàn với môi trường bên ngoài.

HDPE bạt lót hồ tôm: Bạt lót có tác dụng ngăn không cho nước thấm qua đất, hạn chế bùn, tránh được ô nhiễm nguồn nước nuôi tôm.

Hệ thống lọc nước: Hệ thống này có tác dụng làm sạch trước và sau khi đưa nước vào ao nuôi chính.

Hệ thống cung cấp oxy: Giúp tạo oxy để tôm phát triển tốt.

Hệ thống đèn chiếu sáng tự động: Vì tôm được nuôi trong nhà kính nên không tận dụng được ánh sáng thiên nhiên, bắt buộc cần có hệ thống đèn chiếu sáng. Điều chỉnh cường độ ánh sáng để kích thích tôm sinh trưởng.

Hệ thống cho ăn tự động: Giúp người nuôi dễ dàng quản lý đúng lượng thức ăn trong mỗi lần cho ăn, bảo đảm lượng thức ăn lý tưởng để tôm phát triển khỏe mạnh, không tích tụ gây ô nhiễm nguồn nước. Ngoài ra, còn giúp đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng cho tôm, rút ngắn thời gian nuôi.

Bên cạnh đó, nếu có điều kiện có thể đầu tư thêm hệ thống lọc và sục khí để duy trì chất lượng nước, hệ thống nhiệt và làm mát để điều chỉnh nhiệt độ, và các thiết bị giám sát để theo dõi các thông số môi trường.



Nuôi tôm trong nhà kính giúp kiểm soát tốt môi trường, hạn chế dịch bệnh

Ảnh: Việt Úc

Mẹo tiết kiệm chi phí

Chọn loại màng có tuổi thọ cao: Màng nhà kính được phủ lên phần mái nhà kính nên sẽ tiếp xúc trực tiếp với các yếu tố của thời tiết như: mưa gió, nắng gắt, sương giá,... Do đó chúng dễ bị hư hỏng qua thời gian sử dụng. Chọn loại màng có độ bền tốt, tuổi thọ cao giúp nâng cao hiệu quả bảo vệ của nhà màng. Về lâu dài sẽ giúp tiết kiệm chi phí tu sửa và thay mới.

Chọn loại màng phù hợp với khí hậu: Với những vùng có khí hậu nóng quanh năm, nên lựa chọn loại màng có khả năng khuếch tán ánh sáng nhằm hạn chế được nhiệt độ oi bức. Với những nơi có khí hậu mát hơn, cần chú ý đến độ ẩm để lựa chọn

loại màng không đọng nước, có độ khuếch tán ánh sáng thấp. Loại màng này sẽ giúp đảm bảo được nhiệt độ ở bên trong luôn cao hơn so với bên ngoài. Ngoài ra cần chú ý đến độ dày của màng kính trong khoảng từ 0,1 - 0,2 mm là tốt nhất. Tùy thuộc vào nhu cầu, vùng miền mà chọn loại kính phù hợp nhất.

Sử dụng công nghệ cao để tiết kiệm thời gian: Nuôi tôm trong nhà kính công nghệ cao có thể nói là bước đột phá, là giải pháp tối ưu nhất trong ngành nuôi tôm. Con người cần phải làm quen và sử dụng thành thạo máy móc thay thế cho sức lao động. Chẳng hạn như sử dụng máy đo quan trắc môi trường để thông báo chỉ số pH, oxy hòa tan, độ

mặn, nhiệt độ,... để cảnh báo chỉ số vượt mức cho phép nhằm kịp thời xử lý; sử dụng phần mềm trên điện thoại để quản lý thức ăn, ghi nhật ký trang trại từ xa và nhiều hơn thế nữa.

PHƯƠNG ĐÔNG

Nhờ vào thiết kế nhà màng hiện đại, có tác dụng tiết trùng kết hợp cùng các trang thiết bị tân tiến giúp kiểm soát tốt môi trường, hạn chế được dịch bệnh, đảm bảo an toàn trong sản xuất.

Kỹ thuật chọn và thả tôm giống

Chọn và thả giống là một khâu kỹ thuật hết sức quan trọng trong quy trình nuôi tôm, có thể quyết định tới thành bại của vụ nuôi.

Khi chọn tôm giống, người nuôi cần nắm thông tin về nguồn gốc bố mẹ của con giống, quy trình nuôi và các loại thức ăn đã sử dụng để đảm bảo chúng là những con tôm giống chất lượng, khỏe mạnh, có khả năng sống tốt. Trước tiên phải chọn cơ sở sản xuất, cung cấp giống có uy tín. Tôm giống phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kiểm dịch.

Chọn tôm giống

- Đánh giá bằng cảm quan: Đây là phương pháp đơn giản và khá dễ thực hiện cho bà con nuôi tôm.

+ Kích thước: Với TTCT thả thường là P12 đến P15, có chiều dài 9 - 11 mm (tôm sú là P15 - P20 chiều dài 15 - 18 mm), kích cỡ đồng đều không dị hình, hình dáng cân đối, râu thẳng kéo dài tận đuôi,

+ Màu sắc: Tôm giống tốt, khỏe mạnh có màu sắc sáng trong, ruột đầy thức ăn. (Tôm sú thường có màu nâu sáng).

+ Phản xạ: Nhìn vào bể, tôm hoạt động mạnh, bơi lội nhiều, bám thành bể, khi đưa vào chậu chứa khoảng 10 L nước, xoay tròn dòng nước, tôm tủa ra xung quanh và bơi

ngược dòng, không tụ vào giữa chậu khi dòng nước dừng xoay là tôm có chất lượng tốt. Ngoài ra, có thể kiểm tra bằng cách gõ nhẹ vào thành dụng cụ chứa tôm, nếu tôm phản ứng nhanh nhẹn thì đó là nguồn tôm giống khỏe. Ngược lại, tôm lờ đờ, không phản ứng thì đó là nguồn tôm không khỏe.

- Đánh giá bằng gây sốc:

+ Tôm giống sống trong bể có độ mặn khoảng từ 30 - 33‰, gây sốc bằng cách vớt 300 tôm giống thả vào chậu chứa khoảng 5 L nước có độ mặn 10‰. Sau 1 giờ nếu tôm sống trên 80% thì nên lựa chọn, nếu tỷ lệ sống thấp hơn không nên mua.

+ Nên đưa tôm ở bể giống đã lựa chọn đi phân tích bệnh tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y của địa phương.

Mật độ nuôi

Mật độ nuôi tùy theo loài tôm giống, điều kiện ao đầm và trình độ kỹ thuật của người nuôi nên thả giống với mật độ sau:

- TTCT: Nuôi bán thâm canh: 40 - 60 con/m²; Nuôi thâm canh: 60 - 150 con/m².

- Tôm sú: Hình thức nuôi quảng canh cải tiến mật độ từ 7 - 10 con/m², hoặc bán thâm canh mật độ từ 12 - 15 con/m².

Thả tôm giống

Trước khi thả tôm cần báo cho cơ sở bán giống độ mặn của ao nuôi trước 2 - 3 ngày để điều chỉnh độ mặn. Sự chênh lệch độ mặn giữa ao nuôi và độ mặn trong bể giống không quá 5‰. Nên thả tôm giống vào những ngày nắng nhẹ, tránh những ngày mưa hoặc gió mùa, thời gian thả vào khoảng 8 - 9 giờ sáng và 4 - 5 giờ chiều.

- Cách thức thả:

+ Khi tôm giống được vận chuyển về tới ao cần cho túi chứa tôm xuống ao ngâm trong vòng từ 20 - 30 phút để cân bằng nhiệt độ giữa túi chứa tôm và nhiệt độ ao nuôi. Vị trí thả tôm giống cách bờ khoảng 2 - 3 m, nên thả nhiều điểm trong cùng một ao nuôi tạo ra sự phân tán đều trong ao thuận tiện cho việc quản lý chăm sóc.

+ Khi thả tôm giống nên đổ từng túi tôm ra chậu, cho dần nước ao vào chậu nghiêng thành chậu cho tôm tự bơi ra những con tôm yếu, hoặc bị chết trên đường vận chuyển sẽ đọng lại dưới đáy chậu.

Lưu ý khi vận chuyển tôm giống đi xa

Mật độ tôm giống vừa phải, thường khoảng 1.000 con tôm/1 L nước.

Nhiệt độ vận chuyển khoảng 20 - 22°C, không nên vận chuyển lúc trời nóng vì sẽ làm tôm bị hao hụt và yếu đi.

Thời gian vận chuyển tốt nhất trong vòng 5 tiếng đồng hồ, nếu vận chuyển đi xa có xe bảo ôn bảo đảm được nhiệt độ thì thời gian vận chuyển tối đa khoảng 18 tiếng đồng hồ.

LÊ LOAN
(Tổng hợp)



Ngâm túi chứa tôm trong ao 20 - 30 phút trước khi thả

Ảnh: Việt Úc

Ngoài chất lượng tôm giống tốt và vận chuyển thuần hóa đúng kỹ thuật, để có tỷ lệ tôm sống cao đòi hỏi ao nuôi phải được cải tạo thật kỹ, sạch và nước ao phải được gây màu đầy đủ.



Giải quyết vấn đề đất phèn trong ao nuôi

Nước trong những ao nuôi được xây dựng trong vùng nước lợ, ven biển hay nước ngọt có thể có pH thấp do được hình thành từ vùng đất phèn tiềm tàng. Đối với các ao nuôi thủy sản ở những vùng đất bị nhiễm phèn, lượng phèn sẽ rò rỉ từ đất vào nước trong quá trình đào ao, thêm vào đó khi trời mưa, nước mưa sẽ rửa trôi phèn từ trên bờ xuống làm cho ao bị nhiễm phèn.



Ao nuôi trước và sau khi xử lý phèn bằng AQUALUM CONC



Có 2 loại phèn ảnh hưởng đến ao tôm hiện nay:

- Phèn sắt (nước đỏ): Muối kép của sắt (III) sunfat kết hợp với muối của kim loại kiềm hay amoni. Loại phèn này làm nước đỏ, chân, mang, đuôi tôm vàng.
- Phèn nhôm (nước trong): muối sunfat kép của kali và nhôm. Khi ao có phèn nhôm, nước rất trong khó lên màu, tôm rất chậm lớn.

Ảnh hưởng

- Khó gây màu nước do tảo phát triển chậm, đặc biệt đối với tôm con (PL) ở giai đoạn đầu thì màu nước cực kỳ quan trọng.
- Làm giảm pH trong ao nuôi, mà pH là một trong các yếu tố quan trọng trong quá trình nuôi, tăng độc tính của khí độc.
- pH thấp làm tôm stress, kém ăn, khó lột xác, mềm vỏ, chậm lớn, tôm màu xám đen, hợp chất phèn lơ lửng bám vào mang, cản trở quá trình hô hấp của tôm.
- pH thấp ảnh hưởng đến sự hoạt hóa các enzyme trong ao. Từ đó làm cho việc sử dụng các sản phẩm vi sinh hoặc chế phẩm sinh học xử lý nước đáy, bổ sung thức ăn không hiệu quả.

Xử lý

Lót bạt toàn bộ nền đáy và bờ ao: Đây là cách sử dụng màng bạt để bao bọc lót xuống

đáy ao hồ nuôi tôm. Cách này có tác dụng chính trong ngăn phèn, chống xói mòn, tạo môi trường nuôi hợp vệ sinh, hạn chế rủi ro bệnh tật ở tôm nuôi.

Sử dụng hóa chất (EDTA hoặc vôi): Là phương pháp được nhiều người sử dụng. Tuy nhiên, điểm hạn chế của hai cách xử lý này là:

- Chi phí rất cao: Lót bạt, vệ sinh ao bạt, khó gây màu nước, nhân công.
- Sử dụng hóa chất khối lượng lớn gây tổn kém chi phí và công tác.
- Hóa chất chỉ giải quyết được phèn nhôm, phèn sắt không có tác dụng nhiều.
- Phèn vẫn còn tồn dư trong nước chứ không mất đi, có thể bị xì phèn sau những trận mưa.

Sử dụng vi sinh: Cũng là phương pháp được rất nhiều hộ nuôi áp dụng. Vi sinh có thể tồn tại trong môi trường nước phèn giúp oxy hóa được cả phèn sắt và nhôm, vi sinh sẽ thúc đẩy quá trình chuyển hóa phèn nhanh chóng thành các hợp chất tan được trong nước. Vi sinh cũng có tác dụng phân hủy các chất hữu cơ dư thừa, thức ăn, xác tảo, phân,... giúp giảm khí độc, giảm mùi hôi của ao nuôi. Ưu điểm của phương pháp này là tiết kiệm, thân thiện môi trường và hiệu quả cao và kéo dài.

Hiện nay, Công ty Thái Nam Việt đã nghiên cứu và phát triển thành công dòng *sản phẩm*

vi sinh đặc biệt có khả năng phân hủy cả phèn sắt và phèn nhôm trong ao nuôi một cách hiệu quả. Sau 3 ngày sử dụng sản phẩm, màu nước ao sẽ trong xanh đẹp, tôm khỏe hơn, ăn lên môi. Chỉ khi giải quyết được vấn đề phèn trong ao nuôi thì việc sử dụng các sản phẩm vi sinh xử lý nước đáy mới hiệu quả.

AQUALUM CONC - Sản phẩm vi sinh xử lý phèn hiệu quả ngay từ lần đầu tiên sử dụng, hiệu quả cho cả phèn sắt và phèn nhôm.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ: **088 893 6366** hoặc website: **www.thainamviet.com** để biết thêm thông tin chi tiết. Công ty chúng tôi sẽ tiếp tục trình bày giải pháp cho các vấn đề khác trong ao nuôi ở số tiếp theo. Mời quý bà con đón đọc!

THÁI NAM VIỆT

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH Công nghệ Sinh hóa Thái Nam Việt
Địa chỉ: 126 Lã Xuân Oai, phường Tăng Nhơn Phú A, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 0888 59 63 66
Email: info@thainamviet.vn
Website: thainamviet.com



THAINAMVIET
BIOSCIENCE TECHNOLOGY

GIẢI PHÁP MỤC TIÊU TOÀN DIỆN
ISO 9001:2015

GIẢI PHÁP XỬ LÝ TRIỆT ĐỂ PHÈN TRONG AO NUÔI



GIẢI PHÁP AN
TOÀN, HIỆU
QUẢ NHANH
CHÓNG

CHỮA CÁC
CHŨNG VI SINH
ĐẶC BIỆT CHUYÊN
XỬ LÝ PHÈN

AN TÂM TUYỆT
ĐỐI VỚI PHÈN
SẮT - PHÈN
NHÔM



TRƯỚC KHI XỬ LÝ



SAU KHI XỬ LÝ



AQUALUM CONC

*Vi sinh chuyên xử lý phèn ao nuôi
Hiệu quả ngay từ lần đầu tiên sử dụng*

- Xử lý sạch phèn sắt, phèn nhôm hiệu quả.
- Khắc phục hiện tượng vàng chân, vàng mang, vàng phụ bộ.
- Nước chuyển màu đẹp, ổn định.
- Hiệu lực kéo dài cả tháng.



SCAN ME

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SINH HÓA THÁI NAM VIỆT

126 Lã Xuân Oai, KP3, P. Tăng Nhơn Phú A, TP.Thủ Đức, TP.HCM

Email: info@thainamviet.com

Website: thainamviet.com

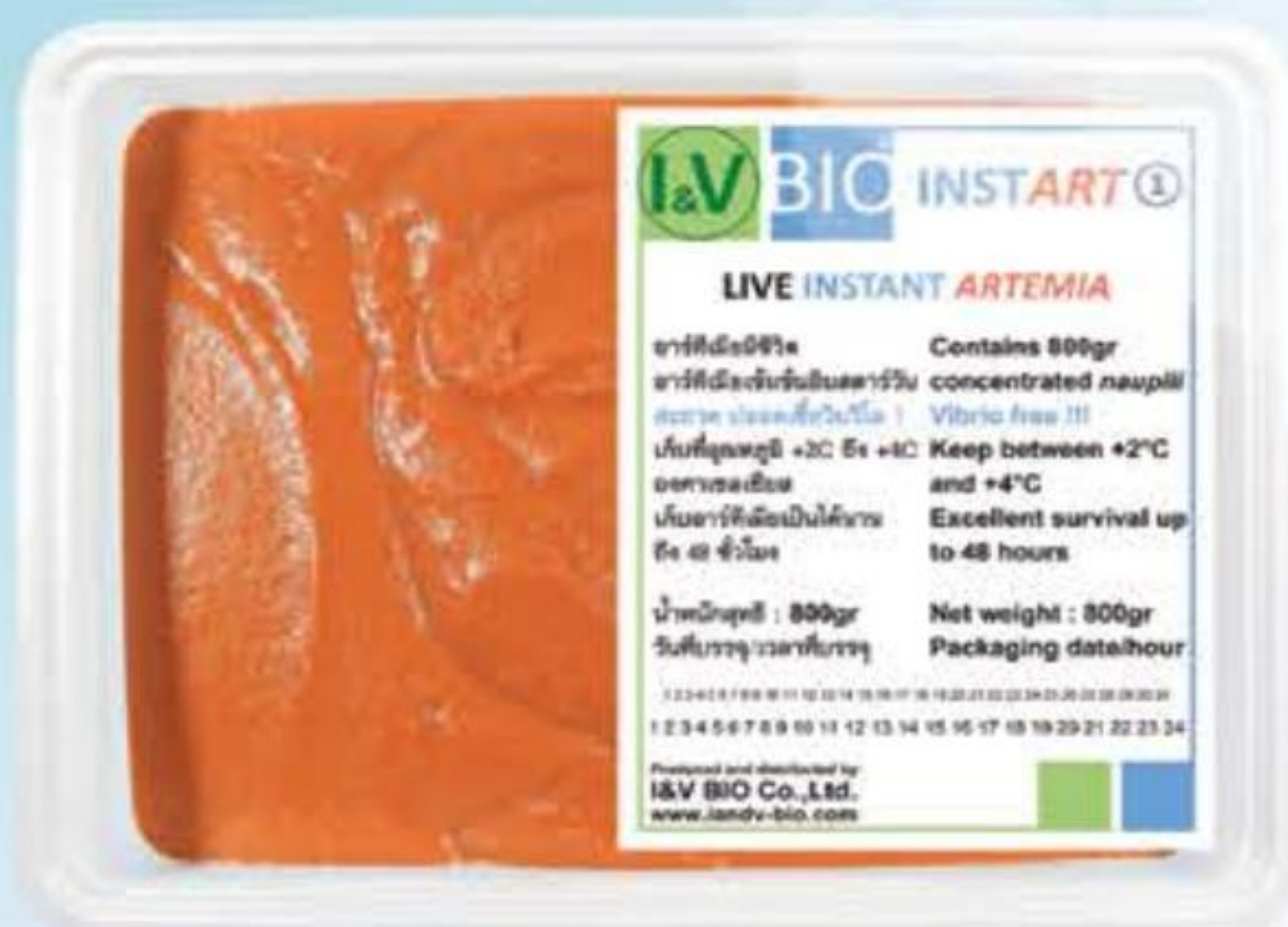
SĐT CSKH: 0888 936366

Hotline: 091 686 5938



... a better choice

INSTANT ARTEMIA



INSTANT ①
ARTEMIA TƯƠI SỐNG
Dễ sử dụng và Ổn định



INSTANT ⑤
Energy
ARTEMIA GIÀU HOÁ
TƯƠI SỐNG
Làm giàu với Selco®
Spirulina, Vit. C

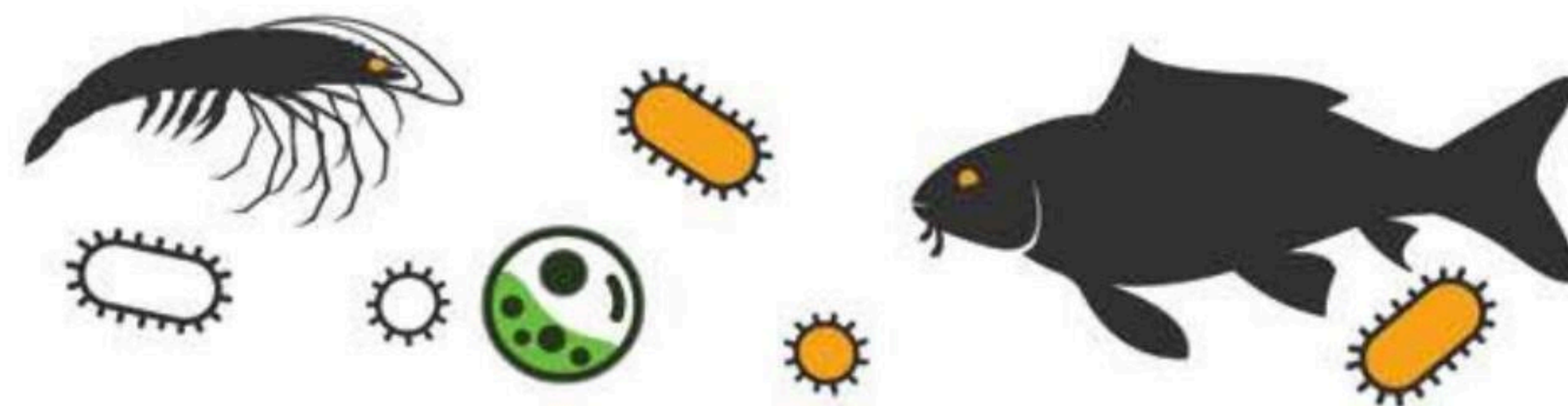
INSTANT ARTEMIA

- ✓ **Sẵn sàng cho ăn**
- ✓ **Không nhiễm Vibrio, EMS, EHP...**
- ✓ **Sạch vỏ, trứng ung**
- ✓ **Không phải ấp nở**
- ✓ **Giảm chi phí điện nước, nhân công**
- ✓ **Dễ quản lý, tránh thất thoát**
- ✓ **Giao hàng hằng ngày đến tận trại, trên toàn quốc**



0937 967 168 • 0259 386 5358

www.iandv-bio.com | e-mail : sales@iandv-bio.vn



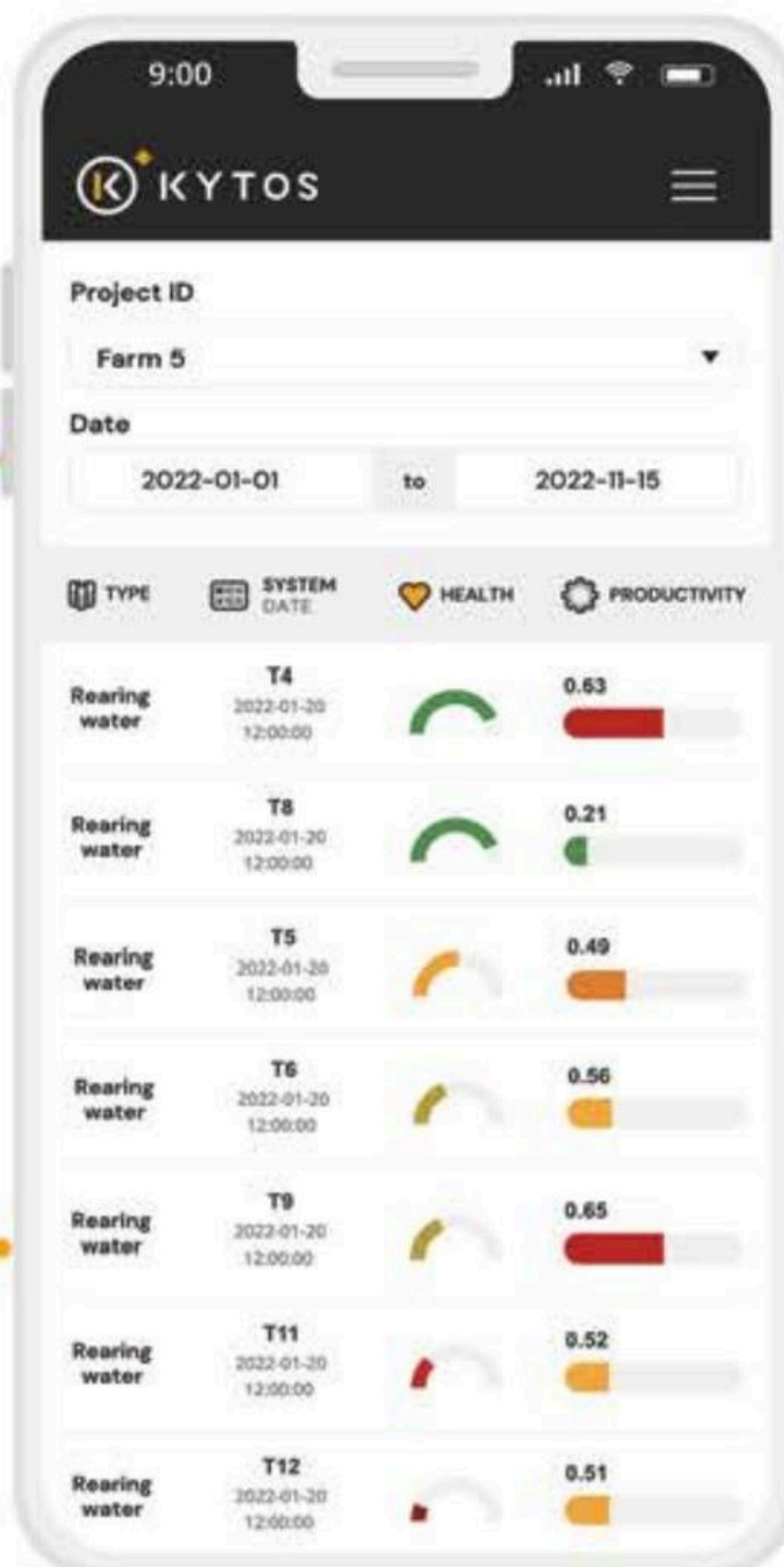
Công nghệ tiên tiến, Dễ tiếp cận

Quản lý hệ vi sinh vật một cách **Thông minh**



Quản lý sức khỏe hệ vi sinh vật mọi lúc mọi nơi

- Bảng tổng quát sức khỏe hệ vi sinh vật
- Trên 10 chỉ số sức khỏe
- Xác định kịp thời các vấn đề về sức khỏe
- Đề xuất các sản phẩm khuyến dùng

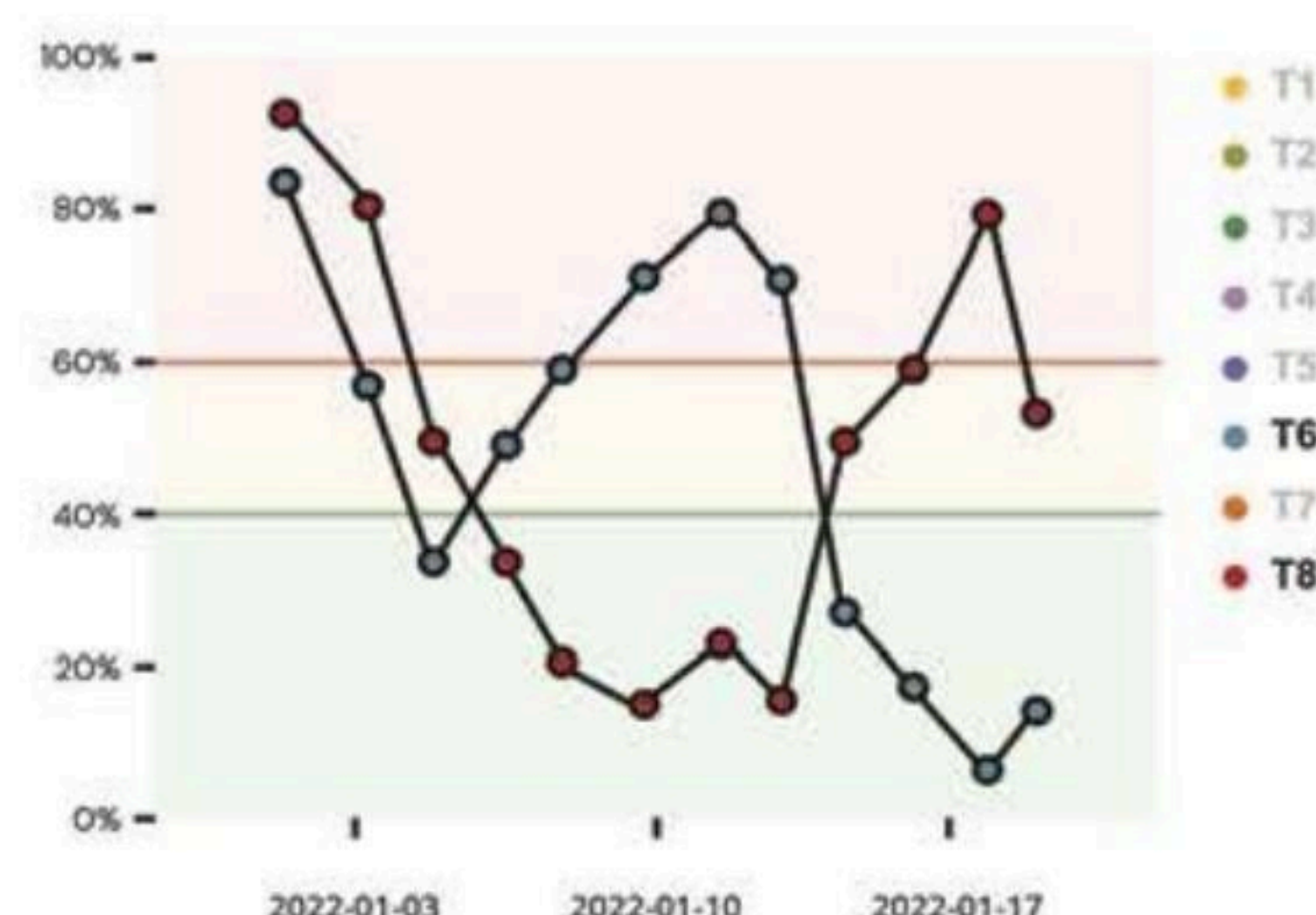


Ứng dụng có thể được tùy chỉnh

- Thêm logo của quý công ty
- Kết nối dữ liệu của công ty với Kytos

Cải thiện đội ngũ Hỗ trợ kỹ thuật

- Đồ thị chi tiết hỗ trợ việc ra quyết định
- Ứng dụng sản phẩm để hỗ trợ khách hàng



Công cụ A.I. giúp tối ưu hoá hệ vi sinh vật

- Hệ thống nuôi tuần hoàn (RAS)
- Tôm
- Trồng trọt
- và còn nhiều hơn nữa

Một giải pháp cho mọi vấn đề

Tăng **Tỉ lệ sống** và **Sự ổn định** của farm nuôi

Công nghệ A.I. giúp tối ưu hoá:

- Thay nước
- Thời gian chuyển tôm
- Sử dụng vi sinh
- Giảm thiểu sử dụng hoá chất và kháng sinh

Dịch vụ nhanh chóng!

- Kết quả kịp thời nhờ chương trình lấy mẫu được chuẩn hoá
- Hỗ trợ và hướng dẫn tận tình

Kiểm tra

Làm quen với hệ vi sinh vật



- Dụng cụ lấy mẫu KyotoVial
- Truy cập ứng dụng KytoApp
- Chỉ số sức khỏe hệ vi sinh vật

Sàng lọc

Trở thành chuyên gia sức khỏe hệ vi sinh vật



- Bao gồm chương trình Kiểm tra
- Chỉ thị định danh tảo
- Chỉ thị định danh khuẩn

Quản lý

Làm chủ cách quản lý sức khỏe hệ vi sinh vật



- Bao gồm chương trình Sàng lọc
- Ứng dụng sản phẩm dựa trên dữ liệu
- Chuyên viên hỗ trợ khách hàng tận tâm



NANO BUBBLES



LỢI ÍCH

- Tiết kiệm chi phí
- Ổn định oxy hòa tan
- Nâng cao năng suất, lợi nhuận
- Dễ dàng lắp đặt, sử dụng
- Kích thước siêu nhỏ 80-120nm
- Nano Bubbles tồn tại lâu trong nước
- Giảm vi khuẩn, giúp môi trường nước sạch

LIÊN HỆ

☎ 028.668.101.95

🌐 Bhnenc.com

✉ Bhnenc@gmail.com

🏠 DP-18 Dragon Parc2, Đường Nguyễn Hữu Thọ,
Xã Phước Kiển, Nhà Bè, TP.HCM

Cách Nano Bubbles đang thay đổi ngành NTTS

Công nghệ Nano Bubbles đang tạo ra một cuộc cách mạng trong ngành nuôi trồng thủy sản (NTTS), mang lại những thay đổi đáng kể trong quản lý nước, cải thiện sức khỏe vật nuôi và nâng cao năng suất sản xuất. Không chỉ cải thiện chất lượng nước mà còn giúp giảm chi phí và tối ưu hóa hiệu quả sản xuất.

Chất lượng nước - Yếu tố quyết định

Trong những thách thức lớn của ngành NTTS là duy trì chất lượng nước tốt. Nano bubbles đã chứng minh khả năng tăng nồng độ oxy hòa tan (DO) trong nước, một yếu tố quan trọng đối với sự phát triển của cá và tôm. Với khả năng truyền oxy cao hơn 85%, đảm bảo môi trường nước luôn giàu oxy, giảm stress cho vật nuôi và cải thiện tốc độ tăng trưởng.

Ứng dụng công nghệ hiện đại

Nano bubbles là các bong bóng khí có kích thước 80 - 120 nm, có khả năng tồn tại lâu trong nước và mang điện tích âm. Chúng có khả năng hấp thụ và giảm các chất ô nhiễm, vi khuẩn và tảo có hại trong nước, giúp duy trì môi trường sống

trong sạch và an toàn cho thủy sản. Được ứng dụng trong nhiều lĩnh vực, công nghệ này đang ngày càng chứng minh được giá trị của mình.

Tiết kiệm chi phí - Tăng hiệu quả

Khả năng giảm chi phí vận hành. Với hiệu suất truyền oxy cao và tốc độ sản xuất nhanh, Nano Bubbles giúp giảm đáng kể chi phí điện năng và đầu tư thiết bị sục khí. Điều này không chỉ mang lại lợi nhuận kinh tế mà còn giúp các trang trại thủy sản duy trì hoạt động bền vững, thân thiện với môi trường.

Ứng dụng thực tiễn - Bước tiến lớn

Công nghệ Nano Bubbles đang được áp dụng rộng rãi trong các trang trại thủy sản



Nhân viên kỹ thuật B.H.N đến trang trại tôm tại Bến Tre để khảo sát và tư vấn lắp đặt công nghệ Nano Bubbles



Nhân viên kỹ thuật B.H.N đến trang trại nuôi cá tầm tại Đà Lạt để khảo sát và tư vấn lắp đặt công nghệ Nano Bubbles

trên toàn thế giới. Tại Việt Nam, các trang trại nuôi tôm và cá đã chứng kiến sự cải thiện rõ rệt về chất lượng nước và sức khỏe vật nuôi. Duy trì pH ổn định, giảm tảo và vi khuẩn có hại, tạo điều kiện thuận lợi cho vi khuẩn có lợi phát triển.

Công ty TNHH B.H.N đang tìm kiếm nhà phân phối cho sản

phẩm Nano Bubbles chất lượng cao của chúng tôi. Sản phẩm giúp cải thiện chất lượng nước và tăng năng suất NTTS. Chúng tôi cung cấp hỗ trợ kỹ thuật toàn diện và chính sách hợp tác linh hoạt. Liên hệ ngay để biết thêm chi tiết.

B.H.N

TÌM KIẾM NHÀ PHÂN PHỐI

CÔNG TY TNHH B.H.N ĐANG TÌM KIẾM NHÀ PHÂN PHỐI CHO SẢN PHẨM NANO BUBBLES CHẤT LƯỢNG CAO

LIÊN HỆ: 028.668.101.95

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH B.H.N

Số điện thoại: 028.668.101.95

Website: bhnenc.com

Email: bhnenc@gmail.com

Địa chỉ: Số DP-18 Dragon Parc2, KDC Phú Long, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh



SITTO VIỆT NAM CÔNG BỐ TEM CHỐNG GIẢ

Tem xác thực chính hãng cho nhãn hàng chăm sóc thú cưng



SITTO Việt Nam

Sitto Việt Nam - Đại diện độc quyền các sản phẩm Vetsynova tại thị trường Việt Nam chính thức công bố tem chính hãng được dán trên tất cả sản phẩm để tránh tình trạng hàng giả/nhái, sản phẩm trôi nổi không rõ nguồn gốc trên thị trường hiện nay gây ảnh hưởng đến sức khỏe của các bé yêu và những hậu quả nghiêm trọng khác.



Sản phẩm được dán tem chống giả, chính hãng

Trong quá trình phân phối sản phẩm chăm sóc thú cưng của nhãn hàng VetSynova, chúng tôi nhận thấy trên thị trường đang có rất nhiều shop bán hàng các sản phẩm VF+ Core không rõ nguồn gốc xuất xứ thông qua các kênh website thương mại điện tử, fanpage và các kênh trực tiếp khác. Để đảm bảo Quý khách hàng được cung cấp các dòng sản phẩm VF+ Core chính hãng, đúng nguồn gốc xuất xứ, đạt tiêu chuẩn chất lượng và đáp ứng được các yêu cầu khắt khe từ phía nhà sản xuất, Sitto Việt Nam chính thức công bố tem chính hãng được dán trên tất cả sản phẩm để tránh tình trạng hàng giả/nhái, sản phẩm trôi nổi không rõ nguồn gốc trên thị trường hiện nay gây ảnh hưởng đến sức khỏe của các bé yêu và những hậu quả nghiêm trọng khác. Khuyến cáo mọi hoạt động kinh doanh, mua bán hàng giả/hàng nhái, sản phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ là vi phạm pháp luật hiện hành và sẽ bị xử lý theo pháp luật. Khi có bất kỳ nghi ngờ nào về sản phẩm, Khách hàng liên hệ ngay với Sitto Việt Nam để được hỗ trợ xác minh và tư vấn thỏa đáng.

Nhằm đảm bảo an toàn và quyền lợi Khách hàng nên kiểm tra và lựa chọn sản phẩm có dán tem chống giả trước và sau khi mua:

- Kiểm tra tem chống hàng giả dán trên sản phẩm;

- Dùng camera máy quét mã code xác thực hàng chính hãng;

- Chọn mua sản phẩm Vetsynova từ kênh bán hàng chính thức của Sitto Việt Nam và hệ thống đại lý ủy quyền chính hãng là góp phần giúp thú cưng của bạn mạnh khỏe và hạnh phúc mỗi ngày;

Hướng dẫn cách kiểm tra tem xác thực: Khách hàng mua sản phẩm, sau đó cào nhẹ lớp bạc phủ trên mã QR Code. Sử dụng Camera máy điện thoại quét mã QR Code để xác thực sản phẩm chính hãng.

- Bước 1: Kiểm tra tem chống hàng giả - Tem chính hãng có logo Sitto Vietnam bên

trái và mã QR code bên phải có lớp bạc phủ hình tròn ở giữa.

- Bước 2: Cào nhẹ lớp bạc phủ.

- Bước 3: Dùng camera máy điện thoại để quét mã QR code. Bấm chọn địa chỉ "vcheck.vn". Lúc này giao diện màn hình sẽ hiện ra dòng chữ "Sản phẩm chính hãng" với số lần quét là 1.

Việc xác minh này thực hiện 1 lần đầu tiên và duy nhất để tránh đi tình trạng kẻ xấu có ý định đánh cắp sản phẩm giả vào và tiếp tục thực hiện hành vi xấu.

Lưu ý: Nếu khách hàng sử dụng app check mã bên thứ 3 (ví dụ Zalo hoặc app check khác) để quét mã QR Code sẽ nhận được thông tin đã được xác thực sau đây:



Các bước kiểm tra tem chống giả bằng camera máy điện thoại



Kiểm tra tem chống giả sử dụng ứng dụng thứ 3

Kiên Giang nuôi tôm hiệu quả với giải pháp từ C.P. Việt Nam



Với bộ giải pháp hoàn chỉnh từ tôm giống, thức ăn, chế phẩm sinh học, mô hình, suốt nhiều năm qua C.P. Việt Nam đã đồng hành cùng khách hàng trên khắp mọi miền đất nước, chinh phục hàng loạt vụ nuôi thành công. Trong nội dung bài viết hôm nay, kính mời Quý khách hàng cùng tìm hiểu những câu chuyện nuôi tôm hiệu quả tại TP Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang từ anh Lê Phước Đức với kết quả 135 ngày nuôi đạt size 14,7 con/kg và anh Lê Trường An nuôi tôm đạt size 28 con/kg sau 106 ngày nuôi.



C.P. Việt Nam xác nhận kích cỡ kỷ lục 14,7 con/kg sau 135 ngày nuôi tại khu nuôi anh Đức

Ảnh: C.P. Việt Nam

Hiệu quả nuôi vượt trội

Anh Lê Phước Đức với kết quả 135 ngày nuôi đạt size 14,7 con/kg:

Có dịp gặp gỡ anh Đức vào đầu tháng 6/2024, chúng tôi được anh dẫn đi thăm khu nuôi của mình. Tại đây, anh chia sẻ: “Hiện thị trường giá tôm giảm thấp khiến người nuôi gặp không ít khó khăn, để đảm bảo lợi nhuận, tôi quyết tâm nuôi tôm về kích cỡ lớn. Trong vụ này, tôi thả 780.000 tôm giống CPF-TURBO G20, hiện tôm đã được 105 ngày tuổi, đạt kích cỡ 21 con/kg rất khỏe mạnh, gan ruột đẹp và đang tiếp tục chăm sóc về kích cỡ lớn hơn”.

Dẫn chúng tôi đến ao nuôi, nhắc nhá lên tôm bung tanh tách, anh Đức cho biết: “Tốc

độ phát triển của tôm giống C.P. Việt Nam rất nhanh, thời điểm tôm 75 ngày tuổi đạt kích cỡ 40 con/kg thì tôi tiến hành san thưa với mật độ nuôi 200 con/m², tỷ lệ sống gần như 100%. Khi tôm được 90 ngày tuổi đạt kích cỡ 28 con/kg thì bắt đầu thu tỉa và đến nay đúng 105 ngày tuổi, tôm đạt kích cỡ 21 con/kg, giai đoạn này tốc độ phát triển vô cùng ấn tượng”.

Để có được kết quả xuất sắc đó, anh Đức cho biết trong vụ nuôi này, anh sử dụng thức ăn của C.P. Việt Nam với hàm lượng protein 43% nhãn hiệu TURBO để thúc tôm lớn nhanh. “Sử dụng thức ăn TURBO tôi thấy màu sắc tôm rất đẹp, tôm chắc thịt nặng cân, về size rất nhanh, giúp rút ngắn thời

gian nuôi, tiết kiệm chi phí, giá bán cũng cao hơn do tôm có cỡ lớn, nhờ đó, lợi nhuận tốt hơn”, anh Đức chia sẻ thêm.

Bên cạnh đó, trong suốt vụ nuôi anh Đức luôn sử dụng các chế phẩm sinh học của C.P. Việt Nam, từ sản phẩm vi sinh như: SUPER VS, VIBROTECH, C.P. BIO PLUS,... đến các sản phẩm bổ sung khoáng chất như: SODAMIX, SODA PURE, MINOMIX,... để quản lý tốt môi trường ao nuôi, giúp tôm lớn nhanh.

Kết quả trong vụ thu hoạch vào tháng 7/2024 vừa qua, anh Đức thu hoạch tôm lần lượt ở các kích cỡ 40, 28, 20 con/kg và kích cỡ kỷ lục 14,7 con/kg chỉ sau 135 ngày nuôi, tổng sản lượng lên đến 23,8 tấn. Đàn tôm khỏe mạnh, lớn nhanh, kích cỡ đồng đều,



Anh Đức sử dụng thức ăn TURBO và các chế phẩm sinh học C.P. Việt Nam giúp tôm lớn nhanh



Diện tích khu nuôi 4 ha theo mô hình CPF-Combine



Anh An hài lòng với tốc độ lớn nhanh đột phá của tôm giống CPF-TURBO G20



Ao nuôi diện tích 1.000 m² với mật độ 240 con/m² tại khu nuôi 7 ha của anh An

tôm cỡ lớn bán được giá cao giúp anh thu về lợi nhuận tối ưu trong vụ nuôi.

Tôm nuôi của anh Lê Trường An đạt size 28 con/kg sau 106 ngày:

Khu nuôi của anh An có quy mô 7 ha, bao gồm 5 ao nuôi theo mô hình CPF-Combine. Cũng giống như anh Đức, anh An đã tin tưởng sử dụng 100% tôm giống và thức ăn từ C.P. Việt Nam và thu về kết quả ấn tượng trong vụ thu hoạch tháng 7 vừa qua. Được biết vào đầu vụ nuôi, anh An thả tổng số 720.000 tôm giống CPF-Turbo G20, kết hợp sử dụng thức ăn C.P. với hàm lượng protein 43% nhãn hiệu TURBO, nhờ đó, tôm nuôi phát triển rất nhanh. Với mật độ nuôi 240 con/m², ở thời điểm 70 ngày tuổi tôm đạt size 40 con/kg, sau đó anh tiến hành thu tỉa lần lượt ở các kích cỡ 32, 30 và 28 con/kg khi tôm được 106 ngày nuôi, tổng sản lượng đạt hơn 27 tấn tôm.



Tôm giống CPF-TURBO G20 105 ngày tuổi đạt kích cỡ 21 con/kg tại khu nuôi của anh Đức

Giải pháp hoàn chỉnh

Mặc dù trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, giá tôm nhiều biến động nhưng với bộ giải pháp nuôi hoàn chỉnh từ tôm giống, thức ăn, chế phẩm sinh học,

mô hình, C.P. Việt Nam luôn khẳng định giá trị của mình, khi không những giúp khách hàng nuôi tôm về được kích cỡ kỷ lục mà còn lớn nhanh với tốc độ đột phá. Xin cảm

ơn anh Đức, anh An về câu chuyện nuôi tôm của mình, kính chúc hai anh và Quý khách hàng có vụ mùa thành công, thắng lợi.

C.P. VIỆT NAM



Sử dụng hiệu quả enzyme trong NTTS

Việc bổ sung thêm enzyme vào khẩu phần ăn hàng ngày nhằm hạn chế ảnh hưởng của các yếu tố kháng dinh dưỡng có trong thức ăn; cải thiện khả năng sử dụng các axit amin, năng lượng; giảm thiểu độc tố trong cơ thể động vật, giảm ô nhiễm môi trường,...



Vai trò

Enzyme là chất xúc tác sinh học có thành phần cơ bản là protein. Enzyme được ứng dụng rất nhiều trong các ngành công nghiệp khác nhau như sản xuất chất tẩy rửa, dược phẩm, công nghiệp giấy, sản xuất bột, chế biến sữa và phô mai, nước giải khát, sản xuất thức ăn chăn nuôi,... Bên cạnh những lợi ích trong ngành công nghiệp, enzyme còn có tầm ảnh hưởng vô cùng quan trọng đối với ngành nông nghiệp, đặc biệt là hoạt động nuôi trồng thủy sản (NTTS).

Trong NTTS, mục đích chính của enzyme là cải thiện hệ tiêu hóa. Đặc biệt ở giai đoạn ấu trùng, vật nuôi thường thiếu một số enzyme quan trọng do đường ruột còn kém phát triển, dẫn đến thiếu chất dinh

dưỡng, gia tăng tỷ lệ chết. Ở giai đoạn trưởng thành, một số loài thủy sản cũng sẽ thiếu enzyme nhất định. Bởi giai đoạn này, cơ thể thủy sản có thể tự sản sinh một số enzyme quan trọng để tiêu hóa thức ăn, bên cạnh đó hệ vi sinh vật hữu ích trong đường ruột cũng tiết enzyme để tham gia vào quá trình tiêu hóa. Tuy nhiên, trong thành phần thức ăn ngày nay có nhiều chất khó tiêu hóa, thậm chí cản trở quá trình tiêu hóa, do đó các loại enzyme nội tại cơ thể động vật thủy sản không đủ để đáp ứng quá trình phân hủy này. Do đó, thủy sản dễ mắc các bệnh liên quan đến hệ tiêu hóa như bệnh phân trắng, tổn thương các thụ thể hấp thụ dinh dưỡng, đi phân sống và gây ô nhiễm môi trường.

Ngoài ra, enzyme còn thúc đẩy quá trình phân hủy hữu cơ, tạo ra nhiều bề mặt hoạt động hơn cho vi sinh vật hữu ích phát triển.

Một số enzyme thường sử dụng trong NTTS gồm: Protease, Amylase, Lipase, Cellulase, Xylanase. Các enzyme này có tác dụng làm tăng sự sẵn có của các chất dinh dưỡng, cải thiện hấp thụ chất dinh dưỡng trong hệ tiêu hóa và thúc đẩy tốc độ tăng trưởng của vật nuôi.

Giải pháp từ Khoa Học Xanh

Hiểu rõ được tầm quan trọng của enzyme, Công ty TNHH Kỹ Thuật Công Nghệ Khoa Học Xanh đã hợp tác với Tập đoàn Angel Yeast - một trong những tập đoàn sản xuất

men vi sinh lớn nhất trên thế giới để mang đến cho người nuôi các sản phẩm enzyme ưu việt:

● ALKALINE PROTEASE - ENZYME TIÊU HÓA ĐẶM ĐẶC:

- Thành phần (min): 200.000 IU/g.

- Hỗ trợ cho quá trình tiêu hóa, tối ưu hóa khả năng hấp thụ dinh dưỡng từ đó tăng trọng lượng cơ thể vật nuôi, hạn chế sự xâm nhập của các vi khuẩn có hại.

- Trường hợp tôm, cá đang điều trị kháng sinh, enzyme giúp hỗ trợ và giảm tải cho hệ thống gan tụy trong quá trình tiêu hóa.

- Giảm chi phí thức ăn và sự thải ra chất dinh dưỡng vào môi trường, từ đó giảm thiểu chất thải tích lũy và quá trình kỵ khí ở đáy ao, hồ nuôi thủy

sản, giảm ô nhiễm môi trường nước.

Hướng dẫn sử dụng:

- Khuyến khích phối loãng trước khi sử dụng: 10 kg ALKALINE PROTEASE + 90 kg đường Dextro (hoặc malto dextrin), hỗn hợp thu được có hàm lượng 20.000 IU/g (tương đương 20.000.000 IU/kg).

- Trộn 2 - 3 g cho 1 kg thức ăn, ngày dùng 2 lần trong suốt quá trình nuôi.

- Sản xuất thức ăn chăn nuôi: 50 - 80 g/tấn thức ăn.

● **PROTEASE (NEUTRAL) FNP-50:**

- Là một enzyme hòa tan trong nước, phân giải protein sang dạng cấu trúc dễ hấp thu, hỗ trợ vi sinh tiêu hóa làm tôm, cá hấp thu tối đa dinh dưỡng giúp tôm, cá lớn nhanh.

- Thành phần (min): 50.000 IU/g.

- Trong môi trường nước được khuyến khích sử dụng vì tạo axit trung tính, hoạt động tốt ở điều kiện pH 6,5 - 7,5.

- Phân giải thức ăn dư thừa và phân tôm, cá giúp vi sinh hoạt động hiệu quả và giảm khí độc, hỗ trợ phân hủy xác tảo.

- Thường được sử dụng kết hợp với một số loại enzyme khác như protease, amylase, phytase... và các loại vi sinh vật chủng *Bacillus* để phân giải các chất hữu cơ, mùn bã trong môi trường nước.

Hướng dẫn sử dụng:

- Trộn 50 g/1 tấn thức ăn.
- Xử lý nước: Dùng 200 - 500 g/5.000 m³.

● **PROTEASE AXIT:**

- Protease axit hoạt động tốt nhất ở điều kiện axit (pH 2 - 5).

- Thành phần (min): 100.000 IU/g.

- Bổ sung protease vào khẩu phần ăn của tôm, cá nhằm tối ưu hóa quá trình tiêu hóa protein và hấp thu axit amin.

- Cải thiện tốc độ tăng trưởng, hỗ trợ sức khỏe đường ruột, tiêu hóa protein tốt hơn



sẽ làm giảm khí amoniac thải ra từ phân.

Hướng dẫn sử dụng:

- Khuyến khích phối loãng trước khi sử dụng: 10 kg PROTEASE ACID + 90 kg đường Dextrose (hoặc malto dextrin), hỗn hợp thu được có hàm lượng 10.000 IU/g (tương đương 10.000.000 IU/kg).

- Trộn 3 - 5 g hỗn hợp thu được cho 1 kg thức ăn.

- Xử lý nước: Dùng 200 - 500 g/5.000 m³.

● **AMYLASE FAM-5:**

- Thành phần (min): 5.000 IU/g.

- Phân hủy các chất hữu cơ có nguồn gốc tinh bột từ thức ăn dư thừa, chất thải của động vật thủy sản, từ đó cải thiện môi trường nước, giảm nhớt bọt.

- Giúp chuyển hóa carbohydrate, phân giải tinh bột từ nguồn nguyên liệu thức ăn thành glucose cho cơ thể vật nuôi dễ dàng hấp thụ, tiêu hóa tốt và mau lớn.

- Phân hủy các đường đa phân tử (polysaccharides) và thành phần thức ăn có bản chất là tinh bột để tôm, cá hấp thụ tốt hơn.

- Phòng ngừa một số bệnh lý đường tiêu hóa phổ biến như rối loạn chức năng tiêu hóa, viêm nhiễm,...

- Thường được sử dụng kết hợp với một số loại enzyme khác như Protease, Cellulase, Phytase... và các loại vi sinh vật chủng *Bacillus* để phân giải các chất hữu cơ, mùn bã trong môi trường nước.

Hướng dẫn sử dụng:

- Trộn vào thức ăn: 60 - 100 g/tấn thức ăn.

- Xử lý môi trường: 300 - 500 g/5.000 m³.

● **CELLULASE FCE-10:**

- Thành phần (min): 10.000 IU/g.

- Giúp phân giải các loại thức ăn giàu chất xơ, hỗ trợ tiêu hóa cho vật nuôi, tăng cường khả năng hấp thu dinh dưỡng tại đường ruột, tăng sức

đề kháng chống lại nhiều mầm bệnh từ môi trường bên ngoài.

- Có tác dụng trong việc xử lý xác tảo tàn, duy trì màu nước, ổn định pH.

- Thường được sử dụng kết hợp với một số loại enzyme khác như protease, amylase, phytase... và các loại vi sinh vật chủng *Bacillus* để phân giải các chất hữu cơ, mùn bã trong môi trường nước.

- Cellulase có khả năng phá vỡ màng biofilm của vi khuẩn, giúp tăng cường hiệu quả của các điều trị kháng khuẩn và giảm sự lan truyền của vi khuẩn gây hại.

Hướng dẫn sử dụng:

- Trộn vào thức ăn: 15 - 30 g/tấn thức ăn.

- Xử lý môi trường: 200 - 500 g/5.000 m³ nước.

● **XYLANASE FXY-100:**

- Thành phần (min): 100.000 IU/g.

- Làm giảm độ nhớt của thức ăn (tăng khả năng tiếp cận giữa axit dạ dày và thức ăn). Tăng cường khả năng tiêu hóa thức ăn, giúp thủy sản hấp thu chất dinh dưỡng tốt hơn. Giảm thiểu bệnh đường tiêu hóa, thủy sản tăng trưởng tốt.

- Giảm tiêu tốn thức ăn, tăng lợi nhuận NTTS.

- Ổn định chất lượng sản phẩm thức ăn chăn nuôi.

- Phân hủy các polysaccharide trong nước thải, làm sạch nước ao nuôi.

Hướng dẫn sử dụng:

- Trộn với thức ăn: 20 - 30 g/tấn thức ăn.

- Xử lý nước: 200 - 500 g/5.000 m³.

TRƯỜNG HẢI TIẾN

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH Kỹ Thuật Công Nghệ Khoa Học Xanh

Địa chỉ: Lô LF26, đường số 2, KCN Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Hotline: 091616.8200

Website: khoahocxanh.com

Xuất khẩu thủy sản tăng trưởng mạnh

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), xuất khẩu thủy sản tháng 7/2024 ước đạt trên 885 triệu USD, tăng 14% so cùng kỳ năm trước. Kim ngạch xuất khẩu tất cả các sản phẩm chủ lực đều có tăng trưởng khởi sắc hơn; trong đó, xuất khẩu tôm tăng 11%, mức tăng trưởng cao nhất kể từ đầu năm. Xuất khẩu cá tra cũng có tín hiệu sáng hơn với mức tăng 23%.

Đây là tháng có kim ngạch xuất khẩu cao nhất kể từ đầu năm tới nay. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam đạt 5,28 tỷ USD.

VASEP nhận định, xét về phân khúc sản phẩm đông lạnh, Mỹ và EU sẽ là 2 thị trường kỳ vọng trong nửa cuối năm trước những tín hiệu tích cực như kinh tế hồi phục, lạm phát giảm, lãi suất giảm có thể sẽ kích cầu ở những thị trường này.

Trong khi đó, xuất khẩu hàng đông lạnh sang Trung Quốc vẫn chưa đột phá với giá tương đối thấp. Tuy nhiên, các mặt hàng tươi sống như tôm hùm, cua, ngao, ốc... của Việt Nam sẽ vẫn hút khách hàng Trung Quốc trong thời gian tới.

NGUYỄN HẰNG



Tháng 7/2024, xuất khẩu tôm có mức tăng trưởng cao nhất kể từ đầu năm

Ảnh: VM

Doanh nghiệp nỗ lực tăng tốc cuối năm

Ngành tôm đang đối mặt với hai vấn đề lớn đó là giá tôm xuất khẩu sang các thị trường thấp do phải cạnh tranh với tôm Ecuador, Ấn Độ. Vấn đề nữa là dịch bệnh trên tôm nuôi diễn biến phức tạp, chưa được khắc phục, có khả năng gây thiếu nguyên liệu tôm trong các tháng cuối năm 2024. Tuy nhiên, theo VASEP, đối mặt với rất nhiều khó khăn, các doanh nghiệp xuất khẩu tôm luôn chủ động có chiến lược cho riêng mình. Điển hình như thị trường Mỹ tuy có sức tiêu thụ lớn, nhưng tôm Việt gặp bất lợi trong cạnh tranh với tôm giá rẻ đến từ Ecuador và Ấn Độ và gần đây là giá cước vận tải tăng mạnh. Do đó, hầu hết doanh nghiệp đều giảm tỷ trọng xuất khẩu vào thị trường này, tập trung cho thị trường gần như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Trung Quốc... Có doanh nghiệp thì chủ động về hoạt động nuôi, đề ra giải pháp nuôi và thu hoạch, để bán được giá tốt hơn.

THANH HIẾU

MINH PHÚ

Hoạt động sản xuất giống và nuôi tôm có hiệu quả

Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (mã cổ phiếu MPC - sàn UPCoM) vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý II/2024 với doanh thu thuần đạt 3.738 tỷ đồng, tăng 59% so cùng kỳ năm trước. Kết quả, Thủy sản Minh Phú ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt 38,4 tỷ đồng gấp gần 4 lần so cùng kỳ năm trước. Ban lãnh đạo Thủy sản Minh Phú cho biết, kết quả kinh doanh trong kỳ có sự tăng trưởng tích cực là nhờ hoạt động sản xuất của các công ty nuôi tôm giống và tôm thương phẩm trong tập đoàn đã có hiệu quả. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, lợi nhuận sau thuế đạt 46 tỷ đồng, cải thiện đáng kể so với mức lỗ 88 tỷ đồng trong nửa đầu năm trước. Như vậy, sau 6 tháng đầu năm 2024, Thủy sản Minh Phú đã hoàn thành 35% kế hoạch doanh thu và 3,6% kế hoạch lợi nhuận cả năm nay.



LÊ LOAN

C.P. VIỆT NAM

Đồng hành cùng “Kỳ nghỉ Hồng 2024”

Ngày 19 - 20/7/2024, Công ty CP Chăn nuôi C.P. Việt Nam vinh dự được đồng hành cùng Chiến dịch thanh niên tình nguyện “Kỳ nghỉ Hồng 2024”. Tại đây, đại diện C.P. Việt Nam đã trao tặng 2 công trình “Tuyến đường thấp sáng đường quê”, góp phần thay đổi diện mạo khu vực, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Đồng thời, trao tặng 2.000 con gà giống cùng thức ăn chăn nuôi nhằm hỗ trợ mô hình sinh kế cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tại xã Thanh Tương và Hồng Thái (huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang) cùng các phần quà của công ty cho những gia đình khó khăn, cựu thanh niên xung phong và các em học sinh nghèo vượt khó học giỏi. Đây cũng là chương trình đánh dấu kỷ niệm 10 năm C.P. Việt Nam đồng hành cùng Đoàn Bộ NN&PTNT trong các hoạt động thiết thực hướng tới cộng đồng.

NAM CƯỜNG

GROBEST VIỆT NAM

Tổ chức cuộc thi “Bước chân thị trường”

Vừa qua, Công ty TNHH Grobest Industrial (Việt Nam) đã tổ chức cuộc thi “Bước chân thị trường”, một sự kiện đầy ý nghĩa và sôi động dành cho nhân viên thị trường. Cuộc thi không chỉ là dịp để nâng cao sức khỏe mà còn là cơ hội tuyệt vời để thể hiện tinh thần đoàn kết và giải trí sau những giờ làm việc căng thẳng. Kể từ khi thành lập, Grobest Việt Nam không chỉ chú trọng đến việc nâng cao chuyên môn mà còn luôn quan tâm đến sức khỏe và đời sống tinh thần của nhân viên. “Bước chân thị trường” chính là minh chứng cho cam kết này. Đây là một hành trình tuyệt vời, khẳng định giá trị cốt lõi mà Grobest Việt Nam luôn hướng đến. Grobest là một tập đoàn Quốc tế lớn của Đài Loan, được thành lập 1974 có trụ sở tại Vương quốc Anh. Tháng 4/2000, Tập đoàn Grobest quyết định đầu tư vào Việt Nam, bằng việc xây dựng nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản tại Biên Hòa, Đồng Nai.

THÁI THUẬN

UNI-PRESIDENT

Chia sẻ giải pháp nuôi tôm hiệu quả

Ngày 31/7/2024, Công ty TNHH Uni-President Việt Nam đã tham dự Hội nghị “Giải pháp nuôi trồng và phát triển thủy sản bền vững” do Trung tâm Khuyến nông Phú Yên tổ chức. Với mong muốn đem đến cho quý bà con nuôi tôm khắp cả nước những giải pháp nuôi hiệu quả, an toàn và bền vững nhất, tại hội nghị, Uni-President Việt Nam đã trình bày về Mô hình nuôi tôm “3 Tốt” cùng với Thiết bị hút xác tôm tự động CDSS. Những chia sẻ từ công ty đã giúp cho bà con biết đến một hướng đi, giải pháp mới phát triển mô hình nuôi của mình, giúp nâng cao chất lượng sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường. Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của ngành thủy sản, Công ty TNHH Uni-President Việt Nam đã không ngừng nỗ lực nghiên cứu, tìm ra giải pháp tốt nhất cho hoạt động sản xuất, kinh doanh nhất là việc mang lại lợi nhuận cao và bền vững cho khách hàng và người nuôi.



NGUYỄN AN

SAO TA

Sản lượng và doanh số tiêu thụ tăng mạnh

Theo Công ty CP Thực phẩm Sao Ta (HoSE: FMC), tháng 7/2024, doanh số của công ty đạt 31,25 triệu USD, đây là giá trị cao nhất kể từ đầu năm đến nay. Sản lượng sản xuất tôm thành phẩm trong tháng của doanh nghiệp tăng tới 75% so cùng kỳ năm trước, đạt 4.098 tấn. Về lượng tiêu thụ, sản lượng tôm thành phẩm đạt 2.713 tấn, tăng 7% so cùng kỳ năm trước; tiêu thụ 147 tấn, giảm 22% so cùng kỳ. Theo Sao Ta, năm nay doanh nghiệp đủ đơn hàng để có thể tăng trưởng hai con số về doanh số tiêu thụ. Đến hiện tại, kết quả nuôi tôm của Sao Ta khá ổn, tôm đã thu hoạch xong vùng nuôi mới và đang thu hoạch vùng nuôi cũ, dự kiến giữa tháng 9 sẽ hoàn tất. Trong năm 2024, doanh nghiệp đặt mục tiêu mang về 210 triệu USD doanh số tiêu thụ chung với lãi trước thuế hợp nhất đạt 320 tỷ đồng, tăng lần lượt 5% và 5,2% so cùng kỳ.

DIỆU CHÂU

TẬP ĐOÀN HAID

Khánh thành nhà máy thức ăn thủy sản

Ngày 8/8/2024, Tập đoàn HaiD đã tổ chức lễ khánh thành nhà máy thức ăn thủy sản Hải Đại Vĩnh Long tại Khu công nghiệp Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Nhà máy có công suất đạt 600.000 tấn/năm. Đây là nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, thủy sản thứ 5 của Tập đoàn HaiD tại Việt Nam. Nhà máy Hải Đại Vĩnh Long có 3 dây chuyền sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, 4 dây chuyền sản xuất thức ăn cá và 4 dây chuyền sản xuất thức ăn tôm, tổng công suất lên tới 600.000 tấn/tháng. Với tổng vốn đầu tư 34,1 triệu USD, diện tích hơn 70.000 m², nhà máy Hải Đại Vĩnh Long được đầu tư rất lớn về công nghệ, xây dựng cơ sở hạ tầng bài bản, trang thiết bị hiện đại theo tiêu chuẩn thế giới, kỳ vọng đáp ứng nhu cầu thức ăn chăn nuôi và thủy sản chất lượng cao tại khu vực miền Tây và miền Nam Việt Nam.

DUY AN

VMC VIỆT NAM

Tham gia hội chợ VIETLAOEXPO 2024

Hội chợ thương mại Việt - Lào (VIETLAOEXPO 2024) do Cục Xúc tiến thương mại tổ chức thường niên tại thủ đô Viêng Chăn, Lào. VIETLAOEXPO 2024 được tổ chức từ ngày 25 - 29/7 với quy mô 200 gian hàng tiêu chuẩn, trong đó Khu gian hàng Việt Nam khoảng 100 gian hàng của các doanh nghiệp, đơn vị trưng bày và giới thiệu sản phẩm, dịch vụ với đa dạng các ngành hàng: Nông sản, thủy sản và thực phẩm chế biến, may mặc - thời trang, điện - điện tử và điện gia dụng, máy và thiết bị công nghiệp, xây dựng và vật liệu xây dựng, đồ gỗ và thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng, dược phẩm và thiết bị y tế, dịch vụ thương mại, đầu tư... Công ty VMC Việt Nam hân hạnh là một trong số những doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia VIETLAOEXPO 2024 với hai gian hàng 84, 85. Tại đây, VMC Việt Nam đã giới thiệu bộ sản phẩm cho Animal Health và Trung tâm xét nghiệm, chẩn đoán bệnh VMC Laboratory.

TRẦN TIẾN

THÁI BÌNH DƯƠNG

Sẵn sàng nhập tôm hùm giống từ Indonesia

Chiều 5/8, tại Bali, Indonesia, Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Phùng Đức Tiến đã gặp và trao đổi với Bộ trưởng Bộ Hàng hải và Nghề cá Indonesia Sakti Wahyu Trenggono về hợp tác trong lĩnh vực thủy sản. Theo đó, về tôm hùm giống, cơ quan chuyên môn hai Bộ sẽ sớm thống nhất Giấy chứng nhận kiểm dịch, thông tin, cập nhật tình hình dịch bệnh, kiểm soát dịch bệnh; Indonesia sớm mở cửa xuất khẩu mặt hàng tôm hùm giống sang Việt Nam. Ông Trần Quang Vinh, Giám đốc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu tôm hùm giống Thái Bình Dương (TP Cam Ranh, Khánh Hòa) cho biết, công ty đã xây dựng khu ương dưỡng và cách ly tôm hùm giống đáp ứng những tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe của Bộ NN&PTNT và sẵn sàng cho việc nhập tôm hùm giống từ Indonesia về Việt Nam. Đây sẽ là tin vui đối với bà con nông dân vì tôm hùm giống tại Indonesia có chất lượng cao, giá thành hợp lý.

HUYỀN THƯƠNG



VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN II

Tập huấn an toàn, vệ sinh lao động năm 2024

Căn cứ Công văn số 1105/LĐLĐ-CSPL ngày 5/7/2024 của Liên đoàn Lao động Thành phố về việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ. Công đoàn bộ phận Trung tâm Quan trắc Môi trường và bệnh thủy sản (Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản II) đã mời Phân viện Khoa học an toàn vệ sinh lao động và Bảo vệ môi trường miền Nam tập huấn công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ tại trung tâm. Sau khóa tập huấn và kiểm tra, đơn vị tập huấn đã cấp giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho 8 thành viên nhóm 1 (an toàn vệ sinh lao động cho cán bộ quản lý) và thẻ an toàn lao động cho 13 thành viên nhóm 3 (an toàn vệ sinh lao động cho người làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt).

DUY MẠNH

NINH BÌNH

Vươn lên làm giàu nhờ nuôi tôm

Đó là mô hình nuôi TTCT và cá nước ngọt của anh Trần Văn Chí ở xã Quang Thiện, huyện Kim Sơn. Hiện, mô hình mang lại thu nhập cho anh Chí hàng trăm triệu đồng mỗi năm.

Làm giàu tại quê nhà

Đã có thời gian, anh Trần Văn Chí đi làm ăn xa tận Cà Mau song, anh luôn ấp ủ dự định làm giàu trên mảnh đất quê hương. Anh quyết định trở về lập nghiệp tại quê nhà. Nhận thấy chất đất và nguồn nước nơi đây phù hợp với mô hình nuôi thủy sản quy mô lớn, mang lại hiệu quả kinh tế cao. Năm 2016, anh Chí mạnh dạn vay vốn để đầu tư 5 mẫu ruộng của xã, trước đây là cánh đồng chiêm trũng cấy lúa kém hiệu quả để chuyển sang xây dựng mô hình nuôi tôm, cá nước ngọt.

Vạn sự khởi đầu nan bắt tay vào nuôi tôm, do chưa nắm vững kỹ thuật, vốn ít, độ rủi ro lại khá lớn vì chưa lựa chọn được giống tôm chất lượng và phù hợp. Cộng thêm dịch bệnh xảy ra liên tục, trong khi thuốc điều trị, nguồn thức ăn kém chất lượng đã ảnh hưởng đến năng suất tôm nên nhiều lần anh bị thất bại, thua lỗ. Không chùn bước trước những khó khăn, anh tìm đến các mô hình nuôi tôm thành

công ở trong và ngoài tỉnh như Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An để tìm hiểu, học tập kinh nghiệm. Đồng thời tham gia các lớp tập huấn ở địa phương. Sau khi chuẩn bị kỹ lưỡng về kiến thức, anh tiếp tục nuôi tôm, cá.

Trên diện tích 5 mẫu ruộng đã đầu tư trước đó, anh Chí thuê thêm 5 mẫu ruộng từ các hộ khác, bắt đầu khoanh vùng, đào ao, đắp bờ thả cá và nuôi TTCT. Nhờ nắm vững kỹ thuật, lựa chọn nguồn thức ăn và con giống kỹ càng, đồng thời trong quá trình nuôi anh không ngừng học hỏi và tích lũy kinh nghiệm, những năm sau đó anh liên tiếp thành công.

Đúc rút từ thực tế

Chia sẻ bí quyết để thành công, anh Chí cho biết, rút kinh nghiệm từ các lần thất bại, anh đặc biệt chú trọng việc lựa chọn con giống ở các cơ sở uy tín để đảm bảo chất lượng, kích cỡ con giống từ P12 trở lên và mật độ nuôi thả là 40 con/m².

■ **Hiện, gia đình anh Trần Văn Chí sở hữu 9 ao nuôi tôm xen lẫn thả các loại cá trắm, trôi, mè, với tổng diện tích khoảng 36.000 m². Tổng doanh thu các loại tôm, cá từ 1,5 - 2 tỷ đồng/năm. Sau khi trừ chi phí, gia đình anh thu lãi từ 500 - 600 triệu đồng/năm.**

Môi trường ao nuôi cũng luôn được xử lý tốt. Hàng tuần, anh đều kiểm tra nước ao để điều chỉnh pH và độ kiềm thích hợp. Để cung cấp oxy cho ao nuôi, anh Chí dùng hệ thống máy sục khí và quạt đảo nước, luôn giữ môi trường nước ổn định tránh cho tôm bị sốc, từ đó tăng tỷ lệ sống.

Tùy theo từng giai đoạn sinh trưởng và phát triển của tôm, anh Chí sẽ cung cấp thức ăn và dinh dưỡng phù hợp. Bên cạnh đó, ao nuôi tại mô hình thường xuyên áp dụng công nghệ mới vào quá trình nuôi tôm như: Sử dụng chế phẩm vi sinh bổ sung nguồn vi khuẩn có lợi, ức chế các vi khuẩn có hại trong nước, nhằm mục đích đẩy nhanh quá trình phân hủy chất hữu cơ trong bùn, và quá trình chuyển hóa các chất thải, thức ăn thừa thành các vi sinh có lợi. Điều này sẽ tận dụng được tối đa nguồn thức ăn thừa, đồng thời làm giảm khí độc trong nước. Từ đó tôm nuôi có tốc độ phát triển nhanh, màu sắc đẹp, sức đề kháng và tỷ lệ sống cao, không nhiễm bệnh.

Không chỉ phát triển kinh tế gia đình, anh Chí còn tích cực chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn cho nông dân cùng tham gia phát triển kinh tế, cải thiện cuộc sống. Hiện trên địa bàn xã đã có hơn 20 mô hình áp dụng nuôi TTCT và các loại thủy sản khác, từ đó đã giúp cho nhiều hộ thoát nghèo và vươn lên làm giàu chính đáng.



Anh Trần Văn Chí chú trọng việc lựa chọn con giống ở các cơ sở uy tín để đảm bảo chất lượng

Ảnh: Shutterstock



Ảnh: Thefishsite

MỸ

Nuôi TTCT với hàu và rong biển

Nghiên cứu cho thấy mô hình nuôi tôm kết hợp hàu và trồng rong biển làm giảm nồng độ nitơ, giúp nuôi tôm bền vững và lợi nhuận cao hơn.

Giảm phụ thuộc nhập khẩu

Một nghiên cứu mới của Đại học New Hampshire đã phát hiện nuôi ghép tôm với hàu kết hợp trồng rong biển trong hệ thống nuôi trồng thủy sản đa dinh dưỡng tổng hợp (IMTA) làm giảm đáng kể nồng độ chất thải nitơ. Điều này có thể thúc đẩy nghề nuôi tôm có trách nhiệm hơn và mở ra nhiều động lực phát triển cho ngành tôm nuôi còn khá non trẻ của Mỹ.

Nghề nuôi tôm hiện đang trong giai đoạn bùng nổ ở các vùng nhiệt đới, cận nhiệt đới châu Á và châu Mỹ nhằm tạo nguồn thực phẩm đáp ứng nhu cầu đang tăng chóng mặt ở các nước phát triển. Tuy nhiên, ngành tôm nuôi trên toàn cầu đang tác động tiêu cực lên môi trường, bao gồm nồng độ amonia tăng cao gây hiện tượng tảo độc nở hoa hoặc các vùng đất chết do thiếu oxy.

Theo Elizabeth Martin, Khoa Khoa học đời sống và Nông nghiệp, thuộc Đại học New Hampshire, phần lớn tôm trên thị trường Mỹ đều là hàng nhập khẩu từ nước ngoài. Do đó, số tôm nuôi này được sản xuất theo phương thức không cần phải đáp ứng các quy định về môi trường tương tự như ở Mỹ. Tôm hiện là một trong những mặt hàng thủy sản nhập khẩu có giá trị cao nhất đối với Mỹ; do đó, phát triển một ngành công

nh nghiệp nuôi tôm nội địa sẽ giúp giảm sự phụ thuộc vào các nguồn cung nước ngoài, Elizabeth Martin nhận định.

Bền vững, lợi nhuận cao

Hiện, Khoa Khoa học đời sống và Nông nghiệp đang nghiên cứu các hệ thống IMTA kết hợp nuôi tôm với các loài lọc nước như hàu để xác định xem đối tượng nuôi này có giúp cắt giảm lượng amonia - một dạng nitơ và phốt pho còn sót lại trong nước hay không. Trong môi trường tự nhiên, động vật có vỏ làm sạch nước bằng cách lọc bỏ các chất dinh dưỡng dư thừa. Các loài rong biển đặc biệt hữu ích trong việc cung cấp oxy và hấp thu dưỡng chất, đặc biệt là nitơ hòa tan, phốt pho và carbon. Từ thực tế này, Martin và cộng sự đã thử nghiệm phương pháp nuôi TTCT khép kín kết hợp với “máy lọc nước tự nhiên” gồm hàu bản địa và rong đỏ. Mô hình IMTA không chỉ làm sạch nước, mà còn tăng thêm thu nhập cho người nuôi tôm. Mô hình IMTA đã được triển khai tại một trại nuôi cá hồi thương phẩm ngoài khơi bờ biển Tây Scotland để trồng rong biển cung cấp cho công ty KelpCropping LLC.

Martin cho biết, chúng tôi đã thử nghiệm cả 3 phương pháp: Nuôi ghép tôm

với rong biển; tôm với rong biển kết hợp máy tạo oxy; tôm với rong biển và hàu. Kết quả cho thấy, mô hình cuối cùng giúp giảm đáng kể nitơ (gồm amoniac, nitrit và nitrate) theo thời gian. Nhóm nghiên cứu phát hiện ra hàu giúp kiểm soát sản xuất nitơ, từ đó làm giảm đáng kể lượng nitơ trong 30 ngày so với các phương pháp nuôi ghép khác. Do đó, mô hình này giúp nuôi tôm bền vững hơn, đồng thời tạo thêm nguồn cung rong biển và hàu cho thị trường. Đây là giải pháp đa dạng hóa đối tượng nuôi, gia tăng doanh thu cho trang trại và có lợi cho môi trường.

Mặc dù còn tồn tại một số thách thức pháp lý và lo ngại môi trường ở Mỹ, nhưng nghiên cứu này đã đưa ra lộ trình cho các hoạt động nuôi trồng thủy sản bền vững và khả thi cho những khu vực như New England. Theo Phó giáo sư Michael Chambers, Khoa Hàng hải và Kỹ thuật đại dương, Đại học New Hampshire, mô hình IMTA nuôi TTCT kết hợp hàu và rong biển khép kín có thể áp dụng trong trang trại, nhà kính, thậm chí tăng hầm để cung cấp thủy sản tươi sống cao cấp cho nhà hàng địa phương.

DŨNG NGUYỄN
(Theo Thefishsite)

Khắc phục tình trạng tôm hùm bị thiếu ôxy

Thời gian qua, hiện tượng tôm hùm chết nhiều tại Phú Yên đã gây thiệt hại lớn cho người dân. Theo cơ quan chức năng, nguyên nhân ban đầu được xác định là do hàm lượng ôxy hòa tan tại vùng nuôi thấp sau nhiều ngày thời tiết nắng nóng và có mưa dông lớn vào ban đêm.



Thường xuyên kiểm tra sức khỏe tôm nuôi để phát hiện kịp thời sự cố có thể xảy ra

Ảnh: Kim Sơ

Nguyên nhân

Tại Phú Yên, từ ngày 18 - 20/5/2024, trên 129 tấn tôm hùm, cá nuôi tại đầm Cù Mông thuộc xã Xuân Thịnh bị chết đột ngột, gây thiệt hại trên 38 tỷ đồng. Từ ngày 22 đến 24/6 tại xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu cũng xảy ra tình trạng tôm hùm, cá chết hàng loạt. Theo thống kê ban đầu, số lượng tôm hùm thịt bị chết khoảng 1,7 tấn; tôm hùm con (từ 1 đến 2 tháng tuổi) chết khoảng 6.000 con.

Theo cơ quan chức năng, nguyên nhân ban đầu xác định vùng nuôi quá tải, môi trường bị ô nhiễm. Cùng đó, nắng nóng oi bức, xuất hiện mưa dông đã làm nước bị phân tầng, tăng áp suất tầng đáy, thúc đẩy quá trình phân hủy chất hữu cơ, làm tiêu hao hàm lượng ôxy hòa tan trong nước, đặc biệt là trong khoảng thời gian từ 0 - 3 giờ sáng dẫn đến hiện tượng tôm nuôi bị chết.

Dấu hiệu

Khu vực nuôi có hiện tượng phân tầng nhiệt độ, tầng đáy nước nóng nhiệt độ rất cao so với tầng mặt nước. Nước ở vùng tôm chết có mùi hôi, màu nước trắng đục, các loài cá tự nhiên cũng bị chết...

Giải pháp

Chính quyền và người nuôi ở địa phương cần phải di chuyển hoặc giảm số lượng lồng nuôi trên một đơn vị diện tích ở tại vùng nuôi này; kéo tất cả số lồng nuôi có tôm chết (lồng không còn tôm) lên bờ nhằm giảm tải vùng nuôi và tăng cường sự lưu thông nước. Ngoài ra cần tổ chức vớt, thu gom xác tôm chết trôi nổi trên đầm đưa vào bờ xử lý hợp vệ sinh nhằm tránh tình trạng vùng nuôi tiếp tục bị ô nhiễm.

Nâng các lồng nuôi lên gần mặt nước. Song song với việc này phải che mát các lồng nuôi bằng cách dùng lưới lan hay tận dụng tàu dừa sẵn có ở địa phương.

Người nuôi không nuôi với mật độ dày mà phải tiến hành san thưa thủy sản nuôi, giãn khoảng cách lồng để tăng lưu thông nước, tránh hiện tượng bị thiếu ôxy cục bộ tại lồng nuôi.

Chỉ bố trí lồng bè nuôi trong khu vực được quy hoạch nuôi trồng thủy sản và có mực nước tối thiểu 4 m khi triều kiệt.

Giảm lượng thức ăn hằng ngày hoặc ngừng cho ăn vào những ngày nắng nóng gay gắt, chọn loại thức ăn có hàm lượng

■ Địa phương tiếp tục triển khai kế hoạch phòng chống dịch bệnh trong nuôi tôm, tăng cường quản lý nuôi tôm trong điều kiện thời tiết nắng nóng, mưa bão và hạn hán xâm nhập mặn năm 2024. Cùng đó, thường xuyên cập nhật, chuyển thông tin quan trắc môi trường đến người nuôi chủ động ứng phó kịp thời, tránh thiệt hại.

dinh dưỡng cao kết hợp với việc bổ sung Vitamin C, khoáng chất, chế phẩm sinh học nhằm tăng cường sức đề kháng của tôm trong giai đoạn thời tiết thất thường như hiện nay.

Thức ăn tươi phải được xử lý sạch trước khi cho tôm hùm ăn, trường hợp cần thiết có thể ngâm rửa thức ăn tươi bằng thuốc tím (KMnO_4) với liều lượng 3 - 5 mg thuốc tím/L nước để loại bỏ bớt các mầm bệnh có trong thức ăn tươi.

Bên cạnh đó, thường xuyên vệ sinh lồng nuôi để tăng cường quá trình trao đổi nước, thường xuyên kiểm tra sức khỏe tôm nuôi, nhất là ban đêm, để phát hiện kịp thời sự cố có thể xảy ra.

Nên thu hoạch toàn bộ hoặc thu tía tôm nuôi ngay khi đạt kích cỡ thương phẩm để giảm thiểu thiệt hại khi xảy ra sự cố do môi trường, dịch bệnh.

Chủ động theo dõi diễn biến thời tiết, kết quả quan trắc môi trường của các cơ quan chức năng để chủ động xử lý tình huống trong quá trình nuôi.

Người nuôi cần phải trang bị một số bình ôxy hay ôxy dạng hạt để xử lý kịp thời, cung cấp ôxy trong giai đoạn tôm nuôi bị thiếu ôxy, nhất là vào ban đêm, lúc thủy triều rút.

NGUYỄN HẰNG

Sử dụng Yucca trong nuôi tôm

Yucca được xem là một giải pháp hấp thụ ammonia hay amoniac (NH_3) trong nước. Tuy nhiên công dụng tuyệt vời của Yucca không chỉ dừng ở đó, Yucca còn là chất bổ sung vào thức ăn để cải thiện tăng trưởng.

Đặc điểm

Yucca Schidigera là một loại cây cỏ thiên nhiên phổ biến ở sa mạc Mojave và sa mạc Sonoran thuộc Đông Nam California, ở Nam Nevada, Tây Arizona. Cây Yucca là cây có hoa, cao 5 m, sức sống cao, chịu đựng được dưới ánh nắng mặt trời mà không cần tưới nước.

Trong cây Yucca có hợp chất saponin rất đặc biệt. Saponin khi thủy phân tạo ra thành các phần gồm genin gọi là sapogenin và phần đường gồm một hoặc nhiều phân tử đường. Hợp chất saponin đang có trên thị trường hiện nay chủ yếu lấy từ cây Yucca (Yucca schidigera). Để thu hoạch saponin của cây Yucca người ta đem thân cây ngâm nước hoặc sấy khô. Nếu làm theo kỹ thuật sấy khô thì thân cây sau khi sấy đem nghiền thành bột, đó là bột saponin Yucca. Nếu làm theo kỹ thuật ngâm nước thì thân cây sau khi ngâm nước được ép lấy dịch, đó là "dịch chiết Yucca".

Cơ chế

Các loại Yucca được chiết xuất ở dạng nước thì sẽ có khả năng kết hợp với các phân tử ammonia và chuyển đổi sang dạng hợp chất nitrogen không độc khác.

Cùng với đó, trong vỏ cây Yucca có nhiều hợp chất stilben ($\text{C}_{14}\text{H}_{12}$) là loại chất cũng có liên quan đến khả năng hấp thụ ammonia.

Một số nghiên cứu cũng cho thấy saponin trong Yucca có khả năng ức chế có chọn lọc một số vi khuẩn gram dương.

Tác dụng

Sử dụng làm chất bổ sung trong thức ăn cho tôm, cá: Chế phẩm được chất chiết xuất từ Yucca schidigera ở dạng bột là một trong những nguyên liệu, thành phần được bổ sung cho thức ăn của tôm nhằm quản lý và làm giảm nồng độ ammonia và các hợp chất khác. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng, khi bổ sung các loại Yucca vào thức ăn thì tôm tăng trưởng tốt hơn, giảm tỷ lệ chết. Cụ thể, Yang, et al. nhận thấy rằng việc bổ sung 0,2% chiết xuất Yucca (YSE) trong khẩu phần ăn có lợi cho khả năng miễn dịch của tôm do việc tăng tổng lượng protein trong huyết thanh và giảm các hóa chất có hại và dễ bay hơi. Và Yeh, et al. báo cáo rằng tôm càng xanh (*Macrobrachium rosenbergii*) tiếp xúc với saponin trong nước ở các nồng độ khác nhau 0; 0,3; 0,6; 0,9 và 1,2 mg/L trong 168 giờ làm tăng khả năng miễn dịch của chúng.

■ **Yucca đã trở thành một phương pháp phổ biến được sử dụng trong ngành công nghiệp nuôi trồng thủy sản. Tuy nhiên, việc sử dụng Yucca cần phải tuân thủ đúng liều lượng và kết hợp với các biện pháp khác để đảm bảo an toàn và hiệu quả.**

Sử dụng làm chất xử lý nước: Các loại Yucca có tác dụng làm giảm hàm lượng ammonia trong hệ thống nuôi thủy sản. Thực tế, nghiên cứu đã cho thấy ammonia sẽ được giảm nhiều nhất trong vòng 12 giờ khi xử lý bằng các chiết xuất Yucca ở liều lượng 72 - 108 mg/L trong hệ các lồng nuôi tôm. Trong môi trường nước ngọt, các nghiên cứu cũng đã chứng minh hiệu quả xử lý ammonia của chất chiết xuất Yucca. Cụ thể, hiệu quả giảm ammonia đạt cao nhất trong ao nuôi cá rô phi trong 12 - 24 giờ sau khi bổ sung chiết xuất Yucca.

Lưu ý

Chiết xuất Yucca nên được sử dụng vào ban ngày không nên sử dụng vào ban đêm. Việc sử dụng Yucca vào buổi tối rất dễ gây sốc (đặc biệt trong chu kỳ lột xác) dẫn đến hiện tượng tôm chết hàng loạt.

Có thể sử dụng Yucca định kỳ với men vi sinh, tuy nhiên, nên sử dụng trước khi sử dụng men vi sinh từ vài giờ đồng hồ, bởi Yucca có khả năng kháng khuẩn nhất định.

Hạn chế không nên sử dụng Yucca trong thời điểm tôm vừa lột xác đồng loạt. Bởi lẽ, Yucca có hàm lượng saponin 10% có khả năng kích thích tôm lột xác, nếu tôm vừa lột xác mà lại kích lột sẽ làm tôm yếu dần đi.

Ngoài Yucca, cần kết hợp với việc sục khí và sử dụng men vi sinh để đảm bảo môi trường ao nuôi luôn được ổn định và an toàn.

Cần lựa chọn loại sản phẩm chiết xuất Yucca tốt bởi các nhà cung cấp uy tín trên thị trường.



Trong cây Yucca có hợp chất saponin rất đặc biệt

Ảnh: ST

NGUYỄN HẰNG



Kiểm soát tốt môi trường ao nuôi giúp tôm phát triển tốt, khỏe mạnh

Ảnh: Tệp Bạc

Quản lý yếu tố môi trường trong ao nuôi

“Nuôi tôm là nuôi nước”, vì vậy, việc duy trì các yếu tố thủy lý, thủy hóa trong ao ở ngưỡng thích hợp cho tôm sinh trưởng, phát triển là yếu tố quan trọng mang lại thành công vụ nuôi.

Tất cả các sinh vật đặc biệt là con tôm (là động vật đẳng nhiệt) chịu tác động trực tiếp của các yếu tố môi trường sống. Các yếu tố môi trường bao gồm: nhiệt độ, pH, O_2 , CO_2 , NH_3 , NO_2 , kim loại nặng,... Nếu môi trường sống thuận lợi thì giúp tôm phát triển bình thường và hạn chế được các tác nhân gây bệnh. Tuy nhiên nếu môi trường sống gặp bất lợi, các yếu tố môi trường biến động, vượt ngưỡng sống thích hợp thì sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các tác nhân gây bệnh phát triển về số lượng và độc lực, làm giảm sức đề kháng làm tôm dễ mắc bệnh, gây hại cho con tôm.

pH

pH là yếu tố dễ biến động, chịu ảnh hưởng trực tiếp của nhiệt độ và mật độ tảo trong môi trường ao nuôi. Đặc biệt là sau những trận mưa lớn, hay những lúc nắng gắt nhiệt độ cao. Vì vậy trong nuôi tôm cần kiểm tra chỉ số pH 2 lần/ngày. Buổi sáng trước 7 giờ và buổi chiều lúc 13 giờ bằng các bộ test hoặc bằng quỳ tím. Kiểm soát yếu tố pH trong ngưỡng từ 7,5 - 8,5.

Nếu pH thấp, cần sử dụng vôi $CaCO_3$ đánh xuống ao với liều lượng 10 - 20 kg/1.000 m^3 tùy giá trị pH đo được. Trong quy trình nuôi ao đất với những ngày mưa lớn cần rải vôi CaO quanh bờ giúp trung hòa axit trong đất bị rửa trôi xuống ao tránh tụt pH đột ngột.

Nếu pH cao cần xác định mật độ tảo để điều chỉnh hợp lý bằng thay nước hoặc cắt tảo. Dùng mật rỉ đường với liều lượng 2 - 3 kg/1.000 m^3 . Sử dụng chế phẩm sinh học (men vi sinh) ủ sục khí rồi đánh xuống ao nhằm ổn định môi trường, tăng lợi khuẩn trong môi trường nước, giảm pH trong ao nuôi.

Độ kiềm

Độ kiềm ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình lột xác và làm cứng vỏ tôm. Quá trình nuôi sẽ làm giảm hàm lượng canxi-magie trong ao. Vì vậy trong quá trình nuôi cần sử dụng định kỳ vôi $CaCO_3$ để ổn định độ kiềm với liều lượng 7 - 10 kg/1.000 m^3 . Chỉ số kiềm phù hợp trong ao nuôi tôm là từ 120 - 180 mg/L đối với ao bạt và 100 - 150 mg/L đối với ao đất.

Nhiệt độ

Ban đêm thường nhiệt độ nước ao thấp hơn ban ngày. Nhiệt độ thấp làm H_2S độc hơn với tôm. Khi nhiệt độ giảm, tôm yếu có xu thế chuyển vào vùng bùn, tiếp xúc với khí độc và vi khuẩn gây bệnh. Tôm phản ứng với nhiệt độ thấp sẽ hoạt động ít hơn. Khi nhiệt độ giảm $1^\circ C$ trao đổi chất của tôm sẽ giảm khoảng 10%.

Để giảm thiểu ảnh hưởng của thay đổi nhiệt độ, người nuôi phải chạy sục khí nhằm ngăn sự phân tầng nhiệt trong ao và giữ đáy ao sạch có ít chất hữu cơ bằng chế độ cho ăn hợp lý. Sử dụng lưới lan để che nắng giúp điều tiết nhiệt độ trong mùa nắng nóng. Vào mùa lạnh sử dụng mực nước ao sâu để giảm tác động của thời tiết mưa lạnh.

Hàm lượng oxy hòa tan

Ôxy là yếu tố đặc biệt quan trọng trong nuôi tôm. Hàm lượng ôxy phụ thuộc vào mật độ con nuôi, mật độ tảo và thời tiết trong ngày. Vì vậy cần xác định được mật độ nuôi để bố trí hệ thống sục khí, hệ thống quạt hợp lý để đảm bảo ôxy trong suốt quá

trình nuôi. Thời điểm ôxy biến động vượt ngưỡng bất thường cần xác định nguyên nhân để kịp thời xử lý hiệu quả.

Vào buổi sáng do ảnh hưởng của quá trình hô hấp ở tôm và quang hợp của tảo nên thường hàm lượng ôxy lúc này thấp. Cần tiến hành đo ngày 2 lần. Ngoài ra, cứ 2 lần/tuần tiến hành đo vào lúc 2 - 3 giờ sáng.

NH₃

Ammoniac - NH₃ được tạo thành trong nước do sự phân giải các chất hữu cơ trong nước. Sự tồn tại NH₃ và NH₄⁺ trong nước phụ thuộc vào nhiệt độ, pH và độ mặn của nước. Nước có pH càng cao thì khả năng gây độc của NH₃ càng mạnh. Nồng độ NH₃ giới hạn an toàn trong ao nuôi nhỏ hơn 0,03 mg/L. Hàm lượng NH₃ đạt đến 0,1 mg/L nước được coi là vùng nước bị ô nhiễm.

Vì vậy, khi NH₃ lên cao cần thay nước với nguồn nước có chất lượng tốt nhằm giảm mật độ của tảo và các chất thối rữa trong nước. Cải tạo ao tốt trước khi nuôi thả. Giảm thiểu chất thải ở đáy ao, không cho thức ăn quá dư thừa hoặc bón phân quá liều lượng, kiểm soát sự phát triển của

tảo, duy trì ổn định độ trong. Ao nuôi cần thoáng khí, muốn vậy nên phát quang bờ bụi xung quanh ao, thu vớt cỏ rác rau bèo che phủ mặt ao. Dùng máy sục khí hoặc máy quạt nước. Sử dụng hóa chất tăng ôxy. Định kỳ bón vôi ổn định hệ đệm trong ao. Kiểm soát sự phát triển của tảo. Bón phân vi sinh cũng có tác dụng làm giảm hàm lượng NH₃ trong ao. Duy trì sự phát triển của tảo, ao có tảo phát triển tốt sẽ làm cho hàm lượng NH₃ thấp.

Các yếu tố khác

- Độ mặn giữ vai trò quan trọng trong việc điều hòa áp suất thẩm thấu giữa nguyên sinh chất của tôm và môi trường. Vì vậy, lựa chọn khu vực nuôi có độ mặn thích hợp cho đối tượng nuôi. Vào những ngày mưa lớn cần xả bớt nước mặn và cấp bù nước biển nhằm giữ độ mặn thích hợp. Nếu độ mặn xuống thấp, chủ động sử dụng nước ngọt để giảm độ mặn xuống ngưỡng thích hợp cho tôm phát triển. Ngoài ra khi độ mặn cao, độ cứng cao kéo dài thời gian lột xác của tôm làm tôm chậm lớn. Do đó, phải tiến hành thay nước mới và bổ sung khoáng chất kích thích tôm lột vỏ.

- Sau khoảng thời gian hơn 2 tháng nuôi, mật độ tảo trong ao thường phát triển mạnh. Nguyên nhân chủ yếu thường do thức ăn dư thừa, và chất thải trong ao nuôi không được xi phông sạch. Với những ngày nắng nóng, mật độ tảo phát triển mạnh vào buổi trưa, chỉ số pH biến động trong ngày cao (> 0,5 sáng, chiều) ảnh hưởng đến sức khỏe của con tôm. Vì vậy cần kiểm soát chất thải hợp lý, tăng cường xi phông để giảm bớt chất thải; cấp bù nước hoặc thay nước giảm mật độ tảo trong ao. Sử dụng men vi sinh để cắt tảo trong nước, liều lượng và cách sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Sức khỏe của tôm cũng là một yếu tố cho thấy các chỉ số môi trường trong nước ao nuôi có biến động hay không. Vì vậy cần kiểm soát tốt lượng thức ăn và sức ăn của tôm trong từng cử, đặc biệt là cử sáng và chiều. Tăng cường sức đề kháng cho tôm trong giai đoạn thời tiết bất lợi bằng việc bổ sung Vitamin C, khoáng, men vi sinh đường ruột,... để tăng khả năng chống chịu cho tôm.

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUẢNG TRỊ

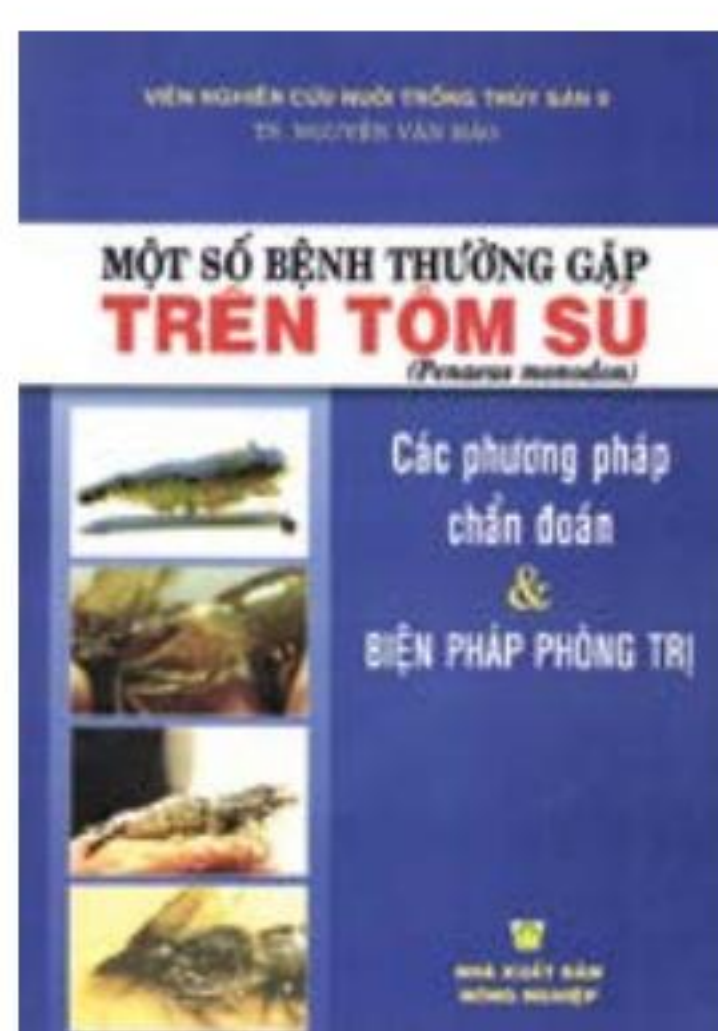
SÁCH KỸ THUẬT

Một số bệnh thường gặp trên tôm sú (*Penaeus monodon*)

Các phương pháp chẩn đoán & Biện pháp phòng trị

Tôm sú là loài nuôi truyền thống ở Việt Nam, được nuôi ở nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước, tập trung chủ yếu ở ĐBSCL. Tôm sú có nhiều ưu điểm như: Giá trị kinh tế cao, thị trường tiêu thụ ổn định, dễ nuôi, phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của nước ta. Cũng giống như các loài thủy sản khác, tôm sú cũng rất dễ bị bệnh do điều kiện môi trường. Do đó, bà con nên hiểu rõ các đặc tính, bệnh trên tôm nhằm kiểm soát được rủi ro trong quá trình nuôi. Cuốn sách "Một số bệnh thường gặp trên tôm sú (*Penaeus monodon*): Các phương pháp chẩn đoán & Biện pháp phòng trị" gồm 3 phần: Giới thiệu các phương pháp chẩn đoán bệnh trên tôm sú; Trình bày ứng dụng sinh học trong chẩn đoán bệnh; Hệ thống một số bệnh thường gặp trên tôm và biện pháp phòng trị. Đây là tài liệu cung cấp thông tin có tính ứng dụng cao trong lĩnh vực nghiên cứu và nuôi tôm sú.

Sách do Nhà xuất bản Nông nghiệp phát hành!



DUY KIÊN
(ST)

BÁCH KHOA THU

Tép mũi đỏ

Tép mũi đỏ (*Caridina gracilirostris*) là một loài tép nước lợ thuộc chi *Caridina* trong họ *Atyidae*. Nó có phạm vi bản địa rộng kéo dài từ Nhật Bản và Fiji qua



Indonesia đến Madagascar. Là loài ăn tảo sống ở rừng ngập mặn và đầm lầy. *Caridina gracilirostris* có thân hình gần như trong suốt với đầu có một cái mũi dài màu đỏ. Cái mũi đỏ này là cơ sở cho nhiều cái tên phổ biến được đặt cho nó, như tép tê giác và tép muỗi. Trên mũi, có các cụm gai nhỏ và khít ở mặt bụng, mặt lưng được bao phủ bởi các gai lớn hơn và phân tán hơn. Nếu lớp vỏ của tép bị đứt ra, nó sẽ tự tái tạo lại. Con đực có những đường màu đỏ chạy dọc theo cơ thể, trong khi con cái ít màu sắc hơn và trong suốt hơn. Cả hai giới đều có một cái bướu riêng biệt trên bụng. Một con trưởng thành có thể đạt tới 3,5 - 4 cm.

THÙY LINH
(Tổng hợp)

HỎI - ĐÁP

■ **Hỏi:** TTCT bị bệnh phân trắng có triệu chứng như thế nào? Biện pháp điều trị bệnh ra sao?

(Trịnh Văn Bình, xã Trung Đông, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định)

Trả lời:

Bệnh phân trắng thường xảy ra tại giai đoạn nuôi tôm từ 2 tháng trở lên, có thể làm giảm năng suất 20 - 30% và giảm giá trị sống. Tỷ lệ tử vong của tôm mắc bệnh này có thể đạt đến 60%. Bệnh dễ dàng nhận biết với dấu hiệu đặc trưng là những đoạn phân có màu trắng đục nổi trên mặt nước ở góc cuối giỏ từng đoạn từ 0,3 - 1 cm, có khi còn dính ở hậu môn tôm; Tôm giảm ăn, màu sắc chuyển sang màu sậm hơn; Gan tụy chuyển màu nhợt, mềm nhũn; ruột và phân chuyển sang màu vàng hoặc trắng; Tôm mềm vỏ; Mang chuyển sang màu tối; Ruột tôm bị lỏng, ruột đứt khúc, cong vẹo, đường ruột ở đốt thân cuối của tôm (gần gai đuôi) bị đứt khúc và có màu trắng đục (như gạo hặc mù đuôi). Có nhiều nguyên nhân gây ra bệnh phân trắng, cụ thể:

- **Thức ăn kém chất lượng:** Thức ăn không đảm bảo chất lượng, thức ăn bị mốc và chứa độc tố khi cho tôm ăn các loại thức ăn này sẽ bị bệnh đường ruột. Thức ăn cho ăn bị dính trên thành bạt, cầu nhá, máy quạt,... lâu ngày bị nhiễm nấm mốc, vi khuẩn rơi xuống tôm ăn dẫn đến bệnh lây lan.

- **Do tảo độc:** Một số ao nuôi có sự phát triển các nhóm tảo lam với mật số cao hoặc các nhóm tảo độc khác ảnh hưởng đến tôm. Các loài tảo này có thể tiết ra độc tố trong môi trường ao nuôi hoặc khi tôm ăn phải các loại tảo độc sẽ làm rối loạn chức năng đường ruột dẫn đến tôm không tiêu hóa được thức ăn.

- **Nội ký sinh trùng Gregarines:** Sự hiện diện của *Protozoa Gregarines* trong đường ruột tôm và hệ gan tụy có thể dẫn đến tình trạng tôm bị phân trắng. Khi ký sinh trong đường ruột tôm chúng gây tổn thương các biểu mô, tắc nghẽn ruột, tổn thương niêm mạc ruột, do đó ruột tôm sẽ không hấp thu được chất dinh dưỡng (Mastan, 2015).

- **Vi khuẩn *Vibrio spp*:** Một số loài *Vibrio* có thể gây ra bệnh phân trắng, khiến phân của tôm trở nên trắng đục. Điều này thường liên quan đến sự suy yếu chất lượng nước và ảnh hưởng đến sức

đề kháng của tôm, gây ra sự giảm sinh trưởng và thất thoát kinh tế.

Cách phòng bệnh: Nên giảm mật độ nuôi tôm trong vụ nắng nóng. Nhằm mục đích giảm lượng vi sinh vật hữu cơ ở nền đáy của ao nuôi. Từ đó, làm giảm sự phát triển của vi khuẩn *Vibrio*. Chuẩn bị ao nuôi sạch sẽ ngay từ đầu, không sử dụng thức ăn bị mốc, hạn chế sử dụng thức ăn tươi. Trong quá trình nuôi quản lý chặt chẽ các yếu tố môi trường, định kỳ sử dụng chế phẩm sinh học làm sạch môi trường. Thay nước định kỳ và sử dụng hóa chất diệt khuẩn sẽ giúp hạn chế bệnh phân trắng, đặc biệt trong những thời điểm nắng nóng, mưa kéo dài. Ngoài ra, có thể sử dụng chế phẩm sinh học chứa vi khuẩn *Bacillus Subtilis* để hạn chế sự phát triển của nhóm vi khuẩn *Vibrio*. Trên thị trường hiện nay có sẵn những loại thuốc để phòng ngừa và trị bệnh phân trắng cho tôm. Những loại thuốc này là kháng sinh nên khi sử dụng cần theo đúng liều lượng đã quy định. Tránh dùng vội, tăng liều hoặc sử dụng không đủ, gây hiện tượng nhờn thuốc, dẫn đến thời gian điều trị kéo dài, vừa tốn kém lại không hiệu quả.

■ **Hỏi:** Ao nuôi tôm của tôi bị nhiễm phèn thì cần xử lý như thế nào?

(Lê Mạnh Thái, xã Thọai Giang, huyện Thọai Sơn, tỉnh An Giang)

Trả lời:

Phèn là một trong những yếu tố ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất và chất lượng tôm nuôi. Ao nhiễm phèn thường rất khó xử lý triệt để, cần xác định rõ nguyên nhân để có biện pháp xử lý phù hợp. Nguyên nhân khiến ao tôm bị phèn là do vùng đất tại ao có chứa hàm lượng sulfat cao. Đất nhiễm phèn là loại đất được hình thành ở vùng ven biển có nhiều xác sinh vật chứa lưu huỳnh. Các sinh vật này bị phân hủy yếm khí, giải phóng ra lưu huỳnh. Trong điều kiện yếm khí, lưu huỳnh sẽ kết hợp với nguyên tố sắt có sẵn trong phù sa tạo thành hợp chất pyrite (FeS_2). Khi tiếp xúc với không khí, FeS_2 trong đất ẩm bị ôxy hóa hình thành các ôxit sắt và axit sulfuric. Axit sulfuric làm tan sắt và kim loại nặng trong đất như nhôm, kẽm, mangan, đồng từ đất. Kết quả là đất bị chua, nước có pH thấp (gọi là đất nhiễm phèn) và chứa các

kim loại độc hại vượt ngưỡng chịu đựng của tôm nuôi. Mặt khác, khi mưa kéo dài, nước mưa rửa trôi phèn trên bờ ao xuống, là một trong những nguyên nhân khiến ao tôm bị phèn.

Để phòng tránh, cần chọn địa điểm xây dựng ao nuôi ở các vùng đất ít bị nhiễm phèn, nên lót bạt đáy ao để tránh hiện tượng rò rỉ phèn trong ao nuôi. Chuẩn bị và cải tạo ao nuôi thật kỹ, bón lót vôi đáy ao, sên rửa lại nhiều lần cho sạch trước khi cấp nước vào ao nuôi. Đối với ao nuôi bị nhiễm phèn tiềm tàng trong đất, cần lưu ý không nên phơi ao quá lâu sẽ tạo ra các vết nứt lớn gây hiện tượng xì phèn. Bón vôi vào đáy ao nuôi để tăng pH, giảm phèn, tuy nhiên cần bón buổi chiều mát.

Nếu ao nuôi nước bị nhiễm phèn có thể dùng EDTA, HP 10 để hạ phèn trong ao tôm, nên chú ý bổ sung thêm khoáng đầy đủ cho tôm. Hiện nay, sử dụng một số loại vi sinh cũng là cách xử lý phèn trong ao nuôi tôm. Vì trong vi sinh chứa các loại vi khuẩn có khả năng phân hủy phèn. Ưu điểm của phương pháp này là tiết kiệm, an toàn và thân thiện môi trường mà hiệu quả hạ phèn cao. Khi trời mưa, sau mỗi trận mưa, nước mưa chứa một lượng axit nhất định và lượng phèn xì trên bờ có thể theo nước mưa xuống ao, làm giảm pH đột ngột. Vì vậy, trước khi mưa nên rải vôi nông nghiệp quanh bờ ao, sau khi mưa phải kiểm tra lại yếu tố môi trường và xử lý kịp thời nếu thấy có sự thay đổi.

■ **Hỏi:** Xin tư vấn cách quản lý pH trong ao nuôi tôm?

(Võ Minh Thanh, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre)

Trả lời:

pH là yếu tố dễ biến động, chịu ảnh hưởng trực tiếp của nhiệt độ và mật độ tảo trong môi trường ao nuôi. Đặc biệt là sau những trận mưa lớn, hay những lúc nắng gắt nhiệt độ cao. Vì vậy trong nuôi tôm cần kiểm tra chỉ số pH 2 lần/ngày. Buổi sáng trước 7 giờ và buổi chiều lúc 13 giờ bằng các bộ test hoặc bằng quỳ tím. Kiểm soát yếu tố pH trong ngưỡng từ 7,5 - 8,5. Nếu pH thấp, cần sử dụng vôi CaCO_3 đánh xuống ao với liều lượng 10 - 20 kg/1.000 m^3 tùy giá trị pH đo được. Trong quy trình nuôi ao đất với những ngày mưa lớn cần rải vôi CaO quanh bờ

giúp trung hòa axit trong đất bị rửa trôi xuống ao tránh tụt pH đột ngột.

Nếu pH cao cần xác định mật độ tảo để điều chỉnh hợp lý bằng thay nước hoặc cắt tảo. Dùng mật rỉ đường với liều lượng 2 - 3 kg/1.000 m³. Sử dụng chế phẩm sinh học (men vi sinh) ủ sục khí rồi đánh xuống ao nhằm ổn định môi trường, tăng lợi khuẩn trong môi trường nước, giảm pH trong ao nuôi.

■ **Hỏi:** Vào mùa nắng nóng, tôm nuôi dễ nhiễm bệnh. Xin tư vấn biện pháp phòng tránh hiệu quả?

(Nguyễn Thảo, xã Tân Hòa, huyện Tân Thạnh, tỉnh Vĩnh Long)

Trả lời:

Ở nhiệt độ 26 - 32°C, nên cho tôm ăn đúng khẩu phần phù hợp với quy trình, tránh cho ăn dư thừa; khi trời nắng nóng nhiệt độ tăng tôm sẽ giảm ăn, do vậy chỉ cho tôm ăn lượng thức ăn bằng 70 - 80% lượng thức ăn so với bình thường và tăng lượng thức ăn vào cử ăn trời mát.

Sử dụng màn lưới đen, chống nắng căng phía trên mặt ao để hạn chế bức xạ của ánh sáng mặt trời, giảm tăng nhiệt nước ao, tránh gây sốc cho tôm.

Vào mùa nắng nóng, trời ít mưa, nước bốc hơi, rò rỉ làm ao cạn nước, độ mặn tăng và độ trong thấp, tôm dễ bị bệnh khó lột xác và chậm lớn. Cần bổ sung nước mát (ở tầng đáy) của ao lắng vào ao nuôi để duy trì độ sâu và giảm độ mặn nước ao.

Tăng cường sục khí trong ao để hàm lượng oxy được cung cấp đủ ở mọi tầng nước. Hạn chế dùng chài, vó đánh bắt kiểm tra tôm vào ngày nắng nóng để tránh hiện tượng đục cơ trên tôm. Định kỳ xi phông nền đáy ao nhằm giảm lượng mùn bã hữu cơ trong ao, hạn chế sự phát sinh các khí độc ảnh hưởng đến tôm.

Dùng chế phẩm sinh học EM gốc định kỳ xử lý môi trường nước ao nuôi để hạn chế chất hữu cơ và khí độc ở đáy ao. Đồng thời EM kết hợp với vitamin làm tăng vi



Ảnh: PTC

sinh vật phù du trong nước từ đó tăng thức ăn cho tôm ức chế sự phát triển vi khuẩn có hại. Ngoài ra, việc chế biến và sử dụng EM tỏi, chuối bổ sung vào thức ăn cho tôm hàng ngày giúp tăng cường khả năng tiêu hóa và hấp thụ thức ăn, kích thích tăng trưởng.

■ **Hỏi:** Làm thế nào để sử dụng có hiệu quả mật rỉ đường trong ao tôm?

(Phạm Minh Anh, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu)

Trả lời:

Trước khi sử dụng mật rỉ đường trong nuôi tôm, người nuôi cần xác định đúng tình trạng của ao nuôi và tình trạng sức khỏe của tôm.

Trước hết, người nuôi cần tát đều bề mặt ao (vì mật rỉ đường tan trong nước nên có thể pha mật rỉ đường với nước rồi tát đều trên bề mặt ao). Tiếp đó là bật quạt chạy đến giúp mật rỉ đường phân tán đều. Lượng mật rỉ đường phù hợp là 30 - 40 L/ha ao tôm (có thể sử dụng định kỳ 3 - 5 ngày/lần).

Đối với sục ao, làm sạch nước nuôi: Người nuôi tôm sục vi sinh vật với mật rỉ đường trong ao tôm. Công thức chung là

1 L vi sinh gốc thêm 40 L nước sạch và 2 L mật rỉ đường. Thực hiện sục sau 2 - 3 ngày là có thể sử dụng được (tùy thuộc vào nhu cầu mong muốn làm loại vi sinh nào cho ao tôm mà có công thức áp dụng riêng).

Nếu sử dụng mật rỉ đường làm thức ăn cho ao tôm người nuôi có thể sử dụng 3 - 5 g men thức ăn + 10 mL mật rỉ đường + 50 L nước sạch + 1 kg thức ăn tôm (trộn, đảo đều để khoảng 30 - 60 phút mới cho vào bể để tôm ăn).

Lưu ý: Nên ưu tiên bổ sung mật rỉ đường ở vị trí đầu vào của ao nuôi. Sử dụng đúng liều lượng được chỉ định. Ngoài ra, chỉ bổ sung đúng liều lượng cần thiết. Khi sử dụng quá nhiều mật rỉ đường thì vô tình làm tăng hàm lượng COD trong nước thải đầu ra, gây khó khăn trong việc xử lý nước thải và chất thải.

Cần vệ sinh ao nuôi thường xuyên, tránh việc nhiễm khuẩn do mật rỉ đường là sản phẩm cung cấp dinh dưỡng dễ bị phân hủy làm phát triển các sinh vật không có lợi và ảnh hưởng đến hiệu quả của mật rỉ đường.

BAN KHK

BIO
Niềm tin trọn vẹn

Bio-Pharmachemie
THUỐC THỦY V & THUỐC THỦY SẢN

Tel: (08) 3731 3489

Công ty Liên doanh **Bio - Pharmachemie**

2/3 Tầng Nhơn Phú, Phường Phước Long B, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh | Tel : (028) 3731 3489
E: bio@biopharmachemie.com - Web: www.biopharmachemie.com | Fax: (028) 3731 3488

Lưới nuôi tôm

Để phát triển nghề nuôi tôm bền vững, cần có môi trường tốt, đảm bảo cung cấp ôxy đầy đủ và có lưới che nắng cho ao tôm để nước trong ao không quá nóng gây chết tôm, bởi tôm rất nhạy cảm với ánh sáng và nhiệt độ cao của mặt trời. Khi thời tiết thay đổi, đặc biệt nắng nóng kéo dài sẽ khiến tôm chậm lớn. Do vậy, che nắng cho ao tôm sẽ giúp cải thiện nhiệt độ, đồng thời hạn chế tảo trong ao nuôi xuất hiện.

Cấu tạo sản phẩm:

Lưới nuôi tôm được làm bằng chất liệu HDPE nguyên sinh với các tỷ lệ che nắng khác nhau như 50%, 60%, 70%, 80% tùy vào kích cỡ của lưới. Các khổ lưới thông thường bao gồm: 2 x 50 (m), 3 x 50 (m), 4 x 50 (m). Màu sắc chủ đạo: đen, xanh.

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH Xây dựng Kỹ thuật Thương Mại An Giang

Địa chỉ: Số 1 Văn Hội, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội

SĐT: 0988 170 536 - 0988 170 211

Email: angiangboss@gmail.com

Website: <https://luoithethao.com/>



Máy bơm chuyển tôm KSP

Đây là công nghệ hiện đại giúp người nuôi tôm có thể chuyển tôm vào ao thay vì dùng bằng phương pháp truyền thống. Các hộ và cơ sở nuôi hiện nay được khuyến khích sử dụng phương pháp này trong quá trình chuyển ao cho tôm, nhằm tiết kiệm thời gian và sức lao động, đồng thời nâng cao hiệu quả chăn nuôi. Thực tế cho thấy, máy bơm chuyển tôm đạt hiệu suất gấp 150% so với phương pháp thủ công.

Cấu tạo:

Máy bơm chuyển tôm của KSP được thiết kế và lắp đặt với các thông số kỹ thuật như sau:

Cân nặng	200 kg
Chiều dài	201 cm
Chiều rộng	95 cm
Chiều cao	124 cm
Đường kính đầu bơm nước vào	150 mm
Đường kính đầu xả nước ra	150 mm
Công suất bơm tối đa	160 m ³ /giờ
Tốc độ bơm	300 - 610 RPM
Cột áp bơm tối đa	9 m
Độ bơm sâu tối đa	3 m
Năng lượng bơm	4 kW, 5.5 hp, 50 Hz, 3 pha
Bơm chân không	2 hp, 50 Hz, 3 pha

Ưu điểm:

Máy bơm chuyển tôm KSP có thiết kế nhỏ gọn, sử dụng công nghệ và linh kiện hiện đại, không công kênh, không chiếm diện tích không gian, dễ lắp đặt, thao tác lắp đơn giản, dễ thực hiện. Độ bền cao, hạn chế tình trạng hư hỏng hoặc phải thay mới.

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH KSP Việt Nam

Địa chỉ: Lô M-3A-CN Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

SĐT: 02743 595 101

Website: <https://ksp.com.vn/>

Túi lọc nước NMO

Túi lọc nước là vật dụng không thể thiếu trong nuôi tôm. Túi sẽ giúp giữ lại mùn bã hữu cơ, tảo độc và ngăn trứng cá, cua, còng, ốc, hai mảnh,... mang mầm bệnh từ ngoài môi trường vào ao nuôi. Bên cạnh đó, sản phẩm còn giúp lọc rêu tảo trong ao nuôi tôm, lọc sạch nước cấp vào ao và phòng bệnh cho TTCT.

Cấu tạo:

Túi được làm bằng vải chất liệu PE hoặc NMO, độ lọc 0,5 microns, 1, 5, 10, 25, 50, 75, 100 microns.

Vòng thép, inox có dây quay xách thuận tiện khi sử dụng.

Kích thước khác may theo yêu cầu, phổ biến nhất đường kính 100 mm x dài 390 mm, đường kính 180 x 810 mm, 180 x 430 mm.

Ưu điểm:

Túi lọc nước làm từ vải không dệt nên rất nhẹ, dễ dàng mang theo. Sản phẩm túi lọc với các kích thước khác sẽ được may hai đường chỉ, tạo sự bền chắc, không sợ rách bục đường chỉ trong quá trình sử dụng.

Sử dụng:

Tùy vào mục đích mà người nuôi sẽ dùng loại túi dày hay mỏng, thưa hay mau. Nếu lượng nước cần lọc ít thì dùng loại ngắn, còn lọc nhiều thì dùng loại dài, sao cho nước chảy vừa đủ chứ không nên căng quá. Độ chính xác thường là từ 25 - 1.000 micron. Các tạp chất sẽ được giữ trên bề mặt túi lọc ao nuôi dễ dàng. Ngoài ra, túi có thể được sử dụng nhiều lần.

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH Xây dựng môi trường Đông Châu

Địa chỉ: Số 59 Tân Cảng, phường 25, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

SĐT: 0286 270 2191

Email: lienhe@dongchau.net

Website: <https://www.sanphamloc.com.vn/>

Zym Thaid

Đường ruột tôm là nơi quan trọng giúp tôm hấp thụ chất dinh dưỡng và tăng trưởng về size lớn. Nếu đảm bảo được quá trình này hoặc thúc đẩy được các chất dinh dưỡng được hấp thụ tốt, tôm nuôi sẽ phát triển nhanh và khỏe mạnh. Sử dụng Zym Thaid là sản phẩm men vi sinh cao cấp giúp hỗ trợ tôm hấp thụ chất dinh dưỡng tốt, phục hồi sau khi bị bệnh và đào thải các chất kháng sinh có trong ruột của tôm.

Quy cách đóng gói sản phẩm: Gói 300 g; đóng 30 gói/thùng.

Thành phần:

Amylase (min): 3.000 UI/kg

Chất đệm (Dextrose) vừa đủ: 1 kg

Độ ẩm (max): 10%

Liều sử dụng:

Đối với tôm dưới 45 ngày tuổi, sử dụng 5 g/kg thức ăn.

Tôm trên 45 ngày tuổi, sử dụng 3 g/kg thức ăn.

Nên cho ăn ngày 3 cử sáng, trưa và xế, dùng trong suốt quá trình nuôi.

Thông tin liên hệ:

Thuốc thủy sản Âu Mỹ AEC

Địa chỉ: 408 đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh.

SĐT: 0855 678 679

Email: hi@AuMyAEC.com

Website: <https://aumyaec.com/>

TARIPA - AO

Sản phẩm giúp hỗ trợ trị viêm đỏ ruột, tôm bị phân trắng, tôm rớt đáy. Đồng thời có thể tăng cường hỗ trợ miễn dịch cho tôm nuôi khi thời tiết thay đổi.

Thành phần:

Vitamin A, Vitamin D3, Sorbitol, và chất mang Dextrose vừa đủ.

Cách sử dụng:

Phòng ngừa tôm đỏ ruột, sưng hậu môn, trống ruột, phân trắng, rớt đáy: Sử dụng 2 - 5 g/kg thức ăn, cho ăn 1 cử/ngày, kết hợp tạt xuống ao 1 lần/tuần.

Hỗ trợ điều trị tôm đỏ ruột, sưng hậu môn, trống ruột, phân trắng, rớt đáy: Sử dụng 2 - 5 g/kg thức ăn cho ăn 2 cử/ngày, cho ăn từ 3 - 5 ngày liên tiếp. Kết hợp tạt xuống ao 500 g/1.000 m³ nước, tạt 3 ngày liên tiếp vào buổi tối hoặc thời tiết mát.

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH Công nghệ sinh học Trúc Anh

Địa chỉ: Ấp Công Điền, xã Vĩnh Trạch, TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

SĐT: 0392 73 72 72

Email: info@trucanh.com.vn

Website: <https://trucanh.com.vn/>



Chế phẩm sinh học EMINA

EMINA cho tôm là chế phẩm sinh học trong nuôi trồng thủy sản được sản xuất tại Viện Sinh học Nông nghiệp, Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Sản phẩm giúp xử lý bùn đáy ao nuôi tôm, tiêu hủy thức ăn thừa còn tồn đọng, làm tăng lượng oxy hòa tan, giảm thiểu bệnh và các khí độc, giúp các loại tảo có lợi cho tôm phát triển, cân bằng và duy trì độ pH cho nước ao nuôi tôm, giúp tôm lớn khỏe mạnh. Chế phẩm này hoàn toàn an toàn với tôm cũng như người sử dụng.

Thành phần:

Trong sản phẩm vi sinh EMINA có nhiều vi sinh vật có lợi như *Lactobacillus* spp, *Bacillus subtilis* và nhiều vi sinh vật khác.

Công dụng:

Giúp tăng oxy hòa tan, giảm khí độc, ổn định môi trường nuôi.

Cách dùng:

Pha 1 lít chế phẩm EMINA với 8 - 10 L nước sạch (không có chlorine, độ mặn dưới 1%) và 0,5 L mật rỉ đường. Dùng sục khí sục hỗn hợp liên tục trong 2 giờ trước khi tạt đều xuống ao nuôi tôm. Tạt hỗn hợp sau khi sục xuống ao nuôi với lượng 4 - 6 L/1.000 m³. Chu kỳ sử dụng: 5 ngày/lần.

Nên sử dụng vào buổi sáng để ổn định màu nước. Sử dụng buổi tối nhằm cắt tảo (điều chỉnh pH ở mức trung bình).

Thông tin liên hệ:

Công ty CP Emi Nhật Bản

Địa chỉ: Thửa đất GD 1-15, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

SĐT: 02436408795

Website: <https://eminhatban.vn/>

Hệ thống lọc nước nuôi tôm công suất 18 m³/giờ

Lọc nước ao tôm giúp các vi sinh vật có lợi phát triển và làm thức ăn cho tôm giúp gia tăng lợi nhuận từ thức ăn tự nhiên. Do đó, nếu nuôi tôm, bà con nên tìm hiểu kỹ và sử dụng hệ thống lọc nước ao tôm phù hợp, giúp tôm có môi trường sống khỏe mạnh, giảm nguy cơ bị bệnh, tăng năng suất và chất lượng.

Cấu tạo hệ thống lọc nước ao tôm công suất 18 m³/giờ:

Sử dụng 3 cột lọc composite mã 2162, kích thước đường kính 525 mm, cao 1.550 mm. Trong đó, công suất lọc mỗi cột từ 5 - 6 m³/giờ. Tổng công suất lọc của toàn bộ hệ thống lọc là 18 m³/giờ.

Các vật liệu lọc chuyên dụng:

Sỏi lọc nước kích thước 5 - 10 mm, có chức năng thu nước và giúp bộ lọc được thông thoáng;

Cát thạch anh kích thước 1 - 2 mm, loại bỏ các tạp chất, cặn bẩn, rong rêu, làm trong nguồn nước;

Than hoạt tính giúp khử mùi hôi tanh, mùi lạ trong nước, bên cạnh đó than cũng giúp khử màu của nước (nếu có);

Cát mangan có công dụng loại bỏ các kim loại nặng như sắt, mangan,...

Quy trình xử lý:

Hệ thống lọc nước cho trại nuôi tôm gồm 2 bể chứa và 3 cột lọc áp lực composite 2162. Nguồn nước được bơm vào bể chứa có dung tích 20 m³, bể chứa này có nhiệm vụ làm bể lắng. Nước sau khi lắng được máy bơm công nghiệp đẩy trực tiếp qua hệ thống lọc và nước sạch được chứa vào bể chứa ngay bên cạnh (bể chứa 15 m³). Nước sạch được chủ hộ cấp đến các hồ nuôi tôm lân cận.

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH TM Tân Bình

Địa chỉ: Số 13/27 đường số 8, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh

Showroom: số 116 Quốc lộ 22, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, TP Hồ Chí Minh

SĐT: (028) 66814407 - 0934 087 100

Email: info@locnuoctanbinh.com/tanbinhxulynuoc@gmail.com

Máy tạo oxy hòa tan

Cấu tạo: Máy tam hoa biến tần thế hệ mới tạo oxy hòa tan cho cá, tôm, thủy sản công suất tối đa 1,5 Kw. Do máy có biến tần, chạy khởi động từ công suất nhỏ đến công suất tối đa là 1,5 Kw nên việc tiêu thụ điện của máy tiết kiệm, trong một giờ hết 0,7 - 0,9 Kw điện máy chạy 1 Fa hoặc 3 Fa nhưng hiệu suất của máy lại rất lớn đến 3,3 kg oxy/giờ.

Cơ chế hoạt động: Máy hoạt động theo cơ chế khuấy đảo nước, khi hoạt động sẽ làm nước tiếp xúc nhiều với oxy trong không khí, giúp oxy hòa tan nhanh chóng vào nước, tăng lượng oxy hòa tan cho cá, tôm. Qua đó, khắc phục hiện tượng cá, tôm nổi đầu do thiếu oxy. Đồng thời, khi máy hoạt động cũng giúp đẩy khí độc tích tụ đáy ao, giảm stress cho cá tôm, tăng năng suất trên một đơn vị diện tích.

Được biết, khi máy hoạt động sẽ làm phá vầng, ngăn tảo kết thành bè, vầng nổi mặt ao, tránh được tác động xấu đến ao nuôi mà trực tiếp là chất lượng nước, cải thiện chất lượng nước.

Ưu điểm: Do máy có bộ biến tần nên có thể chạy với nhiều loại điện áp khác nhau, máy không có hộp số, không chuyển động nội bộ nên vận hành êm ái hơn. Hiệu suất máy hoạt động tốt hơn, máy ổn định hơn khi có sự chênh lệch điện áp.

Lưu ý, nên vận hành máy vào lúc nửa đêm về sáng, lúc sáng sớm bởi đây là lúc lượng oxy hòa tan trong nước thấp nhất để tránh hiện tượng cá nổi đầu. Lúc thời tiết thay đổi, khi môi trường nước ao quá xanh, quá đen nên sử dụng vi sinh đáy kết hợp bật máy để cải thiện chất lượng nước.

Thông tin liên hệ:

Trung tâm Môi trường và vật tư nông nghiệp Thủy sản DOPA

Địa chỉ: Số 102 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP Hà Nội

SĐT: 024 63 259 389

Email: thuocthuysan86@gmail.com

Website: <http://thuysandopa.vn>



THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG

Nhân viên kinh doanh

Giới thiệu công ty

Công ty TNHH I&V BIO Artemia Nauplii Center, thuộc Tập đoàn I&V BIO, chuyên cung cấp ấu trùng Artemia tươi sống, sạch khuẩn, sạch vỏ, giàu dinh dưỡng, kinh tế và tiện lợi cho các trại giống tôm, cá.

I&V BIO có trụ sở tại Thái Lan với các cơ sở sản xuất tại các nước như Ấn Độ, Indonesia, Ecuador, Việt Nam, tiếp tục mở rộng ở Mexico, Bangladesh và châu Âu. Tại Việt Nam, công ty đặt tại tỉnh Ninh Thuận, hoạt động từ tháng 12 năm 2019 với công suất 800 khay/ngày.

Tại I&V BIO, tất cả các sản phẩm Artemia sống đều được giao hàng ngày, 365 ngày/năm. Chúng tôi có hơn 20 năm kinh nghiệm trong ngành nuôi trồng thủy sản, cung cấp một lựa chọn Artemia tốt hơn cho khách hàng!

Mô tả công việc

Tìm kiếm, phát triển khách hàng tiềm năng trong ngành thủy sản.

Tư vấn giới thiệu sản phẩm đến khách hàng và hỗ trợ chính sách bán hàng.

Lập kế hoạch bán hàng và tiến hành thí nghiệm sản phẩm; phân phối trực tiếp đến trang trại.

Xây dựng, duy trì và mở rộng các mối quan hệ sẵn có và mới để phát triển.

Theo dõi, chăm sóc khách hàng sau bán hàng.

Theo dõi và báo cáo kết quả hoạt động bán hàng, hiệu suất bán hàng theo yêu cầu.

Làm việc với phòng kế toán về hợp đồng, công nợ của khách hàng.

Tham gia vào các sự kiện, triển lãm thương mại và hội nghị trong ngành để quảng bá thương hiệu.

Cập nhật thông tin, các khuyến mãi và hoạt động của đối thủ trên thị trường.

Thu thập thông tin thị trường, cập nhật xu hướng thị trường thủy sản, cập nhật những phát triển của ngành, đổi mới sản phẩm và những thay đổi về quy định tác động đến lĩnh vực nuôi trồng thủy sản.

Các yêu cầu khác của cấp trên.

Yêu cầu

Tốt nghiệp Đại học/Cao Đẳng chuyên ngành Nuôi trồng thủy sản, Kinh tế, Marketing, Quản trị kinh doanh hoặc ngành liên quan.

Có kinh nghiệm 1 - 2 năm làm việc trong lĩnh vực bán hàng, đặc biệt ưu tiên kinh nghiệm bán hàng thức ăn cho tôm giống.

Có khả năng giao tiếp tốt, kỹ năng thuyết trình lưu loát, khả năng đàm phán.

Có kiến thức về thị trường tôm giống là một lợi thế.

Có khả năng làm việc độc lập và theo nhóm, có tinh thần trách nhiệm cao.

Sử dụng thành thạo tin học văn phòng (Word, Excel, Powerpoint).

Mức lương

Thỏa thuận.

Thưởng doanh số bán hàng.

Các chế độ phúc lợi khác theo quy định của công ty.

Ứng viên vui lòng gửi hồ sơ dự tuyển qua email:

tan.phan@iandv-bio.vn

Điện thoại: 0937 967168 Ms. Tân

Đậu hũ nhồi tôm chiên

Đậu hũ nhồi tôm chiên giòn rụm, hấp dẫn sẽ làm phong phú thêm thực đơn cho gia đình của bạn. Hãy cùng vào bếp ngay hôm nay và thực hiện món chiên ngon này cho gia đình mình nhé!



Nguyên liệu

* M: muỗng canh - m: muỗng cafe
Đậu hũ trắng vuông: 1 miếng
Tôm tươi bóc vỏ: 50 g
Nấm mèo ngâm mềm: 2 tai nhỏ
Mè rang: 1M
Rau nộm: Hành lá, ngò rí
Ăn kèm: Cơm trắng, rau mầm, cà chua bi, dưa leo
Gia vị: Tiêu, hạt nêm, dầu ăn, tương cà, sốt mayonnaise, bột chiên giòn.

Sơ chế

- Đậu hũ trắng cắt làm 3 miếng, chần sơ qua nước sôi rồi dùng dao khoét 1 ô chữ hình chữ nhật ở giữa rồi dùng muỗng múc thịt đậu hũ ra, chừa xung quanh và phần đáy lại. Phần thịt đậu hũ vớt ráo, bóp nhuyễn.
- Tôm tươi cắt hạt lựu nhỏ. Nấm mèo cắt nhỏ. Hành ngò cắt nhỏ

- Đồ ăn kèm: Rau mầm rửa sạch, để ráo. Cà chua bi cắt đôi. Dưa leo cắt lát mỏng 3 mm.

Thực hiện

- Tạo hình: Trộn tôm với đậu hũ bóp nhỏ, nấm mèo và hành ngò, 1/4m tiêu, 1/2m hạt nêm, 1m gừng băm, 1M mè rang, trộn đều. Cho hỗn hợp nhân lên miếng đậu hũ đã cắt, tạo hình cho bám chặt.

- Chiên: Đun nóng dầu, tẩm miếng đậu hũ qua bột chiên giòn, cho vào chảo dầu chiên chín vàng, vớt ra để ráo dầu.

Cách dùng

- Xếp đậu hũ chiên ra đĩa, xếp rau mầm, cà chua bi, dưa leo xung quanh, trang trí và ăn kèm với tương cà và sốt mayonnaise.

THÙY LINH
(Tổng hợp)

TRUYỆN CƯỜI

Nhật ký

Nàng: - Hôm qua anh xem trộm nhật ký của em có phải không?
Chàng: - Sao em biết?
Nàng: - Em đọc thấy trong nhật ký của anh!

Không dám giữ

Sau hai giờ nghe chàng tán tỉnh, nàng nói:
- Anh có muốn đi chơi không?
Được lời như cởi tấm lòng, chàng mừng rỡ:
- Muốn lắm chứ!
Nàng mệt mỏi:
- Vậy anh đi đi, em không dám giữ!

DUY KIÊN
(ST)

→ Ảnh: Tuổi trẻ cười



THUẦN TÔM VỚI **VIBRIO CURB 300**

KIỂM SOÁT AN TOÀN SINH HỌC
LOẠI BỎ CÁC YẾU TỐ LÂY NHIỄM
MẦM BỆNH - LỒN KHÁNG SINH



**GIẢM 90%
RỦI RO DỊCH BỆNH**



**LOẠI BỎ HƠN 90%
MẦM BỆNH GÂY HẠI**



**TĂNG TỶ LỆ
THÀNH CÔNG**



**CÔNG THỨC MỚI
LOẠI TRỪ MẦM BỆNH
TÁC DỤNG KÉO DÀI
AN TOÀN TUYỆT ĐỐI**





**FIND
YOUR SOLUTION**

.....

**ECO - CIRCULAR
AQUACULTURE SYSTEM**

.....

SUSTAINABILITY 4.0



For reservation & information contact:
ntesco@ntesco.com

OPENING A WORLD OF SERVICES



Đồ uống & Ăn nhanh.



Nhà hàng.



Cửa hàng lưu niệm
& bách hóa.



Dịch vụ phục vụ khách
hạng Thương gia.
Đại lý bán vé máy bay.
Dịch vụ đón tiễn khách
tại sân bay.



Bán hàng miễn thuế.
Xuất nhập cảnh và trên máy bay.



Vận chuyển hành khách
trong sân đỗ máy bay.
Airport taxi, Airport mini bus.
Chuyển phát nhanh hàng hóa
trong nước và quốc tế.
Dịch vụ đóng gói hàng hóa tại sân bay



NASCO

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Sóc Sơn, Hà Nội **T** (84.4) 3 863 6666 **F** (84.4) 3 886 5555 **H** 091 323 6866 **E** Info@nasco.vn **W** www.nasco.vn

TÔM GIỐNG GIA HOÁ CHỌN LỘC DI TRUYỀN



**TÔM GIỐNG
CHÂU PHI**



**TÔM GIỐNG
HAWAII
Aloha**

SẠCH BỆNH

NHANH LỚN

ĐỀU CỠ

HIỆU QUẢ CAO



CÔNG TY TNHH TÔM GIỐNG CHÂU PHI

Địa chỉ: Lô 92 Thôn Hoà Thạnh - Xã An Hải
Huyện Ninh Phước - Tỉnh Ninh Thuận
Điện thoại: (0259) 3877 339 - Fax: (0259) 3877 379

Email: tomgiongchauphi@gmail.com

Website: www.tomgiongchauphi.com

CÔNG TY TNHH TÔM GIỐNG CHÂU PHI CẦN THƠ

Địa chỉ: 235 Tổ 11 ấp Mỹ Lộc, Xã Mỹ Khánh,
Huyện Phong Điền, Tp. Cần Thơ

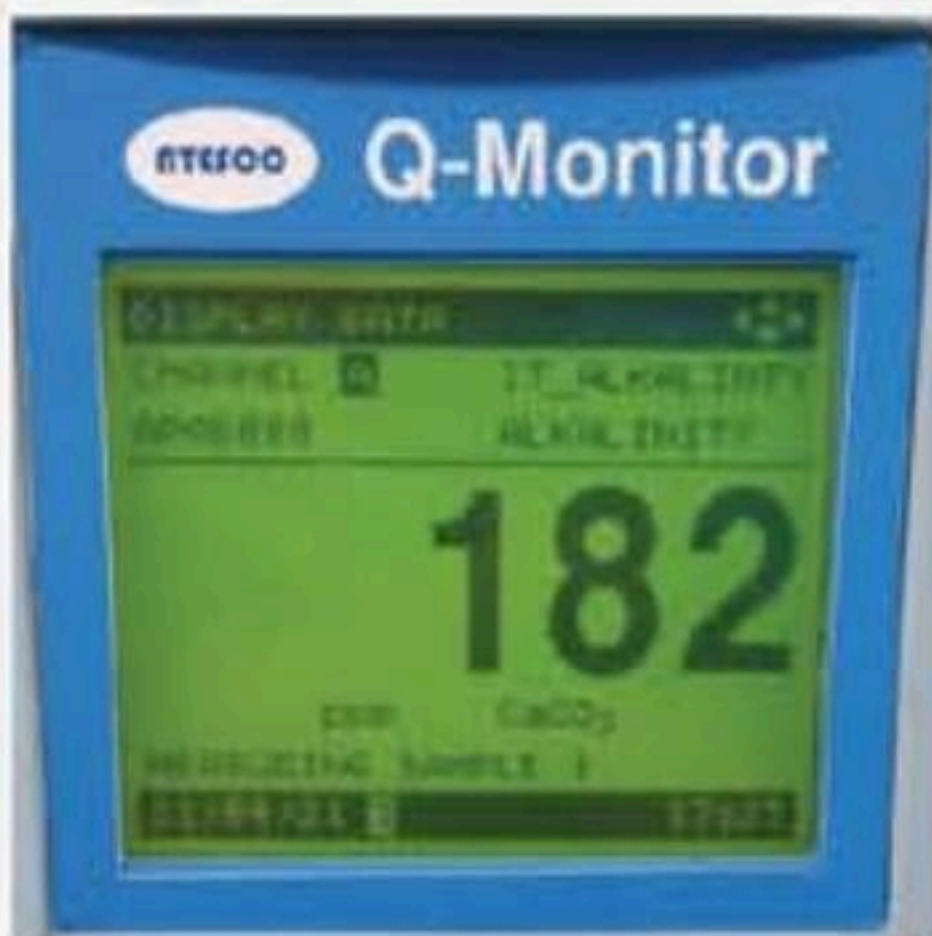
Điện Thoại: (0292) 3 942.885 - Fax: (0292) 3 942.885

Hotline tư vấn: 0986.633.033



Lutz-Jesco Dosing pumps

Made in Germany



NÂNG KIỂM THÔNG MINH

Công Nghệ **Châu Âu** Dành Cho **Tôm Việt**

- ✓ Tiết kiệm
- ✓ Chính xác



Distributor in Vietnam
Nam Trinh Environment Solution Company Limited
Email: ntesco@ntesco.com
<http://www.ntesco.com>



CÔNG TY TNHH HCP PUMPS VIỆT NAM
HCP PUMPS VIETNAM COMPANY LIMITED

Trụ sở chính tại miền Nam ☎ 027-2381-7590

VPĐD miền Bắc ☎ 024-6666-4834

VPĐD miền Trung ☎ 023-6362-2028

www.hcypump.com.vn



MTH



FN



IC



L/LH



POND



AD

“Nuôi” nước trước nuôi tôm cá

Đó là quy luật bất biến trong ngành nuôi trồng thủy hải sản. Duy trì chất lượng nước tốt và ổn định là chìa khóa thành công tạo ra môi trường thích hợp cho thủy hải sản phát triển. Tuy nhiên, môi trường sinh thái ao hồ luôn thay đổi nhanh chóng, liên tục là thách thức lớn cho các doanh nghiệp và bà con nông dân. Nhận thức được điều đó, công ty HCP đã dày công nghiên cứu thiết kế và sản xuất ra dòng máy bơm chuyên dụng quản lý chất lượng nước tốt nhất phục vụ cho ngành nuôi trồng thủy hải sản.

L-A1

- ◆ Thiết kế sản phẩm chuyên nghiệp từ công ty HCP Đài Loan
- ◆ Bằng sáng chế độc quyền bơm di động thế hệ mới
- ◆ Lưu lượng nước cực lớn Tiết kiệm điện 30 ~ 50%



Thiết kế cải tiến mới · Thoát nước nhanh



MÔ HÌNH NUÔI TÔM NHIỀU GIAI ĐOẠN THĂNG LONG SMART SYSTEM (TLSS)

CÔNG TY THĂNG LONG kết hợp thể mạnh của
THỨC ĂN | CON GIỐNG | CHẾ PHẨM SINH HỌC
KỸ THUẬT CHUYÊN NGHIỆP
đã xây dựng được công thức thành công mới

A Sản lượng cao - Giá thành thấp
Kiểm soát được rủi ro



B Con giống phát triển nhanh
Giá cả hợp lý



C 300 kỹ sư phục vụ tư vấn từ thiết kế
ao đến kỹ thuật gièo và nuôi tôm thịt



CÔNG TY TNHH KHOA KỸ SINH VẬT THĂNG LONG

📍 Lô A05, KCN Đức Hòa 1, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Việt Nam

☎ +84-272 3761358

☎ +84-272 3761359

✉ thanglong@shenglongbt.com

🌐 www.shenglongbt.com



FACEBOOK
FANPAGE



FACEBOOK
GROUP



ZALO
OFFICIAL



TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG 4.0

Kể từ năm 1992 cho đến nay,

Chúng tôi không ngừng cung cấp những sản phẩm tốt nhất đến người tiêu dùng tại Mỹ, Nhật, Châu Âu và 50 quốc gia trên thế giới bằng cách áp dụng các công nghệ tiên tiến và những hoạt động tích cực bảo vệ môi trường cùng các tổ chức đa quốc gia



Năm 2021, Tập đoàn thủy sản Minh Phú tự hào được Tổ chức Kỷ lục Việt Nam vinh danh là đơn vị có vùng nuôi sinh thái ngáp mặn lớn nhất Việt Nam, lên đến 9,722 ha được trồng và phục hồi cùng diện tích nuôi tôm hoàn toàn thuận thiên